

Hồi Thứ 31 - Đánh Huỳnh Dương, quân Sở giết Trung Thu Vào Triệu Thành, Hán vương thu tướng ẩn

Quý Bố và Long Thư đốc quân đuổi theo Hán vương hơn ba ngày, quân sĩ đều đã mỏi mệt mà vẫn không bắt được. Hai tướng bèn đóng quân nơi Trịnh thôn, rồi sai người dò la tin tức.

Bỗng có quân báo :

- Hán vương đã vào Thành Cao, hai đạo cứu binh của Anh Bố và Bành Việt đã tới yểm hộ.

Quý Bố bàn với Long Thư :

- Hán vương đã chạy thoát, chúng ta nên trở về Bành Thành báo lại, tùy ý Bá vương định liệu.

Long Thư khen phải. Hai người dẫn quân về ra mắt Hạng vương thuật lại mọi điều.

Hạng vương nói :

- Bành Thành hiện giờ không có người giữ, mà đánh Thành Cao cũng không thể phá vỡ ngay được. Chi bằng ta hãy lấy Huỳnh Dương đi đã rồi kéo về Bành Thành chinh đồn binh mã, phá Thành Cao bắt Lưu Bang cũng chưa muộn.

Nói xong, Hạng vương truyền lệnh quân sĩ đánh Huỳnh Dương, hạn trong năm ngày phải phá vỡ.

Ba quân vâng lệnh, công phá bốn mặt thành, chiêm trống ầm ĩ, pháo nổ vang trời.

Trong thành, Chu Hà và Trung Thu cố sức chống giữ. Vì vậy quân Sở vây đã năm ngày mà không phá nổi cửa thành.

Giữa lúc đó có một người gia nhân của Ngụy Bá đến nói với Trung Thu và Chu Hà :

- Hán vương bỏ thành lánh nạn, tức đã xem Huỳnh Dương là chỗ bỏ đi rồi. Bây giờ hai người cố thủ cũng chẳng ích chi. Nếu thành vỡ, hai người không khỏi chết.

Trung Thu và Chu Hà nổi giận mắng :

- Người là đứa tiểu nhân, biết gì mà dám bàn đến việc nước ! Chúa thượng lúc đi đem thành Huỳnh Dương giao lại cho hai ta, đó là Chúa thượng tin ở hai ta có thể giữ thành được. Nếu đem thành hàng địch còn chi là danh tiếng.

Mày đã có ý bất trung như vậy thì để làm gì.

Liên bắt người đó chém đầu bêu ở mặt thành và truyền lệnh rằng :

- Người nhà Ngụy Báo toan làm nội ứng cho quân Sở nên bị tôi chém. Các ngươi phải hết lòng giữ thành chớ nản chí.

Quân sĩ đều nói :

- Xin hai ngài cố lòng chống giữ, chúng tôi quyết không sợ chết.

Bên ngoài Hạng vương thấy thấy quân Hán cố chí giữ thành, lại càng tức giận, truyền các tướng phải đốc quân phá thành ráo riết.

Quá mười ngày thành vẫn chưa phá được.

Hạng vương liền đòi Hạng Bá, Chung Ly Muội đến hỏi :

- Thành Huỳnh Dương đánh mãi không được, các ngươi có mưu kế gì chăng ?

Hạng Bá nói :

- Phép đánh thành cần nhất ở lòng quân. Nếu quân quyết tử thì thành phải vỡ. Đại vương đốc quân đoạt các vọng canh đốt lửa làm cho trong thành rối loạn tất quân địch không còn giữ được nữa.

Hạng vương theo lời đốc xuất ba quan bắc thang treo lên thành.

Trên thành gạch đá lăn xuống tới tập, quân Sở muốn lui, Hạng vương giận lắm, bắt các tướng ai nấy phải cầm gươm nơi tay hể tên quân nào lùi bước, lập tức chém phăng.

Quân Sở ở trong thế cùng, tiến cũng chết, lùi cũng chết, nên ủa nhau treo lên thang. Lốp trước chết, lốp sau thay vào.

Trong thành không còn giữ nổi, hàng ngũ lộn xộn, Quý Bố và Chung Ly Muội thừa thế phá vỡ góc thành Đông, dẫn quân tiến vào như nước lũ.

Trung Thu bị quân Sở bắt sống. Chu Hà chống không lại bỏ chạy ra cửa thành Tây.

Long Thư phi ngựa đuổi theo đến một nơi rừng rậm, Chu Hà dừng ngựa quay lại đánh.

Long Thư gọi :

- Chu Hà ! Hán vương đã bỏ trốn, thành Huỳnh Dương đã bị vỡ nhà ngươi chống cự với ta mà ích gì ?

Chu Hà đáp :

- Làm con chết vì hiếu, làm tôi chết vì trung. Thành bị vỡ, ta đã xấu hổ lắm rồi, còn cúi đầu hàng giặc thì

mặt mũi nào sống trong trời đất.

Nói xong, vung giáo chém Long Thư. Hai bên đánh nhau dữ dội. Quân Sở kéo đến vây Chu Hà vào giữa. Chu Hà đuối sức bị Long Thư bắt sống đem về nạp cho Hạng vương.

Đồng thời, Chung Ly Muội cũng dẫn Trung Thu đến.

Hạng vương khuyên hai tướng đầu hàng. Nhưng hai tướng không nghe, chửi mắng ầm ĩ.

Hạng vương nổi giận truyền đem chém.

Sau khi đã kéo đại binh vào Huỳnh Dương, Hạng vương vẫn chưa nguôi giận, muốn giết tất cả dân chúng trong thành.

Hạng Bá can :

- Việc đó không nên làm ! Cái mà Đại vương đang tranh giành là dân là đất lại đốt phá, hủy hoại, thì còn có ai phục mình . Vả lại đối thủ của Đại vương là Lưu Bang chứ đâu phải dân chúng ? Bây giờ Đại vương phải tìm cách vỗ về thăm hỏi khiến cho họ được an lòng. Sau đó kéo quân sang Cao Thành, chặn hẳn đường về của Lưu Bang thì Lưu Bang phải hàng . Lúc đó, sai quân đi cứu nước Tề để làm vây cánh cho mình tranh hùng trong thiên hạ

Hạng vương nghe lời đóng quân nơi Huỳnh Thành hai ngày rồi kiểm điểm binh mã đi đánh Thành Cao .

Nhắc lại Hán vương bỏ Huỳnh Thành chạy đến Thành Cao chưa được bao lâu đã có tin Hạng vương cử binh đến đánh .

Hán vương đòi Trương Lương và Trần Bình đến hỏi :

- Hàn Tín , Trương Nhĩ đóng ở đất Triệu đã lâu, nghe ta bị nguy khốn nơi Huỳnh Dương cũng không đem quân về cứu . Vừa rồi ta có sai người đi lấy binh mã của Anh Bố, Bành Việt nhưng cũng không thấy về . Nay có tin Huỳnh Dương bị vỡ , Trung Thu và Chu Hà đều chiếm Hạng vương lại cử đại binh đến đây biết làm thế nào ?

Trương Lương đáp .

- Người đi lấy quân Anh Bố và Bành Việt đã gần một tháng nay, tất nay mai về đến. Bây giờ Đại vương nên sai người giả cách đem quân đánh Bành Thành để làm thanh thế. Hạng vương hay tin Bành Thành bị đánh chắc không dám ở đây lâu ấy là kế giải cứu cho Thành Cao đó.

Hán vương liền sai Vương Lãng trở về Bái huyện thăm mộ phần của lão mẫu để được an lòng. Đồng thời cấp cho Vương Lãng năm nghìn tinh binh, theo đường tắt kéo đến Bành Thành.

Vương Lãng lãnh quân đi được vài ngày, quân Sở kéo đến Thành Cao, hạ trại cách hai mươi dặm, rồi phân phối bốn mặt thành đánh phá một lượt.

Hán vương vì đã hay tin trước nên phòng bị, chế ra một số chiến xa, theo thể thức của Hàn Tín, dựng lên bốn mặt thành rất kiên cố.

Hạng vương thấy vậy không dám hỗn chiến, chỉ sai quân giương cờ, nổi trống để thị uy mà thôi.

Qua ba ngày đánh phá, Hạng vương chưa thu được một thắng lợi nào, thì bỗng có tin Vương Lãng dẫn quân đánh Bành Thành rất gấp.

Hạng vương còn đang suy tính thì lại có tin báo :

- Bành Việt đã kéo quân đến chặn mất đường vận lương của Sở. Hiện mười bảy phủ, huyện ở Ngoại Hoàng đều hàng phục Bành Việt cả rồi

Hạng vương thất kinh, toan tập hợp các tướng để nghị kế, thì lại có quân báo nữa :

- Anh Bố đã kéo quân qua Nam Hán, còn cách Thành Cao không xa mấy .

Trong một lúc tiếp luôn ba tin quan trọng như vậy làm cho Hạng vương bối rối, liền gọi Hạng Bá và Chung Ly Muội đến nói :

- Thành Cao chưa thể lấy được, Bành Thành đang bị bao vây, quân Anh Bố lại kéo đến, biết làm thế nào ? Hạng Bá nói :

- Tình thế này không thể đánh Thành Cao được nữa. Đêm nay nên lui ra Ngoại Hoàng đuổi Bành Việt cướp lại đường vận lương, rồi chia quân ra hai ngả. Một mặt chống với Anh Bố, một mặt về cứu Bành Thành. Đó là cái kế cứu nguy, xin Đại vương xét lại.

Hạng vương theo lời, liền truyền lệnh ngay đêm đó nhổ trại giải binh và gọi Tào Cửu đến dặn :

- Sau khi ta lui rồi, Hán vương tất sợ ta lại đến, nên có thể bỏ Thành Cao mà ra. Ta giao cho người một vạn quân, phục sẵn ngoài thành, thừa lúc Hán vương ra rồi kéo vào cướp thành. Nếu Hán vương có trở lại thì cứ đóng cửa thành cố thủ, chờ ta đem đại binh đến sẽ làm thế nội ứng ngoại hiệp.

Tào Cửu vâng lệnh, lãnh quân sang phía Tây Thành Cao mai phục.

Đêm đó quân Sở rút đi hết. Hán vương hay tin liền đòi Trương Lương, Trần Bình vào hỏi :

- Quân Sở đột nhiên rút đi, là có gì vậy ?

Trương Lương nói :

- Đó là vì việc Vương Lăng đánh Bành Thành, Anh Bố qua Nam Hán, Bành Việt chiếm Ngoại Hoàng, Hạng vương phải đối phó các mặt đó. Bây giờ Đại vương nên bỏ Thành Cao sang Triệu hợp với Hàn Tín cùng về đánh lấy Huỳnh Dương, luyện tập binh mã chờ ngày đánh Sở.

Hán vương khen phải . Trương Lương nói tiếp :

- Nếu Đại vương đã quyết định bỏ thành thì nên đi ngay, nếu chậm trễ e phục binh Sở đón đánh thì nguy. Hán vương liền sai Chu Bột, Sài Vũ lãnh năm ngàn quân đón ở mặt Tây Thành Cao, rồi mới dần dần cho quân xuất phát.

Tào Cửu được tin quân Hán bỏ thành, toan đốc quân truy nã. Bỗng có thám tử về báo :

- Hiện có Chu Bột, Sài Vũ đóng quân ở phía Tây thành.

Tào Cửu không dám đuổi theo, kéo quân vào thành phủ dụ trăm họ, rồi kiên thủ thành trì.

Giữa lúc đó, Hán vương đem đại binh đến đánh thành Triệu, đóng quân hạ trại .

Riêng Hán vương tự mình dẫn mấy kỵ binh thẳng đến dinh Hàn Tín.

Bây giờ trời mới mờ mờ sáng, Hàn Tín, Trương Nhĩ vì đêm uống rượu say quá, ngủ chưa dậy, Hán vương rảo bước vòng trong dinh một lúc, rồi thẳng đến giường nằm của Hàn Tín. Chợt thấy nơi đầu giường có cái yên đồ, trên yên để chiếc ấn soái.

Hán vương đưa tay nhặt chiếc ấn thì Hàn Tín cũng vừa chợt giấc thức dậy.

Nhìn thấy Hán vương, Hàn Tín thất kinh, vội đứng dậy tạ tội :

- Tôi không biết Đại vương vào dinh, không kịp nghênh tiếp, thật đáng tội.

Hán vương nói :

- Bao nhiêu con ngựa vào dinh, đi rảo một vòng, thẳng đến trung quân, Nguyên soái vẫn chưa dậy, chiếc ấn soái bị mất mà Nguyên soái vẫn không hay. Nếu có thích khách giả dạng vào đây thì họ lấy đầu Nguyên soái không khó ?

Hàn Tín thẹn đỏ mặt, không nói được nửa lời. Một lúc sau, Trương Nhĩ cũng vào khấu đầu xin lỗi.

Hán vương nói :

- Người làm Phó tướng, phải hợp sức giúp việc quân, ngày đêm canh phòng cẩn mật. Nay người để cho người ngoài tự do vào trong dinh mà không hay biết gì thì thật thậm tệ. Theo quân pháp , Hàn Tín phải bị cách chức đuổi đi, còn người thì phải bị chém đầu răn chúng. Tuy nhiên, nghĩ các người đã lập được nhiều công khó, vả lại, trong thiên hạ đương cần nhân tài, vậy ta tha cho. Nếu sau này còn sơ xuất, không tránh khỏi tội.

Nói xong, Hán vương cầm chiếc ấn soái về cung.

Hàn Tín và Trương Nhĩ cũng lên ngựa theo sau.

Hán vương liền thiết triều, phán giữa bá quan văn võ :

- Hàn Tín và Trương Nhĩ điều binh không phép tắc. Ta cỡi ngựa vào dinh thu mất ấn soái mà vẫn không hay. Nếu có quân giặc thừa cơ lên vào thì làm thế nào ? Bây giờ ta muốn đổi hai người ấy lập kẻ khác làm tướng .

Trương Lương ghé vào tai Hán vương thầm :

- Việc đó không nên ! Các tướng trong nước Hán không ai tài bằng Hàn Tín. Đây chỉ là một lỗi nhỏ, chẳng lẽ vì lỗi nhỏ ấy mà bỏ tài lớn ! Xưa nước Vệ có một viên tướng tên Tuân Nhiếp lấy của dân hai quả trứng. Vua Vệ muốn bỏ không dùng. Từ Tư can rằng : "Thánh nhân dùng người ví như thợ khéo dùng gỗ, phải bỏ chỗ xấu mà lấy chỗ tốt. Cho nên, cây kỷ, cây tử lớn hàng một ôm, đâu có chỗ mục vài tác thợ giỏi cũng không chịu bỏ". Nay Chúa thượng đang ở trong thời chinh chiến, lẽ nào vì cái lỗi nhỏ kia mà bỏ mất một tướng tài.

Hán vương liền đòi Hàn Tín và Trương Nhĩ vào hỏi:

- Ta bị vây ở Huỳnh Dương, bị khốn nơi Thành Cao, thế mà các người điềm nhiên tọa thị, rượu chè túy lúy không nghĩ đến việc nước, không hiểu đến nguy cơ là ý làm sao ?

Hàn Tín thưa :

- Yên, Tề là chỗ biến trá, nay thế này, mai thế khác, nếu đại binh kéo đi sợ chúng nổi loạn. Vả lại, gần đây tôi mới được tin Đại vương bị khốn nơi Huỳnh Dương nhưng chưa rõ hư thực ra sao ?

Hán vương lại hỏi :

- Nước Triệu đã đánh vỡ rồi, mà nước Tề mãi không hạ được là vì lẽ gì ?

Hàn Tín thưa :

- Quân dùng nhiều thì mỗi một, tướng đóng lâu thì trễ nải. Tôi đem mấy vạn quân phá Triệu, thu Yên vừa

xong, thiết nghĩ cũng nên cho quân sĩ nghỉ ngơi để bồi dưỡng thực lực. Gần đây, tôi đã tính việc đánh Tề, chẳng ngờ Đại vương lại đến. Vậy xin Đại vương đợi vài ngày tôi sẽ kéo binh sang dẹp Tề. Còn Đại vương nên đóng quân ở Tu Vũ và lấy lại Thành Cao. Sau khi tôi định được nước Tề xong sẽ họp binh đánh Sở.

Hán vương nhận lời, giao trả ấn soái cho Hàn Tín, phong Trương Nhĩ làm Triệu vương đóng đồn giữ đất Triệu. Còn mình thì dời binh sang đóng ở Tu Vũ.

Một hôm, Lịch Sinh đến yết kiến Hán vương, nói :

- Ngày xưa, vua Thanh đánh vua Kiệt, vua Vũ đánh vua Trụ đều phong cho con cháu những nước bị đánh làm vua. Đến lúc nhà Tần thôn phục chư hầu mới hủy diệt xã tắc của họ. Nay nếu Đại vương noi gương Thang, Vũ, lập con cháu "sáu nước bị mất" lên làm vua, thì đức và vương của Đại vương sẽ rải khắp thiên hạ. Tôi chắc Hạng vương cũng sẽ khấp vạt áo về chầu Đại vương.

Hán vương thích lắm sai thợ khắc ấn sáu nước và sai Lịch Sinh đem ấn đi tìm con cái, dòng dõi chư hầu mà phong.

Nhưng, Lịch Sinh chưa đi, Trương Lương đã đến chầu.

Bây giờ Hán vương đang ăn, thấy Trương Lương, vội đem việc đó kể lại.

Trương Lương thất kinh, nói :

- Ai bày cho Đại vương cái mưu kỳ dị đó ? Vua Thang, vua Vũ phong cho con cháu Kiệt, Trụ là vì vua Thang vua Vũ đủ sức làm chủ sự sống chết của họ. Còn Đại vương có thể làm chủ được Hạng vương chăng ? Vả lại các du sĩ trong thiên hạ theo Đại vương là cốt muốn được hưởng mỗi người vài mảnh đất nào đó. Nếu Đại vương lại lập con cháu chư hầu thì ai còn theo giúp Đại vương nữa. Hễ dùng mưu đó, cơ nghiệp của Đại vương tất tiêu tan.

Hán vương nghe nói, nhả miếng cơm trong miệng ra , mắng Lịch Sinh :

- Nếu Tiên sinh không đến kịp, ta đã nghe lời rò rỉ kia làm hỏng việc lớn rồi.

Liền truyền lệnh hủy bỏ ấn sáu nước đi.

Lịch Sinh bị mắng, xấu hổ lui ra .

Cách vài ngày sau, Trương Lương tìm đến nói với Lịch Sinh :

- Câu chuyện bữa trước, tôi thực tình vì nước, chứ không có ý riêng. Tôi cũng không ngờ đó là ý của Tiên sinh, về sau biết được, lòng tôi áy náy. Vả lại, bàn việc phải xét kỹ mọi liên hệ thực tế mới khỏi lầm lẫn. Nhà Hán tuy đã lấy được nửa đất của Sở , nhưng Hạng vương thế lực vẫn còn mạnh lắm. Nếu ta phong cho sáu nước chư hầu, chẳng khác nào ta tự chi phối lấy lực lượng của ta để một rước trao về tay địch. Tiên sinh chỉ thấy cái chỗ Hán với Thang, Vũ giống nhau, mà không thấy cái chỗ Hán với Thang, Vũ khác nhau.

Lịch Sinh cung kính đáp :

- Tôi sơ ý, xin vâng lời dạy của Tiên sinh.

Cách đó vài hôm, Lịch Sinh lại hỏi Trương Lương :

- Sở đã chiếm được Huỳnh Dương mà lại bỏ kho Ngao Sương không lấy. Tôi muốn tâu với Chúa thượng quay về lấy Huỳnh Dương có nên chăng ?

Trương Lương nói :

- Ý kiến ấy rất hay. Tiên sinh mau đến bàn với Chúa thượng.

Lịch Sinh liền cùng với Trương Lương ra mắt Hán vương và nói :

- Vua lấy dân làm gốc, dân lấy "cái ăn" làm đầu.

Kho Ngao sương ở Huỳnh Dương thiên hạ vẫn chờ vào tích trữ đã lâu, nghe rằng trong đó còn rất nhiều quân nhu. Nay Sở chiếm Huỳnh Dương mà không cố giữ kho Ngao sương, lại vội kéo quân sang Đông, đó là trời muốn đem kho Ngao sương giúp cho nhà Hán ta vậy. Xin Đại vương cướp lấy Ngao sương rồi chọn chỗ hiểm ở Thành Cao cấp đường Thám Hàng, đóng cửa Phi Hồ, giữ bên Bạch Mai, chiếm cái thế "binh thắng" của chư hầu thì thế chiến sẽ nghiêng hẳn về ta.

Hán vương quay lại hỏi Trương Lương :

- Lời bàn ấy thế nào ?

Trương Lương tâu :

- Đó là kế rất hay.

Hán vương liền ra lệnh kéo binh đến lấy Huỳnh Dương .

Hồi Thứ 32 - Đuổi Bành Việt, Hạng vương chiếm Ngoại Hoàng. Gặp Tề vương, Lịch Sinh thuyết khách

Hạng vương, sau khi bỏ Thành Cao, kéo về Bành Thành thì Vương Lăng đã đốc quân vây hơn mười ngày rồi.

Được tin Hạng vương trở về, Vương Lăng lập tức rút quân theo đường tắt kéo sang Huỳnh Dương. Hạng vương không đuổi theo, dẫn quân vào thành an ủi cung quyến, rồi mở tiệc khao quân.

Bỗng có tin báo :

- Bành Việt lấy hết mười bảy thành nước Lương hiện đang đóng nơi Ngoại Hoàng .

Hạng vương nổi giận nói :

- Ngày trước ta đóng quân ở Huỳnh Dương, bị Bành Việt chặn đường vận lương, thù ấy chưa nguôi, nay hấn lại cướp đất Lương, ta quyết không dung mạng.

Hạng Bá và Chung Ly Muội đồng nói :

- Đại vương chinh chiến lâu ngày mỗi mệt, cử để Long tướng quân thay Đại vương sang đánh mặt Đông cũng được. Chúng tôi liệu Bành Việt là đứa dưng phi, không thể làm nên việc lớn.

Hạng vương nói :

- Không phải vậy. Hiện nay Hàn Tín đánh Tề rất ngặt, Điền Quang đã mấy lần sai người cầu cứu. Ta muốn để Long Thụ đem quân cứu Tề, còn Bành Việt lần cướp đất Lương chính ta phải trừng trị mới đáng. Hôm sau, Hạng vương điểm binh mã kéo đến Ngoại Hoàng.

Quân thám thính về báo, Bành Việt liền sai người dò xét xem binh Hạng vương kéo sang đường nào.

Sau khi dò biết quân Hạng vương kéo sang đường Đông, các quận, huyện gần đó đều hàng Sở, Bành Việt liền gọi Loạn Bố và các tướng vào thương nghị.

Loan Bố nói :

- Hạng vương tự mình cầm quân đến đây, khí thế mạnh lắm, ta không địch nổi. Chi bằng bỏ Ngoại Hoàng, leo lên phía Bắc giữ Cốc Thành, chờ lúc quân Sở rút về ta lại cướp lấy đất Lương, đó là thượng sách. Còn nếu muốn đánh với Sở phải hợp sức với Hán đó là trung sách . Bằng lấy sức riêng mình chơi với Sở, đó là hạ sách .

Bành Việt nói :

- Nếu vậy thì chạy ra Cốc Thành là hơn, nhưng phải giao cho phó tướng Chu Thụ và Ngoại Hoàng lệnh là Cừ Minh ở lại thủ thành, để quân địch khỏi biết việc ta lui quân.

Loan Bố nói :

- Kế ấy rất hay. Nhân lúc quân Sở chưa đến ta nên di quân mới giữ nổi bí mật.

Cừ Minh nói :

- Việc di quân để tránh hỏa lực của địch là phải lẽ. Song nếu một mai thành này thất thủ, dân chúng không khỏi bị Hạng vương chém giết.

Cừ Minh vừa nói dứt lời. thì bên cạnh có một tiểu tử bước ra nói :

- Việc đó không lo. Nếu thành vỡ tôi sẽ dùng lời thuyết phục Hạng vương, không để cho Hạng vương giết hại dân chúng.

Bành Việt ngạc nhiên hỏi :

- Tiểu tử là con ai mà lại dám buông lời ngộ nghĩnh như vậy ?

Cừ Minh thưa :

- Nó là con lớn của tôi, tên Cừ Thúc.

Bành Việt hỏi :

- Cừ Thúc năm nay bao nhiêu tuổi ?

Cừ Minh nói :

- Năm nay nó vừa lên mười ba. Từ thuở lên năm, nó đã biết làm thơ rồi. Khi lên bảy thì bắt đầu đọc sách. Bất kỳ sách gì, hễ qua mắt là thuộc lầu ngay. Mỗi khi có khách làm thơ, nó vẫn cùng khách xướng họa, xuất khẩu thành chương. Thường nhật, tính nó rất can đảm.

Bành Việt hỏi Cừ Thúc :

- Người thuyết phục Bá vương bằng cách nào ?

Cừ Thúc ghé vào tai Bành Việt nói nhỏ một hồi.

Bành Việt tươi cười nói :

- Người tuy nhỏ tuổi, song tài ấy có thể cứu được dân chúng Ngoại Hoàng, sau này lắm kẻ mang ơn.

Chiều hôm sau, Bành Việt chỉnh đốn binh mã, đợi đến canh hai, mở cửa phía Bắc, kéo quân lên đến Cốc

Thành.

Đến nơi, Bành Việt sai các tướng đem quân chiếm các quận huyện lân cận, và lấy Xương ấp làm thủy giác.

Cách đó mười ngày, quân Hạng vương mới kéo đến Ngoại Hoàng thấy trên thành cờ xí nghiêm chỉnh, bốn cửa đóng chặt, nhưng bên trong vắng bóng, không có một tên quân nào đi lại.

Hạng vương không hiểu có sự ra sao, truyền lệnh an dinh hạ trại, để dò thám tin tức.

Quân sĩ dò ngóng ba hôm, cũng chẳng thấy động tịnh gì cả.

Hạng Bá nói với Hạng vương :

- Chắc là Bành Việt bị cô thế nên làm ra cách "dĩ hư vi thiệt" để cho ta nghi ngờ không dám đánh thành.

Hạng vương khen phải, truyền lệnh ba quân ra sức công phá.

Trống khua dậy đất, pháo nổ vang trời, dân chúng trong thành khiếp sợ, kéo đến ra mắt Cừ Minh, và nói :

- Một cơn tức giận của Bá vương có thể làm cho lửa cháy hàng ngàn dặm. Điều đó ai cũng biết. Nay tướng quân cô thủ thành trì, rồi mai kia bị vỡ Hạng vương sẽ tức giận bầm thây bọn ngu dân này muôn mảnh. Bọn ngu dân chúng tôi tội tình gì chịu cảnh binh đao. Xin tướng quân mở cửa quy hàng, may ra Hạng vương nguôi giận tha cho chúng dân được sống sót.

Cừ Minh thấy dân chúng khóc lóc, động lòng, truyền lệnh treo cờ hàng, bốn cửa đều bày hương án, rồi lên thành nói vọng ra :

- Ngoại Hoàng nguyên là đất Sở, đâu dám chống đại binh trời, chúng tôi xin rước xa giá Đại vương vào thành.

Hạng vương nghe nói, liền đốc quân kéo vào.

Sau khi đã an bài, Hạng vương đòi Hạng Bá đến nói :

- Ngoại Hoàng bị vây mấy ngày mới chịu đầu hàng, đó là thói đáng ghét. Ta muốn bắt tất cả đàn ông đàn bà từ mười lăm tuổi trở lên, đem đào hố chôn sống cho bỏ ghét.

Dân chúng hay tin ấy kêu khóc ầm ĩ. Cừ Thúc vội đến trước mọi người nói :

- Chớ nên làm huyền não như vậy Hạng vương biết được càng giận, chẳng ích chi. Để tôi đến nói với Bá vương cho.

Cừ Thúc liền đến trước cửa dinh, xin vào yết kiến Hạng vương.

Hạng vương truyền cho vào. Thoạt trông thấy một đứa bé mặt mũi khôi ngô, ung dung đi đến, Hạng vương liền hỏi :

- Đây là đứa trẻ miệng chưa ráo sữa, sao dám đường đột đến cửa quân, không sợ ta sao ?

Cừ Thúc tươi nét mặt, đáp :

- Tôi là con đẻ của Đại vương. Đại vương là cha mẹ của tôi. Con đến yết kiến cha mẹ sao lại sợ ?

Hạng vương nghe câu nói lạ, lòng khoan khoái, hỏi:

- Ô ! Con không sợ quân uy vào đây hầu ta, muốn nói chi chẳng ?

Cừ Thúc nói :

- Tôi muốn Đại vương đức như Vũ Thang, công như Nghiêu Thuấn, mở lòng trời đất, ban ơn hiếu sinh, khiến cho trăm họ yên vui. Còn như việc múa môi, khua mép làm thuyết khách, tính tôi không muốn.

Hạng vương nói :

- Người đã không muốn làm thuyết khách, thế thì ta muốn chôn sống hết con trai, đàn ông ở thành này, người nghĩ sao ?

Cừ Thúc nói :

- Tôi nghe nói dân là tấm gương phản chiếu hành động của kẻ cầm quyền. Kẻ nào yêu dân, sẽ được dân yêu, kẻ nào ghét dân sẽ bị dân ghét. Trước đây Bành Việt vì bạo ngược không thương dân, nên dân không phục, tuy đầu hàng nhưng vẫn mong Đại vương đến đây để giải thoát. Nay Đại vương đến, dân chúng chưa kịp mừng mà Đại vương đã có ý ấy e rằng sau này Đại vương đi đến đâu dân chúng sợ hãi, đóng cửa thành thả chết chứ không dám đầu hàng.

Hạng vương nghe nói như tỉnh ngộ, vội ra lệnh tha chết cho dân Ngoại Hoàng, và cấm quân lính không được xâm phạm của cải họ.

Dân chúng mừng rỡ, cảm ơn Cừ Thúc khôn cùng.

Hạng vương đóng quân ở Ngoại Hoàng năm ngày.

Dân chúng mười bảy phủ huyện trước kia Bành Việt chiếm được nay lại về đầu Sở .

Sau khi bình định đất Lương, Hạng vương muốn đem quân đuổi theo Bành Việt.

Chung Ly Muội và Quý Bố can :

- Bành Việt chẳng qua như mọt ghẻ lở ngoài da, không đáng lo lắng. Nay Lưu Bang lấy Huỳnh Dương, đánh Thành Cao e rằng Tào Cửu không chống lại nổi. Đại vương nên thừa thắng đến giải vây cho Thành Cao, lấy lại Quan Đông, để cho quân Hán không kéo sang đây được, Hán Tín không tiếp cứu Lưu Bang được, như thế mới toàn thắng.

Hạng vương nói :

- Trước kia ta đã dặn Tào Cửu phải cố thủ Thành Cao, chờ đại binh ta đến. Kế ấy nay vẫn còn dùng được. Chung Ly Muội nói :

- Thế thì tôi xin lãnh một toán quân mã đi trước, đánh Huỳnh Dương, còn Đại vương đem quân đánh Thành Cao. Hai nơi ấy dẹp xong thì việc lớn thành công.

Hạng vương khen phải, sai Chung Ly Muội đi đánh Huỳnh Dương, còn mình đốc quân đi cứu Thành Cao. Ở Thành Cao, từ khi quân Hán kéo đến, Hán vương sai Vương Lãng đem quân đánh thành. Tào Cửu nhất định đóng chặt cửa thành không chịu giao chiến.

Hán vương bàn với các tướng :

- Đây chắc là kế Hạng vương dặn Tào Cửu thủ thành, chờ dịp xong đất Lương sẽ tiếp ứng. Ta không nên trì hoãn, phải khiêu khích thế nào cho Tào Cửu ra trận.

Các tướng lãnh mệnh, ngày đêm đến dưới thành chửi rủa lắm lời thô bỉ, rồi lại vẽ hình Tào Cửu trên một miếng giấy, căng ra đánh.

Luôn ba ngày như thế, Tào Cửu tức không thể chịu nổi liền dẫn một toán quân mã, mở cửa thành kéo ra. Quân Hán giả cách bỏ cả gươm giáo chạy trốn về phía sông Vỹ.

Tào Cửu tức giận đuổi theo. Vừa đến bờ sông, đã thấy quân Hán phục hai bên nổi dậy, đi đầu là bọn Chu Bột, Chu Xương, Lã Mã Thông, la hét vang trời.

Quân Hán ồ ạt vây Tào Cửu vào giữa, chém giết quân Sở rất nhiều.

Tào Cửu đánh phá một hồi vẫn không mở được vòng vây, lòng bối rối, nghĩ thầm :

- Ta chịu mệnh Bá vương, cố thủ Thành Cao, nay thất cơ như vậy không tránh khỏi tội .

Liền rút gươm tự sát giữa đám ba quân.

Hán vương đắc thắng, ra hiệu thu quân, kéo vào thành, bày tiệc thiết đãi các tướng.

Chợt có tin quân báo :

- Anh Bố ở Trần Lưu sang họp với Thái thú Trần Đông đem ba vạn quân đến tiếp ứng .

Hán vương mừng rỡ nói :

- Ta đang tính việc đánh Huỳnh Dương, lo không người giữ Thành Cao, nay Anh Bố đến đây chính là dịp may.

Tức thì đòi Anh Bố vào . Anh Bố và Trần Đông được lệnh vào yết kiến.

Hán vương nói :

- Ta vừa lấy được Thành Cao mà chưa có người trấn thủ. Nay hai người đến đây thật đúng lúc.

Anh Bố và Trần Đông lạy tạ, lãnh thành. Và, ngày hôm sau, Hán vương kéo quân đi đánh Huỳnh Dương. Bấy giờ, Huỳnh Dương chỉ có vài tên quan lại coi giữ quân mã lại ít ỏi. Khi hay được tin Hán vương đến đánh, Thái Thú giữ thành là Lương Đan liền triệu tập các bộ lão trong thành vào dinh, giảng dụ rằng :

- Hán vương là bậc minh quân, đạo đức, không nên chống cự. Ta muốn mở cửa thành đầu hàng, để khỏi gây tang tóc muôn dân, các ông nghĩ sao ?

Các bộ lão đều khen phải. Lương Đan đem dân chúng ra ngoài thành rước đón quân Hán.

Hán vương vừa vào thành, phủ dụ dân chúng xong thì quân của Chung Ly Muội cũng vừa kéo đến.

Thăm tử dò được tin đó, báo với Hán vương.

Hán vương nói :

- Chung Ly Muội kéo quân từ xa đến đây, người ngựa mỏi mệt. Ta phải đánh gấp, nều để hấn an dinh lập trại khó mà trừ được.

Các tướng Vương Lãng, Chu Bột, Chu Xương, Quán Anh vâng lệnh lãnh mỗi người ba ngàn quân chia làm bốn đạo kéo ra thành khiêu chiến.

Lúc đó, Chung Ly Muội lập trại chưa xong, thấy quân Hán kéo ra, phải bỏ trại, chia quân chống cự.

Nhưng vì quân mã chưa định, hàng ngũ lộn xộn, đánh không lại, bị quân Hán giết rất nhiều. Quân Sở chạy tán loạn, Chung Ly Muội đành thu góp một số tàn quân trở về báo lại với Hạng vương.

Giữa lúc đó, Hạng vương cũng đã dẫn quân đến gần Thành Cao, được tin Tào Cửu tự vẫn, Thành Cao đã về quân Hán, hiện có Anh Bố và Trần Đông trấn thủ.

Hạng vương ngần ngừ, chưa biết phải tiến, lui thế nào, thì bỗng được tin Chung Ly Muội thua ở Huỳnh Dương, binh mã tan rã gần hết.

Hạng vương thở dài, truyền đóng quân lại nơi Quảng Vũ, đề phòng quân Hán, không đánh Thành Cao nữa.

Nhắc lại Hàn Tín lúc này đóng quân ở Triệu, vì nghe tin Hạng vương chia quân, một mặt cứu Thành Cao, một mặt đánh Huỳnh Dương, nên ngại ngần chưa dám xuất quân đánh Tề.

Tuy nhiên, cái tin Hàn Tín sắp đánh Tề đã lan tràn khắp nơi. Tề vương là Điền Quang biết sớm muộn Hàn Tín cũng kéo quân đến, nên lo lắng lắm. Dân chúng nước Tề tổng hoảng sợ, ngày đêm nao núng.

Lịch Sinh ở Huỳnh Dương dò xét được tình trạng như vậy, nghĩ thầm :

- Bây giờ vua tôi nước Tề đang lúc kinh sợ, nếu ta sang đó bày tỏ lợi hại cho họ biết, chắc họ phải về hàng.

Quân Hán không phải tốn công, nhọc sức mà lấy được hơn bảy chục thành Tề, như thế công của ta chẳng nhỏ .

Nghĩ rồi, vào yết kiến Hán vương, nói :

- Nay Yên, Triệu đã hạ được rồi, duy còn có Tề chưa chịu hàng phục. Dòng dõi họ Điền rất mạnh, lại ở gần Sở biến trá không lường, dẫu kéo quân đến đó cũng chưa dễ phá gấp nổi. Xin Đại vương cho tôi sang Tề, dùng ba tactic khuyên Tề hàng Hán.

Hán vương nói :

- Nếu Tiên sinh có thể thuyết phục được Tề hàng Hán, tránh nạn binh đao thật là phúc cho sinh linh. Vậy nhân lúc Hàn Tín chưa dấy binh, Tiên sinh nên đi ngay mới được.

Nói xong, Hán vương thảo chiếu, giao cho Lịch Sinh sang Tề .

Lịch Sinh sắp đặt hành trang, lên đường thẳng đến nước Tề, không vào quán trọ, đến vương phủ mượn người vào tâu với Tề vương rằng :

- Có người sứ giả bên Hán đến xin ra mắt, nói về việc lợi hại giữa hai nước, tránh nạn binh đao cho dân chúng .

Tề vương cho vào. Lịch Sinh ung dung bước vào chánh điện, nghênh ngang như chỗ không người.

Tề vương tức giận nói :

- Nhà ngươi vào đây lẽ phải giữ lễ tôi thần, cứ sao ngông nghênh như thế ?

Lịch Sinh nói :

- Hiện nay Hán vương có hàng trăm vạn binh mã, lại thêm Hàn Tín đóng quân nơi nước Triệu, sắp sửa kéo sang diệt nước Tề. Dân nước Tề như cá nằm trong chậu, chiếc ngai vàng của Đại vương chẳng bao lâu sẽ mất. Tôi đến đây là muốn cứu nước Tề thoát khỏi cảnh binh lửa, chứ không ích lợi gì cho tôi. Nếu Đại vương nghĩ đến nước mất nhà tan thì cùng tôi bàn bạc, bằng không thì cứ giết tôi đi, tôi có cần gì phải quỳ lụy ai.

Tề vương nói :

- Nước Tề ta đất vuông nghìn dặm, quân mã dồi dào, lương thực sung túc, phía Nam ngăn được nước Sở, phía Bắc chống được nước Yên, trong có văn thần coi việc chính trị, ngoài có tướng mạnh giữ yên bờ cõi. Cứ như tình thế này, nước Tề ta đông đô nghị quân, lặng xem những cuộc được thua của thiên hạ, việc gì mà phải lo ?

Lịch Sinh cười lớn nói :

- Đại vương tự dối lòng mình, lấy cái an bề ngoài trấn áp cái nguy bên trong. Xin Đại vương xét thử Đại vương với Bá vương ai mạnh hơn ? Đến như Bá vương mà vẫn không giữ nổi Quan Trung, chạy đến Bành Thành cũng chẳng yên thân, đất cát chưa hầu bị mất gần hết, huống chi Đại vương chỉ có mảnh đất vuông nghìn dặm chống sao lại với Hán ?

Tề vương trầm tư không đáp. Lịch Sinh nói tiếp :

- Đại vương tự liệu thiên hạ sắp về ai ?

Tề vương đáp :

- Cái cơ trời không thể biết trước được .

Lịch Sinh nói :

- Đại vương không xét nổi cơ trời, thảo nào Đại vương trách tôi là vô lễ. Cứ như lẽ thường trong vũ trụ, kẻ nào được lòng dân là kẻ ấy được thiên hạ. Hạng vương tuy có sức mạnh nhưng lòng dân không phục . Hán vương tuy thiếu sức, nhưng đức lượng có thừa, một lời nói có thể thu phục hàng ngàn người. Thử hỏi, sức mạnh liệu có chống nổi với đạo đức chẳng ? Và lại, qua mấy trận giao tranh Hạng vương lần lần mất uy thế, dân chúng từ từ rời bỏ, đất đai hẹp dần, còn Hán vương từ thế yếu chuyển qua thế mạnh, thiên hạ một lòng ngưỡng vọng xem thế thì thấy cái thắng của Hán vương đã hiện rõ ra trước mắt.

Tôi tưởng như Đại vương ngày nay cũng nên sớm đầu Hán để giữ lấy cơ nghiệp nước Tề, tránh cho dân chúng khỏi vì sự nông cạn của Đại vương mà mang họa đao binh.

Tề vương nghe dứt câu, đứng dậy xin lỗi, và nói :

- Tiên sinh đến đây thật quả vì nước Tề. Vừa rồi ta thất lễ với Tiên sinh, xin Tiên sinh tha thứ cho. Vậy xin dám hỏi Tiên sinh một lời : "Muốn hàng Hán phải làm thế nào ?

Lịch Sinh nói :

- Đại vương cứ thảo hàng biểu đưa sang cho Hán vương. Tôi ở lại đây đợi Hán vương đến sẽ bàn sự giao hảo giữa hai nước.

Mưu sĩ Điền Hoàn ngồi bên cạnh, thấy vậy đứng dậy nói với Tề vương :

- Ta không nên vì ý thức hàng Hán mà để trở biếng quân binh . Hiện nay Hàn Tín đồn binh nơi nước Triệu , phỏng nay mai Hàn Tín kéo binh đến thì làm sao ?

Lịch Sinh nói :

- Tôi đến đây do chiếu chỉ của Hán vương, không phải tự ý mình . Hàn Tín làm gì dám trái lệnh vua ?

Tề vương nói :

- Nếu vậy Tiên sinh viết cho Hàn Tín một bức thư, bảo phải thu quân tin ta mới tin lời đảng .

Lịch Sinh vâng lời viết một phong thư, sai người sang nước Triệu đưa cho Hàn Tín.

Hàn Tín đóng quân ở nước Triệu đã lâu ngày, tính việc đánh Tề , bỗng có sứ giả của Lịch Sinh sai đến, nói :

- Lịch Đại phu vâng chiếu Hán vương sang Tề dụ hàng . Tề vương đã bằng lòng thảo hàng biểu, gởi đến Thành Cao. Hiện có thư của Lịch Đại phu gởi đến trình Nguyên soái.

Hàn Tín tiếp lấy thư, mở ra xem. Trong thư đại ý nói :

" Đại phu nước Hán , Lịch Tự Cơ cúi đầu dâng thư dưới cờ Hàn Nguyên soái .

Tôi vâng chiếu Hán vương sang Tề dụ hàng. Tề vương đã thỏa thuận. Thế là nhờ thánh minh của Hán vương và uy đức của Nguyên soái quân Hán không phải tốn công nhọc sức mà lấy được hơn bảy chục thành, còn được sinh mạng dân chúng một nước. Nay dâng thư này, dám xin Nguyên soái ngưng việc can qua, rút quân về đóng ở Thành Cao đem bồi bổ thực lực, lo việc đánh Sở. Như thế công của Nguyên soái rất lớn. Tự Cơ kính tường " .

Hàn Tín xem thư xong, mừng rỡ, nói với sứ giả :

- Nếu Lịch Đại phu đã dụ hàng được nước Tề rồi thì ta sẽ đem binh về Thành Cao cùng với Chúa thượng lo việc đánh Sở. Tuy nhiên, Tề vương cũng nên để ý khi nào quân Hán kéo đến Từ Châu thì phải đem quân trợ giúp để cùng phá Sở.

Liền đó, Hàn Tín thảo phúc thư giao cho sứ giả đem về đưa cho Lịch Sinh.

Nhận được thư, Lịch Sinh liền ra mắt Tề vương, kể rõ công việc.

Tề vương hoan hỉ, suốt ngày chỉ cùng Lịch Sinh uống rượu, nói chuyện, không nghĩ gì đến quân cơ nữa. Trong thời gian đó, Hàn Tín cũng lo việc giải binh, trở về Thành Cao hội các tướng dưới thêm để ban mệnh lệnh.

Bỗng có người bước ra nói lớn :

- Không nên, nếu nghe lời Lịch Sinh kéo binh về, công lao của Nguyên soái từ bấy lâu nay mất hết.

Hàn Tín xem lại, thấy người vừa nói đó là Khoái Văn Thông.

Hàn Tín hỏi :

- Nhà ngươi nghĩ như thế nào mà bảo không nên rút quân ?

Khoái Văn Thông nói :

- Nguyên soái thống lãnh binh mã trăm vạn đã hơn một năm nay rồi mà chỉ lấy được năm mươi thành nước Yên. Còn Lịch Sinh chỉ dùng một lời nói, lấy được hơn bảy mươi thành nước Tề. Thế là uy đức của Nguyên soái chẳng bằng một lời nói của Lịch Sinh. Bây giờ rút quân về Thành Cao, Nguyên soái mặt mũi nào trông thấy Hán vương. Cứ theo ý tôi lúc này nước Tề chắc không đề phòng. Nguyên soái cứ đốc quân thẳng đến nước Tề, lấy nước Tề rất dễ. Công ấy hoàn toàn về Nguyên soái.

Hàn Tín nói :

- Lịch Sinh sang Tề là vâng mệnh Hán vương chứ không phải tự ý riêng. Nếu ta kéo quân sang Tề trái lệnh vua, và cũng không lợi cho Lịch Sinh nữa.

Khoái Văn Thông nói :

- Lúc trước Chúa thượng sai Nguyên soái đi đánh Tề, lệnh ấy đã nhất định rồi, sao ngày nay còn sai Lịch Sinh đi dụ Tề nữa. Tôi chắc rằng Lịch Sinh muốn tranh công với Nguyên soái nên xin Chúa thượng mà đi

đó thôi. Bây giờ Nguyên soái trở về các tướng sẽ cười Nguyên soái là bất tài, và sau này Chúa thượng cũng khinh Nguyên soái mà trọng bọn nhỏ sĩ hơn. Dầu Nguyên soái có đánh tan nước Sở cũng chẳng về vang gì, Nguyên soái nên xét lại.

Trương Nhĩ cũng xen vào, nói :

- Văn Thông nói phải lắm . Nguyên soái đã đem quân ra ngoài ải không cần phải khur khur theo mệnh vua nữa.

Hàn Tín theo lời chính đồn quân mã kéo thẳng sang Tề, không về Thành Cao.

Hồi Thứ 33 - Tề vương nấu dầu lụt Lịch Sinh Hàn Tín ngăn sông chém tướng Sở

Hàn Tín kéo binh rời nước Triệu, tiến qua phía Bắc, vượt sông Hoàng Hà, theo đường lớn thẳng đến nước Tề. Dọc đường, các quận, huyện trông thấy đều sợ hãi, bỏ trốn.

Giữa lúc đó, Tề vương vẫn cùng Lịch Sinh uống rượu suốt ngày bàn việc giao hảo giữa Tề, Hán.

Quân thám thính hay tin, tất tưởi chạy về báo. Tề vương giật mình, lập tức đòi Điền Hoành đến hỏi :

- Ta đã theo lời Lịch Sinh dâng hàng biểu tại sao Hàn Tín còn kéo quân đến. Như thế này thì ta đã làm mưu Lịch Sinh rồi.

Điền Hoành nói :

- Quân Hàn Tín hơn ba mươi vạn kéo thẳng đến đây. Tôi vừa được tin, toan báo với Đại vương.

Tề vương nói :

- Rõ ràng là Lịch Sinh định tâm làm cho ta không phòng bị, rồi mật báo Hàn Tín kéo binh đến đánh. Tôi ấy đáng giết.

Điền Hoành nói :

- Tuy vậy, Đại vương chớ giết Lịch Sinh vội. Bây giờ phải đào hầm, đắp lũy phòng bị, rồi sao người sang Sở cầu cứu. Đội Hàn Tín kéo đến dưới thành coi Lịch Sinh giảng giải với Hàn Tín ra sao đã rồi sẽ liệu.

Đương bàn luận, quân Hàn Tín đã kéo đến bên thành cách ba mươi dặm hạ trại khí thế rất hăng.

Tề vương tức giận, cho đòi Lịch Sinh vào cung, hỏi :

- Ngày trước Tiên sinh viết thư bảo Hàn Tín rút quân, bây giờ hắn lại kéo quân sang đây, đó là Tiên sinh thông mưu đánh lừa ta, khiến cho ta không phòng bị, rồi kéo quân sang đánh.

Lịch Sinh đáp :

- Tôi sang đây hiện có chiếu của Hán vương, không phải tự ý lên đi. Bây giờ Hàn Tín trái ước như vậy, chẳng lẽ hắn đã hại tôi mà cũng khinh cả Hán vương nữa sao ?

Tề vương nói :

- Tiên sinh khuyên ta hàng Hán, mà đại binh của Hàn Tín vẫn còn kéo đến dưới thành, cho dù Tiên sinh không lừa ta, nhưng thực sự không thể không ngờ vực.

Vậy Tiên sinh viết cho Hàn Tín một bức thư nữa. Nếu Hàn Tín rút quân thì lời Tiên sinh là thực, bằng hắn không rút quân thì rõ là Tiên sinh đến đây để lừa gạt, ta dầu kính trọng Tiên sinh đến đâu cũng không thể dung tha.

Lịch Sinh nói :

- Viết thư sang, e Hàn Tín không chịu nghe. Tôi xin phép cùng đi với sứ giả nước Tề đến đó nói tận mặt, chắc rằng Hàn Tín phải lui binh.

Tề vương cười nhạt, nói :

- Tiên sinh sang đó, nếu Hàn Tín chịu nghe thì Tiên sinh trở về đây thật, nhưng nếu hắn không nghe, lẽ nào Tiên sinh còn dám trở lại. Như thế hóa ra ta đã thả cộp về rừng sao ? Ta muốn giữ Tiên sinh ở lại đây làm con tin.

Lịch Sinh nói :

- Đại vương đã có ý ấy, tôi xin viết thư cho Hàn Tín. Còn việc sống, chết đối với bản thân tôi, lúc này không quan trọng bằng bảo vệ uy tín cho nhà Hán.

Tức thì, Lịch Sinh thảo một bức thư giao cho người thân tín làm sứ giả, dặn đi dặn lại phải cố sức nói với Hàn Tín :

- Dẫu Nguyên soái không coi Lịch Sinh ra gì, nhưng Lịch Sinh vâng mệnh Hán vương đến đây, Nguyên soái cũng nên vì Hán vương mà giữ lấy chữ tín.

Sứ giả tuân lời, đem thư thẳng đến dinh Hàn Tín, thuật lại cặn kẽ những lời dặn của Lịch Sinh.

Hàn Tín mở thư ra xem, trong thư nói :

" Trước đây, Nguyên soái phúc thư hứa sẽ rút về Thành Cao. Vì vậy Tề vương đã thảo hàng biểu dâng cho Chúa thượng. Nay Nguyên soái lại đốc quân đánh Tề tỏ rằng lời nói của Nguyên soái tiền hậu bất nhất, Tề vương nghi tôi là kẻ lừa dối, ai uổng chém đầu cho hả giận. Tôi dầu chết cũng chẳng sợ gì, song mệnh vua là thể hiện của một nước, xin Nguyên soái nghĩ lại. Sứ giả của Hán bị giết, sau này mệnh lệnh của vua Hán ai còn tin nữa ? Chẳng lẽ Nguyên soái đành lòng đem uy tín của Chúa thượng chôn vùi trong bột tin sao ?

Tự Cơ xin cuối đầu lạy nguyên soái hai lạy, mong Nguyên Soái thương tình ".

Hàn Tín xem thư xong, dự dự chưa quyết. Khoái Văn Thông hỏi :

- Nguyên soái muốn theo lời Lịch Sinh sao ?

Hàn Tín đáp :

- Lịch Sinh vâng mệnh vua, sang dụ Tề. Nay ta đánh Tề tất họ giết Lịch Sinh đi. Như vậy là trái mệnh vua.

Khoái Văn Thông nói :

- Trước kia Chúa thượng sai Nguyên soái đánh Tề, sau sai Lịch Sinh sang dụ Tề mà không có chiếu chỉ cho Nguyên Soái đình binh. Như vậy là lỗi ở Chúa thượng chứ đâu phải ở Nguyên Soái ?

Hàn Tín nói :

- Tuy vậy, nếu Tề giết Lịch Sinh tức là chính ta giết hấn. Việc làm này quá tàn nhẫn, ta không nỡ.

Khoái Văn Thông nói :

- Mạng của Lịch Sinh sao bằng công nghiệp lớn lao của Nguyên soái. Tiếc một Lịch Sinh, sự nghiệp cao Nguyên soái sẽ bị mờ, không còn ai đề ý đến nữa.

Hàn Tín ngẫm nghĩ rồi nói :

- Thôi ! Ta đành vì sự nghiệp của ta mà hy sinh Lịch Sinh đi vậy.

Nói xong, thảo phúc thư giao cho sứ giả đem về, và dặn :

- Trước kia Lịch Đại phu sang dụ Tề, đáng lẽ phải tâu với Hán vương hạ chiếu bảo ta đình binh mới phải. Lịch Đại phu đã tự ý sang Tề, ấy là muốn mạo nhận công lao cho mình. Vả lại, Tề vốn khiếp sợ quân ta đóng nơi nước Triệu, cực chẳng đã phải quy hàng, chứ không phải bản ý. Ngày nay Tề hàng, nhưng chẳng bao lâu Tề lại phản chừng ấy độ binh từ đằng xa đến dẹp thật quá mệt nhọc. Chi bằng nhân đây đánh một trận, định cả nước Tề, để trừ mối hại về sau. Dù có hại đến tính mệnh Lịch Đại phu, nhưng có lợi cho muôn dân sau này khỏi sa vào cảnh tang tóc. Xin Lịch Đại phu chớ vì thế mà oán ta.

Sứ giả đem lời Hàn Tín thuật lại với Lịch Sinh.

Lịch Sinh giận dữ hét lớn :

- Ta bị thẳng luôn khó hại mạng rồi.

Tề vương nghe việc đó lòng căm tức Lịch Sinh, nói :

- Đưa thất phu này, không đủ tín nhiệm mà dám sang đây múa mép, làm hại ta.

Liên gọi tả hữu lấy vạc dầu nấu sôi truyền bắt Lịch Sinh, quăng vào luộc.

Thương thay, Lịch Sinh mang cả uất hận chìm trong vạc dầu kinh khủng đó.

Dân chúng trong thành thăm thì tiếng chê trách truyền ra đến tận bên ngoài. Hàn Tín nghe được tức giận tự mình đốc quân vây thành, đánh rất dữ .

Tề vương sợ hãi, gọi Điền Hoàn vào hỏi :

- Cứu binh ở Bành Thành chưa đến kịp, mà quân Hán công thành rất gấp. Vậy phải làm thế nào ?

Điền Hoàn thưa :

- Cứ như binh lực của địch quân thì chẳng bao lâu cửa thành bị vỡ . Chẳng lẽ ngồi chịu chết , thà rằng đêm nay mở cửa thành đem hết lực lượng ra liều chết đánh một trận được thua sẽ hay .

Tề vương theo lời, liền sai kiểm điểm binh mã, và khiến người lên mặt thành do thám địch tình.

Trời sấm tối, quân vào báo :

- Dinh trại quân Hán đèn đuốc sáng choang, quân kỳ rực rỡ, trống canh đầu đó hân hoi.

Điền Hoàn háng há nói :

- Đã quyết đánh thì không sợ hãi rút rè, xin Đại vương cứ truyền lệnh.

Tề vương liền đốc quân mở cửa thành kéo ra.

Vừa ra khỏi thành vài dặm, gặp đạo quân của Tào Tham đi tuần:

- Tào Tham một mặt dàn quân nghênh chiến, một mặt sai người về trung quân báo cho Hàn Tín biết.

Chẳng bao lâu, Hàn Tín xua quân đến, vây quân Tề kín mít.

Điền Hoàn không chống cự nổi, chỉ che chở cho Tề vương, mở huyết lộ chạy trốn.

Vì trời tối quá, không thể phân biệt được hiệu cờ, hàn Tín sợ giết lầm quân mình, không cho đuổi theo.

Nhờ đó, Điền Hoàn mới đem được Tề vương và một toán quân chạy thẳng đến huyện Cao Mật.

Sáng hôm sau, Hàn Tín dẫn quân vào thành phủ dụ dân chúng, ủy lạo quân sĩ rồi bàn kế để đuổi bắt Tề vương.

Khi đến huyện Cao Mật, Tề vương vội vã viết biểu sai người đến ngay Quảng Vũ cầu cứu.

Sứ giả bôn ba đến Quảng Vũ, vào ra mắt Hạng vương thuật lại mọi việc.

Hạng vương xem biểu xong, tức thì đòi Long Thư và Chu Lan vào nói :

- Các người phải lãnh ba vạn tinh binh, thẳng đến xứ Lâm Tri, Cao Cầu, đánh Hán cứu Tề. Nước Tề hiện nay rất nguy ngập, nếu có gì quan trọng xảy ra, phải lập tức sai người phi báo về đây. Ta sẽ đem đại binh tiếp ứng.

Long Thư tâu :

- Xin Đại vương cứ yên lòng. Tôi đi chuyến này quyết chém được đầu Hàn Tín mới chịu về .

Hạng vương đắc ý, liền cởi tấm áo hồ cừ đang mặc, ban cho Long Thư, và thưởng cho cả hai người hai chung ngựa tâu.

Hai tướng tạ ơn, bái biệt, kéo quân lên đường.

Cách mấy ngày sau, đại binh của Long Thư đến Cao Mật, đóng trại cách thành ba mươi dặm.

Lúc đó, quân Tề cùng quân Hán chống nhau ; thành Cao Mật đang nằm trong tình trạng hấp hối.

Hàn Tín được tin Long Thư kéo quân đến, liền gọi các tướng vào dinh, nói :

- Long Thư là một danh tướng của Sở, ta phải đánh bằng mưu chứ không thể địch bằng sức.

Các tướng đều chăm chú nghe lệnh. Hàn Tín kê tai mỗi người dặn nhỏ mấy câu, ai nấy tuân theo, lãnh binh kéo đi .

Bên kia Long Thư sau khi đóng trại xong, cũng gọi Chu Lan đến bàn bạc .

Long Thư nói :

- Người ta đồn Hàn Tín là bậc anh hùng, nhưng tôi xét thấy chẳng qua là đứa hư danh. Thuở nhỏ Hàn Tín xin cơm người Phiếu mẫu , luôn trôn gã bán thịt giữa chợ, nếu là bậc anh hùng lúc thất thời cũng vẫn giữ phẩm giá không thể bê tha chịu nhục như vậy.

Chu Lan nói :

- Tướng quân xét việc như vậy lầm lẫn ! Hàn Tín tuy có cái dĩ vãng không tốt nhưng từ khi đầu Hán đến nay , đánh đâu thắng đó, một tay lấy Tam Tàn , hạ cả Yên, Triệu . Đến như Bá vương một kẻ trí dũng có thừa mà còn thua Hàn Tín trận xa chiến thay ! Tướng quân phải phòng bị cẩn thận chớ nên khinh địch.

Long Thư nói :

- Hàn Tín lập được những công trận là vì hắn chưa gặp tay địch thủ. Nếu gặp kẻ có trí, có dũng thì Hàn Tín cũng phải thảm bại như nhiều kẻ khác mà thôi !

Nói xong, thảo chiếu thư, sai người đưa đến cho Hàn Tín.

Trong thư viết :

" Đại tướng nước Sở là Long Thư bảo cho các tướng Hán biết.

Hàn Tín diệt Ngụy, cướp Triệu, nay lại xâm lấn nước Tề tội rất lớn. Nay ta đem binh đến đây quyết bắt cho được Hàn Tín để trị tội. Các người nên xếp giáp quy hàng bằng không thì lau cổ chờ girom, đừng có mong chống cự " .

Hàn Tín xem thư nổi giận, toan chém sứ giả, các tướng vội can :

- Dầu Long Thư có vô lễ, Nguyên soái cũng chớ nên chém sứ, làm cho thiên hạ chê cười.

Hàn Tín liền truyền đánh sứ giả ba chục roi, làm nhục, rồi thả về.

Sứ giả về đến dinh Sở, đem hết đầu đuôi thuật với Long Thư.

Long Thư tức tối, muốn ngay đêm ấy kéo quân đánh Hàn Tín. Chu Lan can mãi, Long Thư mới chịu hoãn lại một đêm.

Sáng hôm sau, Long Thư dậy sớm, truyền lệnh quân sĩ nấu cơm. Ăn uống xong, Long Thư phân thành đội ngũ, kéo ra trước trận, thách Hàn Tín giao chiến.

Hàn Tín cỡi ngựa xông ra, theo sau một đoàn kỵ binh hùng hổ.

Long Thư chỉ vào mặt Hàn Tín, mắng :

- Mày là tôi nước Sở, trốn đi đầu Hán, mang danh một đứa phản thần như vậy còn dám đến đây chịu chết sao ?

Hàn Tín cười lớn, nói :

- Mày là đứa vô danh tiểu tốt, làm sao biết được chí anh hùng mà mày dám vô lễ như thế ?

Long Thư giận dữ, cầm đao xông vào đánh Hàn Tín. Hàn Tín đưa thương ra đỡ.

Hai bên đánh nhau một hồi, Long Thư càng đánh càng hăng. Hàn Tín giả cách thua, quày ngựa bỏ chạy.

Long Thư cười lớn, vừa giục ngựa đuổi theo, vừa nói :

- Ta biết bản lĩnh đứa hư danh ấy rồi mà !

Chu Lan thấy vậy phi ngựa theo, can lại nói :

- Xin tướng quân chớ đuổi theo e lầm mưu Hàn Tín.

Long Thư nói :

- Nó đánh không lại ta, bỏ chạy thì còn mưu mô gì nữa.

Chu Lan nói :

- Quân Hán rất đông, tướng mạnh rất nhiều, Hàn Tín chỉ đem theo có một toán quân kỵ e rằng chúng phục quân đầu đây chăng ?

Long Thư lòng cũng nghi ngại, liền thu binh về trại.

Hàn Tín thấy Long Thư không đuổi theo liền quay ngựa về dinh, nghĩ ra một kế, chiều hôm ấy cho vài tên quân, đến trước trại Sở, chửi mắng thậm tệ.

Long Thư tức giận kéo quân ra, hét lớn :

- Thắng luôn tròn, hãy đem đầu đến đây chịu chết.

Hàn Tín vỗ ngựa đến, cười lớn, nói :

- Ta nghĩ người từ xa mới đến, còn mệt, không nỡ xuống tay. Lần này ta quyết không dung mạng.

Long Thư vung đao đâm tới, Hàn Tín rước đánh vài hiệp rồi cũng bỏ chạy.

Long Thư tức giận, đốc quân đuổi theo, và nói :

- Ta quyết đến phá tan dinh trại và lấy đầu người cho người xem.

Quân Long Thư đuổi đến bờ sông Duy Thủy thì Hàn Tín đã lội qua khỏi sông rồi.

Nước sông cạn, bốn bề chỉ thấy bãi cát mênh mông.

Chu Lan lòng nghi hoặc, nói với Long Thư :

- Duy Thủy là con sông lớn, mà nay lại không có nước, chắc là Hàn Tín đã lấp thượng lưu, đợi lúc quân ta sang sông tháo tung nước xuống. Tướng quân nên đề phòng.

Long Thư đang hăng đuổi giặc, nhìn thấy bóng ngựa của Hàn Tín cách bờ sông bên kia chưa bao xa, liền truyền quân lội sang sông và nói :

- Không theo giết Hàn Tín còn đợi đến bao giờ.

Lúc đó, trời đã tối, dòng sông Duy Thủy rất rộng, cát bãi mênh mông. Quân của Long Thư qua đến giữa sông chợt thấy có cắm một ngọn đèn leo lét, Long Thư lấy làm lạ, đến gần xem, thì thấy bên đèn có một cái bảng gỗ viết sáu chữ lớn : "Thắp đèn lồng, giết Long Thư".

Chu Lan và quân sĩ cũng đồng xúm lại xem .

Long Thư nói :

- Đây là kế của Hàn Tín muốn cho ta nghi hoặc, không dám đuổi theo đó.

Chu Lan nói :

- Đang lúc đêm tối, chẳng lẽ họ vừa chạy đến đây lại làm ra tấm bảng này ngay được. Chắc là ám hiệu để quân phục biết chỗ kéo đến đánh. Ta chém phăng cho mất cái đèn này, tắt quân địch phải lạc hướng.

Long Thư khen phải, vung đao chém rơi chiếc đèn.

- Chiếc đèn vừa rơi, hai bên bờ sông tiếng quân vang dậy, đồng thời nước sông Duy Thủy ở thượng lưu ầm ầm trút xuống. Quân Sở đang ở giữa dòng, người ngựa đều trôi phăng đi hết.

Long Thư nhờ cỡi con ngựa Liên Ý Câu, thấy làn nước lũ, vội vàng quất mấy roi, con ngựa bắn mình thoát được sang bờ sông phía Bắc. Chu Lan lúc đó đã đề phòng nên thoát khỏi, song biết chạy trốn phương nào.

Bây giờ Long Thư mới biết kế của Hàn Tín, ngăn nước ở thượng lưu, và dùng tấm bảng chọc tức Long Thư, để Long Thư giận đập chiếc đèn, quân phục thấy chiếc đèn vỡ , kéo quân đến đánh.

Thoát khỏi dòng nước, Long Thư hoàn vía toan tìm đường chạy thì bên đường hai tiếng pháo nổ vang, Tào Tham, Hạ Hầu Anh kéo binh đến, vây Long Thư vào giữa.

Long Thư tuy có sức mạnh song một mình làm sao địch nổi muôn người, muốn mở vòng vây tẩu thoát, nhưng bị Tào Tham lẹ tay chém một đao đầu rơi xuống ngựa.

Hàn Tín nghe tin Long Thư đã tử trận, liền truyền lệnh đuổi theo Chu Lan, nhưng tìm mãi không thấy dấu vết, phải rút quân về.

Tề vương ở Cao Mật hay tin Hàn Tín chém Long Thư, đuổi Chu Lan, lòng lo lắng, đòi Điền Quang và Điền Hoàn đến thương nghị.

Tề vương nói :

- Long Thư, một hổ tướng, trí dũng song toàn mà còn bị Hàn Tín giết. Ta sức yếu thế cô, làm sao giữ thành cho nổi. Chi bằng thừa lúc quân Hán chưa đến vây thành, đem binh mã trốn ra hải đảo, mai danh ẩn tích, để xem Hán, Sở tranh hùng, thắng lợi về ai rồi sẽ tính.

Điền Quang và Điền Hoàn cũng cho vậy là phải.

Vua tôi sắp xếp xong đêm ấy mở cửa thành phía Đông kéo ra.

Chẳng ngờ Hàn Tín đã đoán trước, sai Hạ Hầu Anh đem quân mai phục sẵn.

Tề vương vừa ra khỏi thành đã bị Hạ Hầu Anh bắt trời, đem nộp cho Hàn Tín.

Điền Quảng và Điền Hoành sợ hãi, cố mở đường thoát thân, nhưng Điền Quảng cũng bị bắt, chỉ có Điền Hoành thoát được.

Hàn Tín nói :

- Tiếc thay, Điền Hoành lại chạy mất.

Đại binh Hàn Tín kéo vào thành Cao Mật vô an bá tánh, rồi ra bản văn, kêu gọi các phủ, huyện về hàng.

Các phủ, huyện được tin Tề vương bị bắt, đầu đuôi đều hàng cả.

Bình xong nước Tề, Hàn Tín chuyển quân đến đóng nơi Lâm Tri, kinh đô nước Tề.

Nơi đây, cung điện nguy nga, phong cảnh tươi đẹp, Hàn Tín rất thích ý.

Khoái Kiệt thấy vậy tỏ ý với Hàn Tín :

- Đất Tề phong phú, Đông có Lang Gia, Tây có Trọc Hà, bốn bề kiên cố, đất rộng dân đông, thật là một nơi hùng cứ. Nay tướng quân đã bình được rồi, quân uy lừng lẫy, tướng nên dâng một lá biểu, xin quyền lãnh cái ấn Tề vương, trấn thủ nơi đây dùng làm căn bản. Đó là dịp tốt, xin chớ bỏ qua .

Đang lúc bàn bạc, có tin sứ giả Hán vương sai đến.

Hàn Tín vội bước ra đón sứ.

Thì lễ xong, sứ giả nói :

- Có chiếu thư của Hán vương gửi đến.

Hàn Tín vội tiếp chiếu mở ra xem.

Chiếu rằng :

" Ta dùng kế của Nguyên soái lấy lại hơn mười quận của Sở , thanh thế mỗi ngày thêm lừng lẫy. Song, Bá vương quân thúc Thái công lâu ngày, tình cha con cách biệt. Gần đây Bá vương lại muốn dưỡng binh mưu tính việc tranh hùng. Ta nghĩ giữ nhau lâu ngày quân sĩ mỗi mệt, e có sơ thất chẳng, vậy muốn mượn cái sức của Nguyên soái vừa mới thắng Tề đem về cự với Sở.

Nguyên soái nên thu xếp trở về ngay để cùng ta bàn bạc. Ta đang mong đợi " .

Hàn Tín xem chiếu xong, khoản tiếp sứ giả, toan chỉnh đốn quân sĩ để khởi hành.

Khoái Kiệt nói :

- Cơ hội này chính là lúc Nguyên soái nên sai người cùng sứ giả trở về xin phong cho ấn Tề vương, trước được làm vua Tề rồi, sau sẽ hiệp binh đánh Sở. Nếu bỏ qua cơ hội e muốn cũng không được nữa.

Hàn Tín nói :

- Lời đó rất hợp ý ta.

Hồi Thứ 34 - Lập nghiệp riêng Khoái Kiệt xui Hàn Tín Phục binh ngầm, Hạng Vũ bắt Lưu Bang

Ngày hôm sau, Hàn Tín mời sứ giả đến trung quân, nói :

- Dân Tề phản phúc không chừng , ý tôi muốn tạm lãnh ấn Tề vương để vỗ an lê thứ, rồi sau sẽ đem quân đánh Sở cũng chẳng muộn. Vậy sứ giả hãy cùng sai nhân của tôi trở về Huỳnh Dương tâu lại với Chúa thượng, sẽ xem định đoạt ra sao ?

Sứ giả thuận tình. Hàn Tín mừng rỡ, lấy vàng bạc ban thưởng cho sứ giả rất hậu, rồi viết tờ biểu, sai Chu Thúc cùng với sứ giả đến Huỳnh Dương.

Hán vương mở tờ biểu ra xem, biểu rằng :

" *Đại Tướng quân nhà Hán, Hàn Tín, cúi đầu dâng biểu :*

Nhờ ơn Thánh thượng, hạ thần cử binh đến đâu thắng đến đấy, chém Long Thụ nơi Duy Thủy, bắt Điền Quang ở Hàm Dương, uy danh tuy vang dậy song lòng người vẫn chưa định. Đất Tề xưa nay có tiếng là biến trá, nếu không n~ được dân bình e sanh loạn. Hạ thần xin được tạm }~nhận Tề vương để thu phục nhân tâm. Đợi cho lòng dân yên ổn sẽ thống binh tùy giá diệt Sở . Như vậy thì cõi bờ vững chắc , dân chúng vui theo. Chưa dám thiện tiện, xin dâng biểu này về tâu Chúa thượng định đoạt " .

Hán vương xem biểu xong nổi giận nói :

- Đứa thất phu này dám tính chuyện lộng hành như thế sao ! Ta bị khốn nơi đây đã lâu, hần không chịu đem binh về giúp lại chực xưng bá, xưng vương như vậy.

Trương Lương và Trần Bình vội bước đến bên Hán vương, và rỉ tai nói :

- Đại vương tuy vừa thu được hơn mười quận của Sở , song thế binh chưa phải mạnh, chưa có thể địch nổi Hạng vương. Nếu để Hàn Tín bắt mất sanh biến, thì lại thêm một mối lo nữa. Chi bằng cứ phong cho hần, khiến cho hần vui lòng giúp Đại vương, trừ được Hạng Vũ rồi sẽ liệu .

Hán vương tỉnh ngộ, nói :

- Các người luận cũng phải, con thuyền trên nước cần phải tùy thế nước mà ứng biến.

Liên đòi Chu Thúc vào, nói :

- Hàn Nguyên soái đánh Đông dẹp Bắc, chế định chư hầu, công trận ấy dẫu làm chân vương cũng còn chưa đủ, lại phải xin làm giả vương ? Tuy nhiên ta muốn biết kế hoạch phá Tề của Hàn Tín, và cái chết của Lịch Sinh .

Chu Thúc thuật lại mọi việc, Hán vương rơi lệ nói :

- Lịch Sinh từ khi cùng ta tương kiến ở Cao Dương, trải một lòng trung, giúp nhiều việc lớn. Ta chưa chút báo đền, nay bị Tề vương sát hại, thật đáng thương.

Liên gọi viên Kỷ lục, bảo ghi công Lịch Sinh vào sổ, để sau này luận công hành thưởng.

Đoạn, tự tay viết tờ sắc phong Hàn Tín làm Đông Tề vương, sai Trương Lương đem vương ấn đến Lâm Tri trao cho Hàn Tín.

Trương Lương tuân mệnh, đến Lâm Tri, vào ra mắt Hàn Tín, và nói :

- Nguyên soái muốn lãnh ấn Tề vương để làm giả vương, song Chúa thượng nghĩ công đánh Triệu, phá Tề rất lớn, phong cho Nguyên soái làm chân vương, và sai tôi đem ấn tín đến phong. Lại dặn rằng sau khi Nguyên soái định lòng dân rồi, nên đem quân về Huỳnh Dương lo việc diệt Sở. Sở có diệt thì Nguyên soái mới có thể ngồi yên hưởng thái bình được.

Hàn Tín tiếp lãnh ấn tín, trông về phía Nam lạy tạ, rồi mở tiệc mấy ngày, khoản đãi Trương Lương.

Các tướng ai nấy đều vào lạy mừng Hàn Tín.

Vài hôm sau, Trương Lương giả biệt Hàn Tín và nói :

- Chúa thượng đóng quân ở Huỳnh Dương, ngày đêm mong nhớ Thái công, không làm sao đón về được. Lại nghe Hạng vương đánh Thành Cao. Hán vương ý muốn đem binh cùng Sở quyết chiến, để cứu Thái công về. Vậy, Túc hạ nên kịp khởi hành không nên trì hoãn.

Hàn Tín nói :

- Đợi năm ba hôm nữa, tờ hịch văn của tôi truyền đi khắp quận, huyện, tôi sẽ xin xuất quân. Nhờ Tiên sinh về tâu hộ với Chúa thượng như vậy . Rồi đó, Hàn Tín chọn ngày ngự lên ngai Tề vương, đội mũ miện, mặc long bào, chịu lễ châu mừng của trăm quan thuộc hạ.

Nhắc lại việc Long Thụ bị tử chiến, bọn tàn quân trốn thoát chạy về Bành Thành báo cho Hạng vương biết.

Hạng vương kinh ngạc gọi Chung Ly Muội và Hạng Bá vào nói :

- Không ngờ Hàn Tín dùng binh giỏi đến thế. Nếu để Hàn Tín giúp Hán thì xã tắc Sở không thể vững bền được. Ta muốn sai một người nói giỏi, đến dụ Hàn Tín về Sở, song chưa biết chọn ai.

Hạng Bá và Chung Ly Muội đồng nói :

- Đại vương nghĩ như thế rất phải. Hằng lâu chúng tôi đã có ý ấy song thật không dám tỏ bày. Hàn Tín vốn là tôi nước Sở, nay lại về với Sở thì thật là thuận lẽ. Quan Đại phu Vũ Thiệp, trí khôn hơn Tô Tần, nói giỏi hơn Tử Đồng, có thể đem lời thuyết phục Hàn Tín được.

Hạng vương liền cho mời Vũ Thiệp vào triều, sắm lễ vật giao cho Vũ Thiệp sang Lâm Tri.

Vũ Thiệp tuân lệnh, đến nơi xin vào ra mắt Hàn Tín.

Hàn Tín mời vào hỏi :

- Nhà ngươi vốn giỏi ăn nói, hẳn đến đây du thuyết chẳng ? Ta với người trước kia cùng làm tôi Sở, nhưng nay hai người theo đuổi một sứ mạng riêng, coi như thù địch, còn liên hệ được nữa sao ?

Vũ Thiệp nói :

- Đại vương cầm quân trăm vạn, làm chủ một nước, uy đức chói ngời. Sở vương tôi mến cái tài ấy mà sai tôi đem lễ vật chúc tụng, hồi lỗi ngày trước đã xét Đại vương một cách sai lạc. Sở vương muốn cùng Đại y rằng giao hảo, hưởng cảnh phú quý lâu dài.

Hàn Tín nói :

- Nay ta đã làm đến bậc Tề vương, ngôi cao nhất của kẻ làm tôi, lo còn phải tham cầu gì nữa.

Vũ Thiệp cười, và nói :

- Nếu Đại vương không nghe lời tôi, ngôi Tề vương đó không thể vững được. Sở dĩ Hán vương phong cho Đại vương làm Chúa nước Tề là để mua chuộc Đại vương, dùng sức Đại vương diệt Sở. Sau này Sở bị diệt thì ngôi của Đại vương cũng mất.

Hàn Tín nói :

- Nhà ngươi bảo ta phải làm sao mới giữ vững ngôi Tề vương ?

Vũ Thiệp nói :

- Sở vương muốn cùng Đại vương giao hiếu, diệt Hán, chia đôi thiên hạ. Đại vương phò Hán, chưa chắc đã chống nổi Sở vương, hoặc giả có chống nổi cũng khó khăn mệt nhọc. Còn Đại vương bỏ Hán về Sở, Hán bị diệt một cách dễ dàng, chẳng khác nào lấy đồ trong túi. Thế chiến đã rõ ràng như vậy tại sao Đại vương không mưu lợi cho mình.

Hàn Tín nói :

- Lời người nói cũng có lý, song ta xét rằng khi trước ta làm tôi nước Sở, chỉ là một kẻ vác giáo theo hầu, sau về Hán, nhờ Hán vương trọng dụng, trao ấn soái, giao cả binh quyền nhân đó ta mới dựng nên công nghiệp ngày nay. Nếu ta lại bội gián, về Sở, rõ là kẻ vong ân bội nghĩa, lòng ta không thể thay đổi như thế. Người về nói hộ với Sở vương rằng ta có lời thâm tạ, và không thể thuận ý.

Nói xong, trao trả lễ vật cho Vũ Thiệp. Vũ Thiệp thấy Hàn Tín lòng không chuyển bèn cáo từ về Sở.

Bấy giờ Khoái Kiệt thấy quyền lợi trong thiên hạ đã về tay Hàn Tín, liền nói với Hàn Tín :

- Trước kia tôi có gặp một dị nhân truyền thuật xem tướng, vì vậy tôi có biết ít nhiều. Cứ như Đại vương, tuy vẻ mặt chỉ đáng làm đến phong hầu, nhưng xem ở lưng thì thực là quý không nói hết.

Hàn Tín ngơ ngác hỏi :

- Tiên sinh có ý gì mà nói như vậy ?

Khoái Kiệt nói :

- Sở Hán phân tranh, thiên hạ lầm than khổ ải. Lưỡng hổ tranh đấu, tất hữu nhất thương, Đại vương nên nhân cơ hội này chiếm cả Tề, Triệu, Yên dựng nên nghiệp lớn, như thế chẳng là thuận với lòng trời sao !

Hàn Tín nói :

- Hán vương đãi tôi rất hậu, lẽ nào tôi lại tính chuyện bội nghĩa !

Khoái Kiệt nói :

- Ai cũng muốn mưu quyền lợi cho mình. Nếu Hán vương không tính việc thôn tính thiên hạ thì đem thân mưu cầu đại sự làm gì. Người ta thường nói : "Khi chim muông trong rừng đã hết, chó săn tất phải mổ". Xin Đại vương xét kỹ.

Hàn Tín nói :

- Thôi, Tiên sinh hãy để cho tôi nghĩ lại đã.

Cách vài hôm sau, Khoái Kiệt lại vào nói với Hàn Tín :

- Cơ hội một thời, nên hư một thuở, Đại vương còn do dự làm chi.

Khoái Kiệt nói vừa dứt lời, dưới điện có tiếng nói oang oang :

- Đại vương chớ nên nghe lời Khoái Kiệt mà lỗi đạo làm tôi.

Khoái Kiệt hoảng vía, ngồi chết sững. Hàn Tín xem lại thấy người vừa nói đó là Lục Giả.

Lục Giả bước ra, nói tiếp :

- Phàm việc trong thiên hạ phải xét đến cái thể bên chớ không nên ngắm cái dạng bên ngoài. Việc mạnh nếu mà nhìn vào cái được thua trong chiến trận thì thật là nông nổi . Cứ như Hạng Vũ ngày nay, tuy có sức mạnh kinh thiên, chiếm nửa phần đất trong thiên hạ, binh uy trăm vạn, song kỳ thực là yếu hèn. Cái yếu đó là cái không được lòng dân, bởi Hạng Vũ là kẻ bất nhân, vô đạo. Còn Hán vương, tuy bề ngoài hình như kém thế, song thiên hạ ngưỡng mộ tôn sùng. Lòng dân quy về hơn tám, chín phần, thì cái việc đoạt thiên hạ không phải là khó. Đến như Đại vương, tuy binh hùng tướng mạnh, đánh đâu thắng đó, diệt Triệu, phá Tề, đánh trận như bê cảnh khó, lấy thành như bửa củi, song cái thắng đó là nhờ uy đức của Hán vương. Nếu Đại vương phản Hán, làm cái việc phi chính nghĩa thì làm sao thắng giặc dễ dàng như vậy được ? Tài năng, mưu lược chỉ có lợi cho việc chiến đấu, mà việc thành công phải căn cứ vào chính nghĩa mới nên. Tấm gương từ ngàn xưa, kẻ được thiên hạ không phải là kẻ có tài, mà là kẻ có đức. Vả lại, cứ lấy lực lượng nhà Hán hiện nay mà nói thì Hán vương hiện có Tiêu Hà, một bậc Tể tướng trung kiên, Trương Lương, Trần Bình sáng suốt hơn Tôn Ngộ, cơ biến trăm vẻ, lại thêm có cái sức khỏe của các tướng như Anh Bố, Bành Việt, Phàn Khoái, Chu Bột, Vương Lăng, Quán Anh làm nền tảng cho cơ nghiệp muôn đời. Cơ trời đã thấy rõ, Đại vương há nghe lời đũa dua mị, về cạp không thành , muôn đời ân hận.

Khoái Kiệt bị Lục Giả nói một hồi, ngồi chết đững, mặt tái nhợt không đáp được lời nào, lùi thối ra về.

Về đến dinh, Khoái Kiệt buồn bã, nghĩ bụng :

- Nay ta đã lỡ bày cho Hàn Tín phản Hán, nếu sau này Hán vương hay được, mạng ta khó giữ .

Từ đó, Khoái Kiệt giả cách điên dại, lang thang ngoài đường, lúc nói lúc cười, lúc khóc giữa chợ. Ai trông thấy cũng phải ngạc nhiên.

Hàn Tín cũng rõ tâm trạng của Khoái Kiệt song bỏ qua không nhắc đến nữa.

Chẳng bao lâu Hàn Tín lại thu xếp công việc thống suất ba quân, kéo về Huỳnh Dương lo việc đánh Sở.

Trong thời gian đó, Hán vương vẫn án binh nơi Huỳnh Dương, đêm ngày buồn bã nghĩ đến Thái công tình cha con cách biệt.

Một hôm, Hán vương đòi Trương Lương, Trần Bình vào than thở :

- Thái công bị quân thúc mãi nơi Bành Thành, lòng ta bứt rứt không an. Dù có được thiên hạ mà tình cha con ly biệt sao tròn chữ hiếu ! Các khanh có kế gì đón Thái công về thì đó là công bậc nhất.

Trương Lương nói :

- Hạng vương bắt Thái công làm con tin, khi nào hấn lại chịu thả về. Chỉ khi nào đánh nhau một trận lớn, cho hấn điên đảo rồi thừa dịp đó giảng hòa, họa may rước Thái công về được.

Đang lúc bàn việc bỗng có tin Tiêu Thừa Tướng xuất lĩnh một đội binh mã Bắc Phiên, và dẫn một viên tướng Phiên đến ra mắt.

Hán vương đòi vào, hỏi :

- Phiên tướng ở đâu đến thế ?

Tiêu Hà đáp :

- Phiên tướng họ Lâm tên Phiên người ở Bắc Lạc, mến đức Đại vương nên do lối Duyên Biên vào Hàm Dương tình nguyện hợp quân giúp Đại vương đánh Sở. Tôi đã xét hỏi đích thực nên mới dẫn đến đây yết kiến. Người này giỏi về việc cưỡi ngựa bắn cung sức khỏe định nổi muôn người.

Hán vương thấy Lâm Phiên mình cao một trượng mặt mũi dữ tợn, lấy làm mừng, ban cho một ngọc đá và mười lạng vàng.

Nhắc lại Sở vương, từ khi được tin Long Thư bị Hàn Tín giết, lòng căm tức, ngày đêm luyện tập binh mã quyết ý trả thù.

Chẳng bao lâu, Hạng vương điểm binh, kéo đến Huỳnh Dương, quyết tranh thắng phụ.

Quân thám thính được tin về báo, Hán vương sợ hãi, đòi các quan vào thượng nghị .

Kịp lúc Tiêu Hà mới dẫn Lâm Phiên đến Tiêu Hà nói :

- Sức Lâm Phiên có thể địch nổi với Hạng vương, xin Đại vương sai Vương Lăng và các tướng hợp với Lâm Phiên đánh Sở.

Hán vương theo lời, khiến Lâm Phiên ra trận, sai thêm bốn tướng theo trợ lực.

Bây giờ, binh mã Hạng vương cũng vừa kéo đến Huỳnh Dương, cách thành ba mươi dặm.

Hạng vương hạ trại xong sai các tướng Đinh Công, Ung Sĩ, Hoàn Sở, Ngụ Từ Kỳ dẫn quân đến khiêu chiến.

Lâm Phiền liền lên ngựa khai thành, dẫn quân ra.

Các tướng Sở thấy Lâm Phiền, vội vã vung đao áp đến đánh một lượt.

Lâm Phiền không hề nao núng, một mình cự với bốn tướng hơn sáu mươi hiệp, càng đánh càng hăng. Các tướng không đánh nổi bỏ chạy về dinh.

Hạng vương tức giận hét :

- Một viên tướng mặt như thế mà các người không cự nổi sao ?

Lại sai bốn viên tướng cạnh của mình là Quý Bố, Lý Phồn , Trương Nguyệt, Hạng Ngang dẫn binh ra chiến đấu .

Lâm Phiền không chút sợ hãi, vung đại đao đánh với bốn tướng, tiếng chiêng trống vang trời dậy đất.

Chu Bột và Vương Lãng sợ để Lâm Phiền đánh lâu e sơ xuất, liền vỗ ngựa xông ra trợ lực. Các tướng Sở sợ hãi quay ngựa bỏ chạy.

Lâm Phiền bỏ đao xuống, lẹ tay rút cung tên bắn luôn bốn phát. Lý Phồn, Trương Nguyệt bị trúng tên nhào xuống ngựa . Hạng Ngang trông thấy, toan quay ngựa lại cứu hai tướng mình, nhưng không kịp bị Lâm Phiền bắn tiếp một mũi tên găm vào mặt.

Hạng Ngang vừa đưa tay rút tên ra, thì bị Vương Lãng phi ngựa tới chém một đao đứt làm hai khúc.

Quý Bố thấy ba tướng lia trần một lúc, thất kinh, nằm móp xuống, ôm cổ ngựa chạy về dinh .

Hạng vương tức giận, mặc giáp, cầm kích, tự đốc quân ra đánh Lâm Phiền.

Lâm Phiền toan giương cung bắn, nhưng Hạng vương đã trợn mắt, hét tên một tiếng như sấm, cầm kích xông đến đâm một nhát.

Lâm Phiền cầm đao lên không kịp sợ hãi bỏ chạy, tay chân run bầy bầy.

Hạng vương giục ngựa đuổi theo rất gấp. Hán vương đứng trên thành trông thấy hỏi các tướng :

- Ai đuổi Lâm Phiền thế ?

Các tướng tâu ;

- Đó là Hạng vương.

Hán vương liền hỏi thúc chư tướng nai nịt gọn gàng, kéo quân ra thành ngăn quân Sở, cứu Lâm Phiền.

Các tướng dẫn quân ra, Hán vương cũng mặc giáp, lên ngựa ra thành. Xung quanh các tướng chen nhau hộ vệ.

Hạng vương trông thấy Hán vương xuất hiện, liền dừng ngựa nói lớn :

- Ta cùng người tranh phong đã mấy năm nay , mà bản thân hai ta chưa hề giao chiến với nhau trận nào. Nay quyết một trận thư hùng để biết ai hay ai dở.

Hán vương nói :

- Ta không muốn cùng người tranh nhau làm gì, chỉ vì người ác tâm, tàn bạo, sinh linh đồ thần, chư hầu căm hờn, nên ta phải cử binh diệt bạo, cứu thiên hạ.

Sở vương tức giận, cầm kích hét lớn, vỗ ngựa đâm nhào . Các tướng Hán hết lòng chống đỡ. Chẳng ngờ, lúc đó Chung Ly Muội phục mấy chục tên xạ binh nơi chỗ khuất, bắn ra một lượt.

Hán vương bị một mũi tên găm trước ngực, may nhờ có mặc áo giáp mềm, nên tên găm không sâu.

Hán vương thấy đau nhức vô cùng nhưng sợ lòng quân chán nản liền lấy tay sờ vào chân, nói lớn :

- Giặc nó bắn một tên trúng vào ngón chân, may không hề gì.

Các tướng thấy Hán vương bị thương, không còn hăng hái nữa, lùi dần tìm chỗ thoát thân.

Hạng vương thừa thắng, đốc quân đuổi theo, chợt thấy phía Đông Nam có một vài tên quân kỵ bôn bả về báo :

- Binh mã Hàn Tín đã đến Thành Cao, Bành Việt lại ngăn đường vận lương quân Sở.

Các tướng Sở hay tin lòng nao núng. Sở vương truyền lệnh tạm thu quân về dinh để tìm cách đối phó.

Hán vương nhờ đó chạy thoát vào thành đóng chặt cửa lại.

Trương Lương, Trần Bình cùng các tướng vào trướng thăm Hán vương.

Hán vương tuy không nguy hiểm đến tính mạng, song nằm mê man không dậy được.

Trương Lương tâu :

- Thế Sở đã yêu, đại binh Hàn Tín đã về đến Thành Cao, xin Đại vương gượng dậy để yên lòng quân, về đến Thành Cao hội binh với Hàn Tín ước kỳ phá Sở. Việc lớn sẽ thành công ở chuyến này.

Hán vương mở mắt, gượng dậy, ủy lạo ba quân.

Trương Lương nói với các tướng :

- Quân Sở bị Bành Việt tuyệt đường lương, chắc không thể đóng lâu nơi đây được. Chỉ vài ngày là phải chạy. Các tướng nên từ từ xuất quân, đến Thành Cao họp với Hàn Tín để cùng nhau phá Sở.

Các tướng được lệnh, ai nấy đều dự định khởi hành.

Giữa lúc đó, Hạng vương cũng đang bàn với các tướng Sở về quân tình.

Hạng vương nói :

- Nay quân ta thiếu lương, đại binh Hàn Tín lại đến Thành Cao, Huỳnh Dương chưa thể phá được, chỉ bằng lui binh về đóng nơi Quảng Võ, rồi sai người thôi thúc lương thảo cho sung túc mới có thể cự với Hán nổi.

Chung Ly Muội nói :

- Đại vương luận như thế rất phải , vậy ngay tối hôm nay nên bãi binh. Đại vương nên thống lĩnh binh mã đi đoạn hậu để phòng quân Hán đuổi theo truy kích. Còn các tướng , lĩnh đại binh đi trước theo con đường phía Nam để phòng gian kế của Hàn Tín.

Bàn định xong, tối hôm. ấy, Hạng vương ra lệnh lui binh.

Quân tuân tiều vào dinh Hán cấp báo .

Trương Lương nói :

- Ta đã nhận xét như thế mà !

Bèn truyền lệnh cho các tướng tiến quân đi trước, Hán vương nằm trong xe, từ từ theo sau .

Đi chưa được vài ngày Hàn Tín đã sai Hạ Hầu Anh, Chu Thúc đem một vạn binh mã đến Huỳnh Dương để mời Hán vương đến Thành Cao, họp binh đánh Sở . Hai người đi đến giữa đường gặp Hán vương liền đến trước xa giá tâu bày .

Hán vương mừng rỡ , truyền quân cấp tiến .

Không mấy ngày đã đến Thành Cao, Hàn Tín xuất lĩnh các tướng ra tận ngoài thành đón rước.

Hán vương vào thành , ngự lên điện , chịu lễ triều bái Hàn Tín và các tướng rồi nói :

- Nguyên soái đi đánh giặc xa, lập nhiều công trận, rất mệt nhọc, nay lại đem quân về đây hiệp sức với ta để đánh Sở, thì sự thắng Sở lần này đã chắc rồi. Chi hiềm Thái công không đón về được, đêm ngày ta ăn không ngon, ngủ không yên. Nếu Nguyên soái có kế gì cứu được Thái công về nước để cha con ta trùng phùng thì đó là cái công muôn đời.

Hàn Tín nói :

- Hạng vương không bị ta đánh thua một trận thì chẳng bao giờ chịu trả Thái công lại đâu ! Nay hạ thần cùng Đại vương họp binh, quyết một trận kịch chiến, đòi cho được Thái công lại mới nghe .

Hán vương nói :

- Ta hoàn toàn trông cậy vào Nguyên soái đó.

Hàn Tín lạy tạ Hán vương , thống lĩnh đại binh ra ngoài thành tìm chỗ đồng rộng mà hạ trại và thao luyện quân mã, chọn ngày đến Quảng Võ cùng với Sở hội chiến.

Hồi Thứ 35 - Núi Quảng Võ, Hán Sở tranh chiến Dọa Thái công, Hạng Vũ ra uy

Hạng vương kéo binh về đến Quảng Võ, cùng với Hạng Bá, Chung Ly Muội và các tướng bàn bạc.

Hạng vương nói :

- Hiện nay quân Hán đang họp cả chư hầu, chinh đồn quân mã định cùng ta quyết chiến song quân ta đang thiếu lương thực, biết liệu làm sao ?

Hạng Bá nói :

- Thái công hiện đang bị giam giữ ở đây, ta bắt Thái công viết một bức thư bảo Hán phải lui quân. Hễ quân Hán chịu lui thì ta thả Thái công về Thành Cao, bằng không, ta giết Thái công đi để cho Lưu Bang trở thành một kẻ tội nhân muôn thuở. Nếu Đại vương làm theo kế ấy thì sức mạnh bằng mấy vạn hùng binh.

Hạng vương theo lời Hạng Bá sai người về Bành Thành, bắt Thái công giải đến.

Chẳng bao lâu, Thái công bị dẫn đến Quảng Võ, đưa vào yết kiến Hạng vương.

Hạng vương nói :

- Con ngươi là Lưu Bang, ngày ngày cùng ta tranh chiến, không đoái tưởng gì đến ngươi cả. Rõ hắn là một đứa con bất hiếu. Nay ta gọi ngươi đến đây định sai viết một bức thư khuyên Lưu Bang hưu chiến. Được vậy, ta sẽ tha ngươi và Lã hậu trở về Thành Cao, để cha con, chồng vợ được sum họp. Ngươi nghĩ thế nào ?

Thái công nói :

- Lưu Bang thuở nhỏ vẫn là kẻ tham tài hiếu sắc, không nghĩ gì đến cha mẹ , chỉ lấy phú quý làm trọng. E rằng tôi viết thư gửi cho con tôi cũng chẳng ích gì !

Hạng vương nói :

- Thì ngươi cứ viết thư thử xem nếu Lưu Bang có lòng gì khác ta sẽ liệu .

Thái công liền viết mật thư trình lên Hạng vương.

Hạng vương xem thư xong nói :

- Lưu Bang xem thư này mà không lui binh thì thật là loài lang thú .

Liền sai Trung Đại phu là Tống Tử Liên mang thư đến Thành Cao.

Tử Liên đến báo tin cho Hán vương biết.

Hán vương liền đòi Trương Lương và Trần Bình đến thương nghị.

Hán vương nói :

- Sở vương sai Trung Đại phu Tống Tử Liên đem thư Thái công đến đây là ý thế nào ?

Trương Lương nói :

- Đây chắc là kế của Sở vương muốn cho ta lui binh, nên buộc Thái công viết thư. Vậy Đại vương thấy thế không nên buồn rầu khóc lóc , chỉ nên trả lời một cách mạnh dạn thì mới cứu được Thái công khỏi nạn.

Hán vương theo lời đòi Tử Liên vào bệ kiến.

Tử Liên trình bức thư của Thái công lên, Hán vương bóc ra xem.

Trong thư viết :

" Thái công thống thiết ngỏ cùng Hán vương Lưu Bang.

Ta từng nghe vua Thuần là bậc đại hiếu, dẫu tranh thiên hạ, nhưng không bỏ đạo trời. Nay, ngươi chỉ lấy phú quý làm trọng, coi ta như kẻ qua đường. Từ khi bị bắt ở Thục Thủy đến nay đã ba năm mà ngươi chẳng một lần nhắc đến. Ta nhờ Sở vương rủ đức nếu sinh không nỡ giết, giam giữ nơi công sở ngày ngày cấp dưỡng, nên mới tồn sanh .

Vương hậu Lã Thị nhớ mong Thái tử, nước mắt không lúc nào rơi. Vậy mà ngươi cứ việc tung hoành trong thiên hạ, ruột gan như gan đá, không biết gì đến gia đình, thật là đứa bất hiếu, bất nghĩa.

Hiện Sở vương đã đem ta đến Quảng Võ, mấy lần định giết, treo đầu ở Thành Cao, để gương cái tiếng bất hiếu của ngươi trong thiên hạ. Nhưng ta van xin mãi, Sở vương không nỡ , nên chưa phải chết. Nay ta viết thư này cho ngươi nên nghĩ thân mình do đâu mà có, muôn vật trong thế gian có gì đáng trọng . Hãy bãi binh, đón ta về nước, khiến cho cha con, chồng vợ đoàn tụ. Còn nếu ngươi cứ động binh chống cự, mạng ta e chẳng còn.

Ngươi dẫu có lấy được thiên hạ, mà bỏ cha, bỏ mẹ , muôn đời thóa mạ thì đó cũng không phải là vinh.

Ngươi nên tự tỉnh. "

Hán vương bấy giờ mới uống rượu xong, đôi mắt lơ mờ, hơi men chưa tỉnh độc xong bức thư mà không để ý gì cả, nói với Từ Liên :

- Ta cùng Hạng vương năm xưa cùng thờ vua Hoài vương, kết làm anh em ,. vậy cha ta cũng tức là cha của Hạng vương. Cha ta ở Sở cũng như ở Hán, ta chàng phải bận lòng gì cả . Nếu Hạng vương giết cha ta, thiên hạ không chỉ nguyên rửa ta, mà nguyên rửa cả Hạng vương nữa. Ngày trước, Hạng vương ngầm xui Quý Bố giết vua Nghĩa Đế, khiến thiên hạ căm hờn đến nay chưa quên. Nếu lại giết cha ta nữa chẳng sợ thiên hạ thán oán sao ?

Người về nói hộ với cha ta cứ yên tâm ở Sở, coi như là đang ở trong dinh Hán vậy.

Hán vương chỉ nói bấy nhiêu lời không đề cập gì đến chuyện bãi binh cả.

Đoạn, sai hai người con gái mời Tổng Từ Liên nghỉ ngơi sau trướng.

Tổng Từ Liên muốn về, nhưng chưa nhận được phúc thư còn ráng ở lại .

Sau đó Trương Lương và Trần Bình tiếp đón, đãi rượu Từ Liên, giục Từ Liên về Sở.

Từ Liên không biết phải làm thế nào nên đành quay gót về Quảng Võ thuật lại mọi việc cho Hạng vương nghe.

Hạng vương trầm mặc nghĩ ngợi.

Hạng Bá bước ra nói :

- Tình cha con mà Hán vương lạnh nhạt như thế thì Hán vương không phải là người có thể làm nên việc lớn . Xin Đại vương cứ chuẩn bị giao chiến, thế nào cũng thắng.

Hạng vương nói :

- Thế thì Lưu Bang là tuồng tửu sắc, coi cha mẹ vợ con như nước lã, kẻ ấy không còn nói chuyện phải, trái được

Tổng Từ Liên nói :

- Khi tôi vào yết kiến Hán vương, thấy Hán vương còn say rượu chưa tỉnh. Lúc xem bức thư, Hán vương cũng chẳng có vẻ gì ân cần đến Thái công.

Sở vương nói :

- Thôi hãy giữ Thái công lại trong quân, chờ ta giao chiến với Lưu Bang rồi sẽ liệu.

Nói rồi, triệu tập các tướng, và tuyên hai mươi vạn tinh binh, đóng sẵn dinh trại để chờ Hán quân kéo đến. Bấy giờ, Hàn Tín thao luyện quân mã đã xong, vết thương của Hán vương cũng đã lành. Vua tôi bàn kế đánh Sở .

Hàn Tín nói :

- Bá vương đóng quân ở Quảng Võ lâu ngày, thế nào cũng sinh trĩ biếng. Vậy ta phải cử binh đánh ngay mới được. Xin Đại vương hạ lệnh tiến binh.

Hán vương nói :

- Chuyện này ta trông cậy ở Nguyên soái đó.

Liên hạ lệnh xuất quân. Hàn Tín thống lĩnh đại binh đi trước, quân kỳ phát phới , tiếng reo ó vang trời, binh lực mười phần hùng khí.

Đến Quảng Võ. Hàn Tín truyền hạ trại cách dinh Sở hơn ba mươi dặm, và dặn dò các tướng phải lưu tâm phòng giữ.

Hán vương kéo binh đến sau, lập trại đối diện với trại Hàn Tín .

Buổi tối, Hán vương cùng Trương Lương, Tiêu Hà, Trần Bình sai người triệu Hàn Tín đến để bàn kế.

Sai nhân đến trại Hàn Tín, về báo :

- Nguyên soái không có trong dinh. Bọn quân hầu bảo rằng Hàn Nguyên soái vừa dẫn mấy mươi kỵ binh đi về phía Đông Nam, nhưng không biết đi đâu.

Hán vương kinh ngạc nói :

- Hán , Sở đang chống nhau, hai bên dàn quân ở mặt trận, thế mà chủ tướng lại bỏ đi là ý gì ? Hay Hàn Tín thấy quân Sở mạnh bỏ trốn ? Hoặc giả lừa bỏ ta ở đây liên kết với Bá vương chăng ?

Trương Lương và Trần Bình mỗi người bàn một ý, không hiểu ra sao cả.

Hán vương liền sai một tên tiểu hiệu sang dinh Hàn Tín để nghe động tĩnh thế nào.

Một lúc, tên tiểu hiệu trở về báo :

- Bên đó canh phòng rất nghiêm ngặt, hàng ngũ chỉnh tề. Duy chỉ có Nguyên soái vắng mặt.

Hán vương nóng lòng, bảo :

- Người cứ đến gần trại, nghe ngóng cho rõ ràng rồi về báo lại.

Hán vương thắp đèn ngồi đợi. Mãi cho đến trống canh ba, ánh trăng đã chìm sâu sau đỉnh núi cao, tên tiểu hiệu mới chạy vội về báo :

- Nguyên soái đã về trại rồi.

Hán vương do dự hồi lâu rồi sai Tiêu Hà đến dinh Hàn Tín xem thử.

Tiêu Hà đem mấy tên quân hầu đến nơi, gặp Quán Anh đang đốc quân tuần tiễu.

Quán Anh hỏi :

- Đêm khuya, Thù tướng đi đâu vậy ?

Tiêu Hà đáp :

- Ta sang thăm Hàn Nguyên Soái.

Quán Anh nói :

- Nguyên soái vẫn còn thấp đèn ngồi trong trướng chứ chưa đi nằm.

Liền đưa Tiêu Hà vào trung quân hội kiến với Hàn Tín.

Hàn Tín hỏi :

- Thù tướng đến đây chắc có điều gì ngờ vực chăng ?

Tiêu Hà hỏi :

- Nguyên soái đêm tối ra đi, chẳng hay đi đâu vậy ?

Hàn Tín nói :

- Trận chiến nơi đồng bằng, Bá vương là tay vũ dũng, lấy sức mà địch e khó thắng. Vì vậy tôi phải tìm một kế để giết họ Hạng.

Tiêu Hà hỏi :

- Chẳng hay kế ấy như thế nào ?

Hàn Tín đáp :

- Quân cơ không tiện tỏ bày, dẫu vua tôi, cha con cũng không nên nói trước. Chúa thượng cùng các ngài ngày mai xem cuộc giao tranh sẽ thấy.

Tiêu Hà không hỏi nữa, lòng mừng phơi phới, trở về thuật lại với Hán vương.

Hán vương nghe Tiêu Hà nói cũng an dạ, vào trướng an nghỉ.

Ngày hôm sau, Hàn Tín gọi các tướng vào nghe quân lệnh.

Các tướng tụ họp đủ mặt, Hàn Tín phân binh :

- Phan Khoái, Quán Anh làm đội thứ nhất ; Chu Bột, Chu Xương làm đội thứ nhì ; Ngân Hấp, Lư Quán làm đội thứ ba ; Lã Mã Thông, Dương Hỷ làm đội thứ tư ; Trương Nhĩ, Trương Lương làm đội thứ năm ; Lâm Phiền làm đội thứ sáu ; Tào Tham, Sài Võ làm đội thứ bảy ; Hạ Hầu Anh, Vương Lăng làm đội thứ tám ; Anh Bố làm đội thứ chín .

Hán vương cùng các tướng làm đội thứ mười. Mỗi đội lãnh năm ngàn tinh binh chia ra từng khu đóng quân, khi nghe pháo hiệu thì đổ ra một lượt, đánh dồn địch quân vào chân núi Quảng Võ.

Hàn Tín điều bát binh mã xong thì bên kia, Hạng vương cũng vừa dẫn quân đến.

Hàn Tín ra ngựa, gọi Bá vương ra nói chuyện. Bá vương vỗ ngựa xông ra, nói lớn :

- Hỡi Hàn Tín, nhà ngươi là cừu thần nước Sở. Lẽ ra, đối với Sở phải có đôi phần quyến luyến. Vừa rồi ta có sai Vũ Thiệp đến tỏ lời phải trái, và việc lợi hại trong thế chiến đương thời, thế mà ngươi ngu dốt, không biết nghe lời . Hôm nay gặp ta, ngươi chớ giờ trò gian kế, hãy cùng ta quyết một trận hơn thua.

Hàn Tín đáp :

- Đại vương là người quyền quý, lẽ ra phải ngồi một nơi khiến tướng điều binh, sao lại cầm đao ra chiến trận làm chi, tôi e không tránh khỏi lụy thân.

Hạng vương nói :

- Nhà ngươi chỉ có tài tráo trở, dùng mưu gian lường gạt địch quân. Nếu ngươi dám cùng ta tranh mười hiệp, ta sẽ hiến cả sự nghiệp nước Sở cho ngươi.

Hàn Tín nói :

- Dùng mưu kế thắng giặc mới là kẻ trí cao, còn như sức mạnh chỉ là cái sức riêng mà trời đã giao phó cho mọi sinh vật trong vũ trụ mà thôi, tôi tưởng không nên coi nó là một tài năng. Giống voi, trâu cũng có một sức mạnh đáng kể, nhưng có ai cho đó là đáng sợ. Bá vương tức giận thúc ngựa đến hét lớn :

- Ta phải lấy đầu thằng luôn khố này mới được

Bọn Chung Ly Muội, Hạng Bá, Hạng Trạng, Chu Lan, Ngưu Tử Kỳ , Hoàn Sở, Đinh Công, Ung Sĩ đều đốc quân đến, vây bắt Hàn Tín.

Hàn Tín vừa đánh vừa chạy, lùi dần đến chân núi Quảng Võ.

Chung Ly Muội vội chạy đến nói với Bá vương :

- Núi Quảng Võ chỉ có một đường ra, nếu địch quân phục binh chặn chẹt đường thì khôn. Đại vương nên đóng trại nơi đây nhận xét địa hình đã.

Chung Ly Muội nói chưa dứt lời , thì tiền quân đã trở lại báo :

- Hàn Tín chạy đi đằng nào mất hút , trước mặt là rừng núi, không có đường ra.

Bá vương nói :

- Nếu mặt trước không có đường thì cứ tạm đóng quân lại đây, đợi hậu quân đến rồi sẽ liệu .

Một lúc sau có tin hậu quân đến báo :

- Hậu quân bị tướng Hán là Phàn Khoái và Quán Anh đánh đứt làm hai đoạn không thể tiến được.

Hạng vương chưa biết phải xoay trở làm sao thì bốn mặt chiêng trống vang rền, quân Hán chẳng biết từ đâu đến, đổ ra vây như kiến.

Chung Ly Muội nói :

- Trước mặt có núi lớn ngăn trở, sau lưng quân Hán vây phủ, Đại vương đóng quân nơi đây bất lợi, phải cố phá vòng vây, cứu lấy hậu quân, bảo vệ lực lượng mới được .

Hạng vương nói :

- Quân Hán đánh bọc hậu, chắc là đạo quân chủ lực ta khó mà phá nổi. Dẫu có phá được cũng hao binh tổn tướng rất nhiều. Chi bằng cứ tiến quân trèo núi, qua đèo tìm đường thoát nạn.

Hạng Bá nói :

- Núi Quảng Võ ngậm trùng nguy hiểm, nếu đại quân không thể tiến được thì làm thế nào ?

Đang lúc bàn bạc, ý kiến chưa quyết thì bốn mặt hỏa pháo nổ to, quân Hán mỗi lúc một xiết chặt thêm vòng vây.

Quân Sở mất tinh thần không còn dám chống cự nữa, đổ dồn vào một góc.

Hạng vương nổi giận hét :

- Ta từ lúc ta xuất trận, diệt mấy trăm vạn quân Tần chẳng hề chịu thua bao giờ. Nay gặp quân Hán phải sợ như thế này ư ?

Nói rồi xua quân chống cự, đuổi đánh quân Hán.

Bỗng gặp Cửu Giang vương Anh Bố vùng gươm ra cản.

Hạng vương hét lớn :

- Đứa phản quốc ? Ngươi còn mặt mũi nào nhìn thấy ta.

Anh Bố nói :

- Đuổi giết vua Nghĩa Đế là âm mưu của ngươi, thế mà thiên hạ lại nguyên rửa ta. Vậy ta phải giết ngươi để thanh minh việc này.

Nói rồi vác đao nhảy xổ vào đánh. Hai người giao chiến được năm mươi hiệp thì binh mã Lâm Phiên kéo đến.

Quân Sở rối loạn, Quý Bố, Hoàn Sở xông ra trợ chiến, và nói lớn :

- Xin Đại vương nghỉ ngơi để chúng tôi giết thẳng giặc ấy cho.

Hạng vương dùng thương, quay ngựa vào đường núi, đứng xem hai tướng giao tranh .

Bây giờ trời đã sẩm tối, bên Hán các đạo binh của Tao Tham, Sài Võ lại kéo đến nữa, vây quân Sở dày mấy lớp

Chung Ly Muội đến gần Hạng vương nói :

- Trời tối, quân binh thất thế không thể cầm cự được lâu, Đại vương nên tìm đường thoát nạn.

Hạng vương quát ngựa theo con đường cũ tiến tới . Vừa đi đến nửa đường núi thì thấy Hàn Tín đóng trại bên trên, ngồi cao ngất ngưỡng, hai bên đàn sáo réo rắt, như đang mở tiệc vui.

Hạng vương nổi giận, mắng :

- Thằng chui khó ấy dám khinh ta như thế sao ?

Liên thúc quân trèo lên núi để bắt Hàn Tín.

Các tướng Sở thấy Hạng vương lên núi, cũng kéo theo . Nhưng đi chưa được bao xa, trên núi gỗ đá lăn xuống boi boi.

Hạng vương nghiêng rặng, trợn mắt, lòng căm tức đến cực độ.

Quý Bố nói :

- Không nên, đó là gian kế của Hàn Tín, cố làm cho Đại vương tức giận trèo lên, thừa lúc đêm tối hãm hại . Chi bằng nán ná cho qua đêm nay, đợi sáng mai xem chỗ nào ít quân sẽ mở huyết lộ thoát ra mới được.

Hạng vương theo lời, kìm ngựa lại, định nghỉ ngơi giây lát. Bỗng bốn bề cây cối nổi lửa, ngọn lửa đùa gió cháy đến vùn vụt.

Hạng vương thất kinh, quân Sở tan rã, mạnh ai nấy chạy, bị quân Hán vừa bắt sống, vừa giết chết chỉ còn trơ lại Hạng vương cùng các tướng và hơn một trăm quân kỵ ở giữa vòng vây.

Hạng vương thấy thế quân Hán quá mạnh, bèn gắng sức mở vòng vây. Bỗng gặp Lâm Phiền vung đao đến đánh.

Hạng vương nổi giận hét lên một tiếng, chém Lâm Phiền đứt làm hai đoạn, dẫn các tướng thoát khỏi vòng vây.

Vừa toan tìm đường chạy, thì gặp bọn Sài Võ, Vương Lăng đem quân đến chặn đường.

Hạng vương phải gắng hết sức mới đánh lui được hai tướng, và chạy đến dưới chân núi Nam Sơn.

Trước mặt, một con suối sâu róc rất chảy, Hạng vương dừng ngựa lại nghĩ thầm :

- Trời tối, suối sâu qua đó bất tiện.

Còn đang suy nghĩ thì đằng sau quân Hán lại đuổi theo, vây Hạng vương vào giữa.

Hạng vương đang cùng kẻ thì may thay, đằng sau quân Hán nhao nhao chạy giạt cả ra.

Hạng vương thừa thế đánh tháo thì gặp hai tướng Sở là Chu Ân và Hoàn Sở đang đốc quân đánh vào cứu mạng.

Hạng vương hỏi ra mới biết hai tướng này lãnh năm ngàn binh, nhưng chưa bị tan rã, nghe Hạng vương lâm trận tìm đến giải cứu.

Hạng vương lợi dụng số binh mã ấy, xông vào quân Hán đánh giết một hồi. Quân Hán đã quá mỏi mệt, phải bỏ chạy.

Hạng vương nhờ đó mới thoát thân.

Trời rùng sáng, Hạng vương thấy bốn mặt đâu đâu cũng có quân Hán đóng đồn, quân kỳ rợp đất, tiếng chuông trống vang trời.

Hạng vương nói với Chu Ân :

- Ta từ lúc phát binh nơi Côi Kê đến nay, cùng chư hầu giao tranh, kể hơn ba trăm trận, nhưng chưa từng thấy ai dụng binh lợi hại như Hàn Tín.

Chu Ân nói :

- Vì Đại vương có tiếng là oai hùng nên Hàn Tín mới dự bị một cuộc chiến như vậy.

Hạng vương thở dài thu góp tàn quân trở về dinh, kiểm điểm lại thấy hao hơn tám phần.

Các tướng như Quý Bố, Chung Ly Muội cũng thoát chết, song ai nấy đều bị thương ít nhiều.

Hàn Tín thắng trận, đem đại binh trở về dinh.

Hạng vương sai mời Hàn Tín đến, ân cần khen ngợi :

- Ta nhờ tài dụng binh của Nguyên Soái, phá quân Sở được một trận rất lớn. Sau này quân Sở nghe đến quân Hán phải vỡ mặt, không dám giao tranh.

Hàn Tín nói :

- Đó cũng là nhờ uy đức của Đại vương. Tuy nhiên, Hạng vương ta chưa bắt được cần phải đánh gấp để cho hắn không có thì giờ nghỉ ngơi dưỡng sức.

Hạng vương nói :

- Nguyên soái khá lo việc điều binh khiển tướng. Ta chờ mong hát khúc khải hoàn để ba quân sớm được nghỉ ngơi, thiên hạ hưởng cảnh thanh bình.

Hàn Tín vâng lệnh, kiểm điểm binh mã, kéo đến đánh dinh Sở.

Giữa lúc đó, nơi dinh Sở binh lao mãnh liệt, các tướng như Chu Ân, Quý Bố, Hoàn Sở, Ngưu Tử Kỳ đều bị thương chưa lành.

Hạng vương đang lo lắng tìm cách điều trị, thì lại có tin Hàn Tín kéo quân đến.

Hạng vương thất kinh, đòi Chung Ly Muội, Hạng Bá vào thương nghị.

Chung Ly Muội nói :

- Quân Hán rất đông, lại thêm Hàn Tín dùng binh rất hay, quân ta ở đây không thể nào chống đối. Hiện Thái công đang ở trong dinh, ngày mai ra trận Đại vương mang Thái công theo, đặt sẵn trên thớt, kẻ dao vào bụng, bắt Hạng vương phải lui quân, bằng không mổ ruột Thái công giữa trận. Tình cha con, lẽ nào Hạng vương không đau xót ?

Hạng vương nói :

- Giết Thái công không khó khăn gì, chỉ sợ thiên hạ cười chê.

Chung Ly Muội nói :

- Muốn làm cái mưu thoái binh còn sợ ai cười ?

Hạng vương ngẫm nghĩ một lúc rồi nhận lời.

Hôm sau, Hạng vương đem quân ra trận trói Thái công đặt trên lưng ngựa, thẳng ngựa đến trại Hán.

Quân Hán trông thấy vào báo.

Hạng vương khóc òa, nói :

- Ta sinh ra ở đời đã không phụng dưỡng được cha mẹ. Nay vì có tranh thiên hạ mà để cha ta phải khổ. Thôi tha hàng Sở, để cứu lấy cha ta về nước, tròn được hiếu đạo.

Trương Lương, Trần Bình can :

- Đại vương chớ câu chấp như vậy. Đành rằng làm con không nên bỏ chữ hiếu, song việc thiên hạ cũng không nên khinh. Sở dĩ Hạng vương bức bách Thái công như vậy là vì thấy quân ta đánh phá gấp quá, nên phải làm kế để ta lui binh, xin thừng thỉnh rồi sẽ liệu.

Hán vương nói :

- Nghe cha ta bị trói trên yên ngựa, lòng ta đau nhói, không thể chịu nổi. Việc địch thiên hạ là việc lâu dài, cứu Thái công khỏi nạn là việc cần gấp.

Trương Lương và Trần Bình đều nói :

- Giết Thái công mà ích gì cho Hạng vương, chẳng qua Hạng vương muốn cho ta lui binh, nên làm như thế mà thôi. Nếu Đại vương vương khóc, Hạng vương lại còn dày dạn Thái công nhiều hơn. Chi bằng giả cách điềm nhiên, hẳn Hạng vương không cần đến sự hăm dọa Thái công nữa.

Hai người vừa nói dứt lời, lại có quân vào báo :

- Bá vương đến trước trận, mời Đại vương ra nói chuyện.

Hàn Tín nghe Bá vương đến, liền bày trận ở Bình Xuyên, chung quanh bố trí chiến xa yểm hộ.

Bá vương trông thấy có ý khiếp sợ, dừng quân trước trận.

Hán vương từ trong dinh cười ngựa xông ra, kêu Bá vương nói :

- Hạng Vũ. Người đã đến lúc bình cùng thế khôn, còn chưa đầu hàng sao ?

Hạng vương nổi giận hét :

- Người là đứa thất phu ở Phong Bái, tài cán gì mà đòi nói đến chuyện tranh thiên hạ.

Nói xong, cầm kích đâm tới.

Hàn Tín ra lệnh cho ba tướng Phàn Khoái, Chu Bột, Vương Lăng đổ ra chặn đánh.

Hạng vương một mình chống cự với bốn tướng rất hăng. Chẳng bao lâu, giữa trận có một tiếng pháo lệnh nổ, ngọn cờ vàng huy động, tức thì quân mã từ bốn phương, tám hướng kéo đến rầm rộ, vây Hạng vương vào giữa.

Hạng vương đưa mắt nhìn xa, thấy chung quanh chiến xa vây kín, sát khí đằng đằng, giáo gươm lờm lờm, không còn phân định phương hướng, không còn biết đâu là chỗ tiến thối nữa.

Hạng vương đánh một hồi, vòng vây mỗi lúc một xiết chặt hơn. Mây sào ảm đạm, trận chiến mù mịt, quân Sở lớp chết, lớp bị thương, thấy nằm chật đất.

Hạng vương nghĩ thầm :

- Không biết Hàn Tín lập trận này là trận gì. Song xét về thế trận thì phải có quân lực từ bên ngoài đánh vào thì mới giải thoát nổi.

Liền lúc đó, bỗng thấy thế trận xoay chiều. Nơi cửa Đông bốn tướng Sở là Quý Bố, Chu Lan, Chu Ân, Chung Ly Muội, kéo quân từ bên ngoài đánh dồn đến. Hạng vương thừa thế từ bên trong đánh ra, giải thoát cho mấy vạn binh, nhắm đường chạy.

Hàn Tín không dám đuổi theo, Hạng vương thu góp tàn quân trở về dinh Sở, họp các tướng hỏi :

- Người nào hiểu được trận này ?

Chu Lan bước ra tâu :

- Hàn Tín bày trận ấy là trận Thái Ất, có cửa sanh, cửa tử, có trận âm, trận dương. Nếu đi cửa sanh mà vào trận dương thì phá được, bằng đi cửa khác không thoát khỏi. Hạ thần thuở nhỏ có theo học ông Lý Thiếu ở Hoa Sơn, từng được nghe nói về trận Thái Ất, vì vậy hôm nay mới cứu Đại vương được.

Hạng vương bụng chén ngựa tâu ban cho Chu Lan.

Chung Ly Muội nói :

- Ngày mai, xin Đại vương đem Thái công ra để nơi mặt trận, kỳ cho Hán vương phải lui quân, đừng giao chiến làm gì cho tổn sức. Đại vương cứ trở về Bành Thành chiêu tập binh mã, tăng cường binh lực rồi sẽ tính.

Bá vương theo lời, vào nội dinh an nghỉ.

Trời đêm sương lạnh, chiến trường còn vắng vắng nhịp trống, tiếng kèn của quân Hán canh phòng.

Cũng trong đêm ấy, Trương Lương và Trần Bình bàn mưu để cứu Thái công.

Hai người chọn trong bọn hàng quân của Sở, một tên lanh lợi, gọi vào trưởng, lấy lời phủ dụ :

- Ta xem tướng mạo nhà ngươi, sau này cũng có công danh, có sao lẫn lộn vào đám sĩ tốt để không bao giờ lập thân được. Vậy nay ta giao cho nhà ngươi đi làm một việc này, nếu thành công sẽ được trọng thưởng.

Tên quân ấy thưa :

- Quân sư muốn sai gì, tôi cũng tận tâm.

Trương Lương nói :

- Ta có một phong thư, sai người sang dinh Sở, thừa lúc vắng người lén đưa cho Hạng Bá. Nếu Hạng Bá có trả lời, người khá lén về đây tin cho ta biết.

Tên quân nói :

- Chuyện đó rất dễ. Tôi là quân Sở, đường lối trong dinh đã thông thạo, lại không ai nghi ngờ gì.

Trương Lương mừng rỡ, thưởng cho tên này mấy nén vàng rồi trao thư.

Tên quân âm thầm lén vào dinh Sở. Quân tuấn bên Sở tưởng quân trong trại, không để ý.

Ngày hôm sau, Hạng Bá đang ngồi kiểm quân mã, tên quân ấy nhìn thấy xung quanh không có ai, liền bước đến dâng thư và nói :

- Tôi là quân Sở, bị quân Hán bắt được nơi mặt trận những tướng bỏ mạng, ngờ đâu vào dinh Hán lại gặp Trương Lương bảo tôi đem thư này về trình lão Đại vương.

Hạng Bá tiếp thư, mở ra xem. Trong thư viết :

"Cố hữu Trương Lương kính dâng thư Đại quan Tử mã họ Hạng.

Từ độ giao du, đến nay cách biệt. vương tôi lúc này ở lại Hán, không phải vì quyến luyến công danh, mà vì Hán vương là người đại nghĩa, không nỡ rời . Cây hiền lòng chim ưa thích, chẳng lẽ lại đậu trên cành lại không tiếng hót.

Nhân hôm nọ, Bá vương định giết Thái công làm kế lui quân Hán. Nhưng Hán vương đóng quân ở đây, lui về đâu được ? Quân Hán không lui, Bá vương tất giết Thái công . Thiết tưởng, để Thái công chết chẳng nhưng danh dự của Bá vương bị mất, mà tình Tần, Tấn giữa ngài và Hán vương hứa trước kia nơi Lam Điền vì thế mà tổn thương. Sau này trong tình thông gia còn mặt nào nhìn thấy nhau.

Ấy vậy Lương tôi xin gửi thư này đến ngài, nếu khi nào Bá vương sắp sửa giết Thái công, xin ngài có gián, khiến cho Thái công được nhờ đức tôi sinh Hán vương khỎi tiếng bất hiếu , ân nghĩa vẹn toàn. Nếu ngài đồng ý, xin phúc thư để an lòng mong mỏi của Hán vương và Lương tôi. Đa tạ "

Hạng Bá xem thư xong, nói :

- Mày đã đem thư cho Trương Tử Phòng, tất mày là một tên tâm phúc dưới trướng.

Tên quân nói :

Nêu Đại phu có thư trả lời, tôi xin tan lòng, giữ cẩn mật.

- Hạng Bá hậu thưởng tên quân và viết phúc thư trao cho hắn, giấu vào mình, đoạn sai tả hữu đưa đến tận dinh Hán.

Tên quân vào yết kiến Trương Lương thuật lại mọi việc, và trao thư Hạng Bá lên.

Trương Lương mở ra xem. Thư rằng :

" Tiểu đệ Hạng Bá phục thư Trương hiền hữu.

Xa cách bấy lâu, lòng mong nhớ chẳng cùng. Nay được mấy lời dạy bảo, lẽ nào dám chẳng tuân. Song Bá tôi thiết nghĩ : Giải binh cầu hòa là sự lợi ích giữa hai nước.

Thái công bấy lâu ở đây, được tôi trông nom, không đến nỗi cực khổ lắm. Tuy nhiên, nếu không giao hòa Thái công mong gì trở về được .

Tôi tuy tận tụy giải cứu song chỉ là cái kế nhất thời . Gần đây, tả hữu đều khuyên can Bá vương giết Thái công, tôi chỉ e đến khi cơn giận, thì khó ai ngăn cản nổi , vì vậy hiền hữu nên lưu tâm định liệu "

Trương Lương xem thư xong mừng rỡ, trọng thưởng cho tên quân ấy, và sai ghi công vào sổ bộ để chờ khi tuyển dụng.

Nhắc lại Hạng vương sau khi nghe lời Chung Ly Muội, thân hành dẫn đại binh đến trước dinh, bày thành trận thế, rồi sai khiêng một vạc dầu lớn để ở trước trận, đem Thái công đặt lên thớt, khiến quân tuyên bố rằng :

- Nếu quân Hán không mau lui về, Thái công sẽ bị mổ ruột, bỏ vào vạc dầu tức khắc.

Hán vương được tin ấy, bàn với quần thần, rồi vỗ ngựa ra trước trận nói :

- Ta cùng Bá vương đều ngoảnh mặt về phía Bắc, thờ vua Hoài vương, và cùng kết nghĩa làm anh em với nhau. Vậy cha ta cũng tức là cha của Bá vương. Nếu Bá vương lược cha ta, xin cho ta một bát nước lược với.

Nói xong, tươi cười như thường, không tỏ chút gì đau đớn.

Hạng vương nổi giận mắng :

- Đồ súc sanh, coi hiếu đạo như trò đùa, còn biết gì liêm sỉ.

Liền khiến quân đem bỏ Thái công vào vạc dầu.

Hạng Bá vội bước ra can :

- Phàm những kẻ đã nặng tình nước tất nhẹ tình nhà. Ngày xưa vua Đại Võ là bậc thánh nhân, có cha là Cỗn, vì trị thủy không thành nên bị vua Nghiêu giết, thế mà Đại Võ vẫn cứ trị thủy. Trong ba năm trời, ba lần đi qua cửa mà không ghé vào nhà thăm. Nay Hán vương không hề nhắc đến Thái công, coi tình cha con nhẹ hơn tình nước. Nếu Đại vương có giết Thái công cũng chẳng ích gì cho chiến cuộc, mà lại mang tiếng với xã hội, nhân quần. Chi bằng Đại vương hãy thu binh về dinh, rồi tính kế khác để bảo vệ cái uy vũ muôn đời.

Hạng vương theo lời Hạng Bá, truyền chỉ không giết Thái công, và thu quân về trại.

Hôm ấy, hai bên không giao chiến.

Hán vương về đến dinh, khóc òa lên, nói :

- Thái công tuy tạm thời khỏi chết nhất thời, nhưng vẫn không về nước được, ta thật là một tội nhân trong thiên hạ.

Trương Lương nói :

- Nếu muốn Thái công về nước thì phải giảng hòa.

Nay bên Sở đang thiếu lương, yếu thế, cầu hòa rất dễ.

Hồi Thứ 36 - Cắt Hồng Câu, Lưu, Hạng giảng hòa Hội Cổ Lăng, Hán Sở tái chiến

Hán vương nghe Trương Lương nói đến việc giải hòa để đưa Thái công về nước liền hỏi :

- Ai có thể qua Sở thuyết phục được việc này ?

Hán vương vừa hỏi dứt lời, có một người bước ra tâu :

- Hạ thần xin lãnh trách nhiệm ấy.

Hán vương xem lại thấy đó là Hầu công.

Hầu công vốn người Lạc Dương, gặp lúc nhà Tần loạn lạc, không chịu ra làm quan, từ nhỏ đã có sẵn khí phách, và có tài nói giỏi, được dân chúng trong vùng mến phục. Sau đó, nhân lúc Hán vương đem quân đánh Sở, đi qua Lạc Dương, Hầu công dẫn bọn Đồng Công, Tam lão vào yết kiến. Nay thấy Hán vương muốn sai người sang Sở giảng hòa, Hầu công ra nhận trách nhiệm ấy.

Trương Lương nói :

- Hạng vương tính nóng như lửa, không đủ kiên nhẫn ngồi nghe lời phải trái. Hiền công sang đó, nếu lỡ một lời nói không hợp, chẳng những tánh mạng Thái công không an toàn mà còn làm nhục đến mệnh vua, xin Hiền công nghĩ lại.

Hầu công nói :

- Tiên sinh nói như vậy chẳng là Hạng vương không thể yết kiến được Thái công không thể đón về được, còn tôi đây, chúa thượng nuôi bấy lâu dưới trướng là vô dụng ư ?

Hán vương nói :

- Người này đã có khí phách như thế, tất việc lớn thành được.

Liền viết thư đưa cho Hầu công.

Hầu công từ biệt Hán vương sang dinh Sở.

Hạng vương nghe Hầu công đến, biết là Hán vương sai đến giảng hòa, liền sai quân đao phủ dàn ra hai bên, còn mình chống gươm ngồi trên trướng, trợn mắt tròn vo, oai phong lẫm liệt.

Hầu công ung dung từ ngoài bước vào miệng cười khúc khích.

Hạng vương nổi giận mắng :

- Người là sứ giả nhà Hán, sang đây giảng hòa mà dám tự đắc như thế, không sợ chết sao ?

Hầu công đáp :

- Đại vương là một vị vua vạn thắng, oai vũ lẫy lừng, ai ai lại không biết ! Vậy mà nay thấy tôi là một đứa bần sĩ, mặt không khí sắc, tài còn xa với Quán, Nhạc, mà lại dàn quân đao phủ để thị uy. Dẫu Đại vương không làm như thế thì kẻ bần sĩ này cũng đã khiếp sợ rồi ? Huống hồ Đại vương thị uy như thế, thì tôi nhịn cười sao được.

Hạng vương thấy Hầu công tăng bốc mình, thích ý, ném gươm xuống đất, đuổi bọn đao phủ ra rồi hỏi :

- Nhà ngươi sang đây định ý thế nào ?

Hầu công đáp :

- Tôi sang đây để bàn với Đại vương bãi việc binh nhưng, khiến cho hai nước Hán, Sở giao hòa thiên hạ khỏi phải chìm trong bể điêu linh, tang tóc. Hiện có bức thư của vua Hán gửi đến cho Đại vương.

Hạng vương đổi giận làm vui, tiếp thư mở ra xem.

Trong thư viết :

" Hán vương kính đệ tâm thư dâng Hạng vương nhĩ giám.

Bang tôi nghe nói làm vua cốt mưu cầu hạnh phúc cho muôn dân, tạo cho xã hội một cảnh thái bình thịnh trị. Nếu dân không được an cư lạc nghiệp, thì nhiệm vụ làm vua không tròn.

Tôi cùng quý quốc mấy năm tranh hùng, trải hơn bảy mươi trận đánh, xương khô phơi đầy bãi, máu nhuộm đỏ cỏ cây. Nếu nghĩ đến dân thì cảnh ấy là một vết thương cho những ai cầm đầu thiên hạ.

Nay tôi sai Hầu công sang quý quốc giảng hòa, lấy Hồng Câu làm giới hạn, từ Hồng Câu về Tây thuộc Hán, từ Hồng Câu về Đông thuộc về Sở. Hai bên ai giữ nước ấy, bãi việc đao binh, cùng nhau hưởng cảnh thanh nhàn, muôn dân cũng nhờ đó thoát khỏi vòng máu lửa, vui với gia đình. Quý quốc nên sớm quyết định " .

Hạng vương xem thư xong, nghĩ thầm :

- Lâu nay ta cùng Hán giao tranh, quân mã mỏi mòn, lương thực đã gần hết, nếu không tạm nghỉ để tăng cường quân lực thì không thể nào thắng nổi. Chi bằng nhân cơ hội này cùng Hán giao ước, hai bên bãi binh, ta trở về Bành Thành sống yên ổn, rượu ngon gái đẹp, chẳng thú vị lắm sao ?

Nghĩ rồi nói với Hầu công :

- Ta vẫn có ý định cùng Hán vương tranh đấu đến cùng. Nay thấy lời nói của Hán vương có vẻ khiêm tốn, hiểu được lẽ phải. Vậy ta sẽ cho người đến ước định bờ cõi cùng với Hán vương thảo bản điều ước, mỗi bên giữ một bản để làm bằng. Người trở về đi. Ngày mai ta sẽ cùng Hán vương tương kiến.

Hầu công bái biệt Bá vương trở về dinh Hán, thuật lại mọi điều.

Hán vương mừng rỡ. Tiếp đó lại có sứ Sở đến, chiếu sự ước hẹn viết ra hai tờ giao ước, đợi lúc hai vua gặp nhau để trao đổi.

Hán vương nói :

- Ngày mai ta sẽ cùng Bá vương gặp mặt để nối lại tình anh em như cũ. Cuộc gặp mặt là cuộc thân hữu, hai bên không cần phải bày đại binh, không cần phải mặc giáp trụ. Nhà người về nói lại với Bá vương biết, điều cốt yếu là phải đưa Thái công về Hán, thì cuộc giao ước mới tốt đẹp

Sứ giả nói :

- Tôi và Hầu công trở về tâu lại với Bá vương, chắc Bá vương cũng chẳng có ý lưu Thái công lại bên đó làm gì.

Hán vương bèn trọng thưởng cho sứ giả, rồi sai Hầu cùng sang dinh Sở tỏ bày ý nguyện.

Hạng vương thấy Hầu công cùng sứ giả trở về liền hỏi :

- Hầu công lại sang đây có việc gì ?

Hầu công nói :

- Chúa thượng tôi muốn xin Đại vương một lời hứa là ngày mai lúc tương ngộ, xin Đại vương giao trả Thái công và Lã Hậu về Hán, cho cuộc giao trả được trọn vẹn.

Hạng vương nói :

- Lời ta đã hứa lẽ nào làm sai. Người về tâu lại với Hán vương, không phải lo việc ấy .

Sau khi Hầu công từ giả Hạng vương, Chung Ly Muội và Quý Bố đến nói :

- Tuy rằng Đại vương nên cùng Hán giảng hòa, song chớ nên giao trả Thái công vội. Hán vương là kẻ phản phúc, không đủ tín nghĩa. Nếu trả Thái công e Hán vương sanh lòng phản trắc.

Hạng vương nói :

- Ta lấy Thái công làm kế lui binh Hán, thiên hạ chê cười. Đó là một vết nhơ cho thanh danh ta rồi. Nay lời ta đã hứa, lẽ nào không thi hành !

Hạng Bá nói :

- Thái công bị giam ở Sở, Đại vương không giết, đủ tỏ lòng nhân của Đại vương rồi. Nay lại cho về nước ơn ấy như trời biển, lẽ nào Hán vương còn đem lòng phản phúc ?

Hạng vương nói :

- Lời ấy phù hợp với ý nghĩ của ta.

Ngày hôm sau, Hạng vương truyền văn võ, tướng sĩ đều mặc thường phục, đi dàn ra hai bên, Thái công và Lã hậu theo sau ngựa.

Bên kia Hán vương cũng không dùng đồ giáp binh gì cả.

Hai vua gặp nhau cùng làm lễ tương kiến, rồi mỗi người cầm một tờ hiệp ước, tự tay trao đổi nhau.

Hạng vương nói :

- Từ nay Sở và Hán không còn giao tranh nữa, bên nào nấy giữ lấy cõi bờ của mình. Phần tôi, tôi sẽ đem quân về phía Đông.

Nói xong, sai tả hữu dẫn Thái công và Lã hậu giao cho Hán vương.

Hán vương mừng rỡ ra đón, rồi đến tạ ơn Bá vương và nói :

- Thân phụ tôi lâu nay nương tựa dưới cờ Đại vương, nhờ ơn nuôi dưỡng, ơn ấy chẳng bao giờ tôi dám quên.

Đoạn, hai vua từ giả trở về dinh. Cách đó vài ngày, có tin Hạng vương thu binh về Đông .

Hán vương được tin ấy, vội truyền lui binh về Tây.

Trương Lương bước đến can :

- Mấy năm, Đại vương chiến đấu vất vả, các tướng sĩ theo phò Đại vương những mong được một ngày về Đông xúm họp với quê hương, rạng danh nơi đất tổ. Nay Đại vương một sớm cùng Sở giảng hòa kéo binh về Tây, tướng sĩ ai nấy đều nhớ cha mẹ vợ con tất sẽ trốn về quê cả Đại vương cô thế, làm sao giữ nổi giang san. Và lại, nay Thái công đã về Hán, thế quân lừng lẫy, thiên hạ theo về, cái cơ được thua đã đương nhiên, việc gì lại chia đất giảng hòa. Cổ nhân đã nói : trời không hai mặt, đất chẳng hai vua, thiên hạ không khuông phò hai chúa. Ấy vậy Đại vương nên tiếp tục nghiệp lớn để cho thiên hạ sớm hưởng một cuộc đời thanh bình thịnh trị.

Hán vương nói :

- Ta đã cắt Hồng Câu giao ước với Sở, nay lại bội ước thì còn gì tín nghĩa.

Trương Lương nói :

- Kẻ có chí lớn không nên câu nệ điều nhỏ. Việc cắt đất giảng hòa chẳng qua là một âm mưu của ta để đưa Thái công và Lã hầu về nước. Trong thiên hạ ai chẳng biết lẽ ấy. Chỉ có Hạng vương lắm kế mà thôi. Trên trường chiến đấu, dùng trí dùng để thắng không phải là thất tín. Nếu sự nghiệp nửa đường mà bỏ đi , công khó của Đại vương và chúng tôi đều vô ích.

Trần Bình, Lục Giả , Tùy Hà và các mưu sĩ cũng đều tỏ ý :

- Lời nói của Tử Phòng rất phải Đại vương cắt quân thiên hạ theo về, chư hầu ngưỡng vọng là mong Đại vương thống nhất bờ cõi, đập tan bạo lực của Hạng vương nếu chia đất cầu hòa đó mới là chuyện mất tín nghĩa.

Hán vương thấy các tướng đều nhất quyết đánh Sở, không biết nghĩ sao, đành phải nghe theo, truyền sắm sửa binh mã để cùng Sở quyết chiến.

Nhắc lại Hạng vương, kéo quân về Bành Thành, lòng thấy khoan khoái như trút tất cả những gì cực nhọc trong mấy năm qua, truyền mở tiệc khoản đãi quần thần , rồi ngày nào cũng ở trên lầu cùng Hoàng hậu Ngưu Cơ say sưa tửu sắc. Lại cho các tướng về nhà nghỉ ngơi coi như không còn chinh chiến nữa Chu Lan thấy vậy dâng sớ can :

" Xưa nay, các bậc thánh đế minh vương, an không quên nguy , trị không quên loạn. Dẫu nước nhà vô sự, việc võ bị cũng chẳng chút trễ trãng .

Huống hồ hôm nay Lưu Bang, dưới trướng bọn mưu thần toàn là những kẻ quỷ quyệt , trao trở khó lường. Nếu

Lưu Bang lại nghe lời bọn mưu thần dấy động can qua, trong lúc Đại vương giải giáp nghĩ ngơi , quân binh trở biến thì làm sao chống nổi ?

Thiết nghĩ dẫu Đại vương có muốn an hưởng nơi một góc trời cũng phải tu nhân tích đức , rèn luyện võ nghệ , kén chọn kẻ tài trí sung vào dưới trướng , sớm hôm lo việc nước thì mới giữ được giang sơn .

Một tấm lòng trung , mấy lời chân thật , xin Đại vương xét cho " .

Hạng vương xem sớ, trầm ngâm một lúc rồi gọi Chu Lan vào nói :

- Lưu Bang đã cùng ta thề ước, lẽ nào lại bội tín như người quá lo xa . Tuy nhiên ta cũng sẽ chuẩn y lời sớ của nhà ngươi để không xảy ra điều ân hận.

Liên đới Chung Ly Muội đến nói :

- Chu Lan dâng sớ khuyên ta đừng bỏ việc võ, phòng Hán vương sanh biến tâm . Vậy các ngươi nên ra vũ trường luyện tập ba quân đề phòng sanh biến.

Chung Ly Muội lãnh chỉ thao luyện quân mã .

Giữa lúc đó, Hán vương đã hội quân nơi Cổ Lăng cùng với Trương Lương, Trần Bình bàn việc đánh Sở.

Hán vương nói :

- Bội ước với Sở cũng được, song hiện nay ta cùng Sở giảng hòa, bọn Hàn Tín và binh mã các chư hầu đều kéo về, vậy làm cách nào mà triệu tập ?

Trương Lương nói :

- Đại vương nên một mặt đưa thư bội ước với Sở, một mặt sai người đi gọi binh mã các xứ. Đợi khi binh mã các lộ chư hầu tập hợp đông đủ, bấy giờ mới tuyên chiến.

Hán vương nói :

- Ta thề ước với Sở, bây giờ lại tuyên chiến, thiên hạ thấy rõ lòng phản bội của ta. Ta muốn làm cách nào cho Sở cử binh đánh ta trước, có được chăng ?

Lục Giả bước ra nói :

- Tôi xin lãnh thư sang Sở, dùng ba tấc lưỡi, khích cho Hạng vương khởi binh đánh trước, để tránh cho Hạng vương lời dị nghị trong thiên hạ.

Hán vương nói :

- Không nên ! Hạng vương là người nóng tính, thấy ta bội ước tất nổi giận giết nhà ngươi mất.

Lục Giả nói :

- Chẳng hề chi, tôi đã có cách bảo tồn tánh mạng.

Xin Đại vương chớ lo.

Hán vương lòng nghi ngại, nhưng không có cách nào hơn , cuối cùng đành phải sai Lục Giả làm sứ sang Sở.

Lục Giả lãnh thư, đến Bành Thành vào yết kiến.

Hạng vương cho vào, hỏi :

- Lục Đại phu sang đây có việc gì vậy ?

- Ngày trước, Hán vương vì muốn đón Thái công và Lã hậu về Hán, nên giả cách cùng Đại vương giảng hòa. Nay Hán vương sanh lòng trá trở, hội binh nơi Cổ Lãng để cùng Đại vương quyết chiến, lại sai hạ thần đi sứ, hạ chiến thư. Hạ thần trộm nghĩ, Đại vương oai võ lẫy lừng, thiên hạ cúi đầu tùng phục, Hán vương được một nửa đất cũng đã đủ lắm rồi, còn sinh tâm tranh chấp, thật không biết sức mình. Hạ thần bất đắc dĩ phải đem chiến thư đến đây dám dẫu xúc phạm Đại vương.

Nói xong dâng thư cho Hạng vương. Hạng vương mở ra xem.

Thư rằng :

" Hán vương, Lưu Bang gởi Bá vương tri khán.

Ngày trước, Thái công, Lã hậu ở Sở, được nhờ nhà vua chăm nuôi tử tế, song nhà vua lại giữ mãi không cho về nước, dùng kẻ hăm dọa, đem ra trận đặt lên thớt nấu dầu, hành động ấy quả nhân không sao nguôi được những muốn đánh mấy trận, lấy đầu kẻ vô liêm sĩ ấy.

Tuy nhiên, đánh chuôt kiêng đồ ngăn ngại mãi, bất đắc dĩ phải giảng hòa chia đất, đó chỉ là cái kế để đón Thái công về mà thôi.

Bởi lẽ đạo làm con, dù bỏ mình mưu cầu hạnh phúc cho song thân cũng chẳng quản, huống hồ là dùng trí thuật.

Lấy trí thắng kẻ ngu, lấy lợi mê hoặc kẻ gian, làm cho cá phải cắn câu. chìm mắc vào lưới, chính là các việc giảng hòa của quả nhân vừa làm đó.

Nay Thái công, Lã hậu đã về nước, không còn phải lo ngại gì nữa, quả nhân lại xô cò, gióng trống, cùng quý quốc tranh phong. Quân Hán đã tập hợp nơi Cổ Lãng, nếu quân Sở không sợ thì mau đem binh đến quyết chiến. Xin chớ sai lời".

Hạng vương xem thư xong nổi giận xé tan thư và quát lớn :

- Lưu Bang là đứa thất phu, dám đang tâm bội ước lại định cùng ta quyết chiến. Ta từ lúc khởi binh nơi Cối Kê, chưa hề lui bước trước địch quân. Lưu Bang chẳng qua chỉ là một tên tiểu nhân đặc ý, ta quyết bắt nó trị tội.

Nói xong, truyền cho Lục Giả trở về hẹn sẽ kéo binh đến giao chiến.

Lục Giả từ già Hạng vương trở về Cổ Lãng yết kiến Hán vương tâu :

- Hạng vương rất giận dữ, sắp đem quân đến hội chiến, xin Đại vương định liệu.

Hán vương nghe Lục Giả nói, lòng lo lắng, vội đòi Trương Lương và Trần Bình vào nói :

- Chiến thư đã hạ, Hạng vương sắp kéo đại binh đến đây, bọn Hàn Tín lại không thấy về, bây giờ nên tính lẽ nào ?

Trương Lương nói :

- Binh mã Đại vương hiện khá đầy đủ. Vậy một mặt chia cho các tướng quân lĩnh, dự bị đánh Sở, một mặt sai người thúc giục Hàn Tín đem quân về tiếp ứng.

Chưa đi được mấy ngày có quân thám thính về báo :

- Hạng vương cử hơn ba mươi vạn quân, từ Từ Châu kéo sang, đi đến đâu các phủ huyện đều chạy trốn, không nơi nào dám ngăn cản. Hiện binh Sở đang hạ trại cách Cổ Lãng ba mươi dặm.

Hán vương nói :

- Quân Sở mới đến, nhuệ khí đang hăng, ta không nên đánh vội.

Trần Bình nói :

- Đại vương luận rất phải. Quân ta chỉ nên canh phòng cẩn mật chờ quân Sở trễ biếng sẽ giao tranh.

Ba quân tuân lệnh, đầu đó giữ gìn nghiêm ngặt, không xuất trận.

Hạng vương an dinh hạ trại xong, cho quân sĩ đi thám thính, thấy quân Hán bất động, lòng sinh nghi, hội các tướng bàn bạc :

- Hán vương đã sai người hạ chiến thư, vậy mà ta đem quân đến đây, họ lại bất động là sao ?

Quý Bố và Chung Ly Muội nói :

- Đó là kế của Hán vương, đợi lâu ngày quân ta chênh mảng mới xuất quân đó.

Chu Lan nói :

- Không phải như thế. Quân ta từ xa kéo đến thế đang hăng, còn quân Hán thì Hàn Tín chưa về, nên cố diên trì chờ đợi, chưa dám xuất trận. Ngày mai, Đại vương nên đem quân cùng Hán giao tranh để tiêu hao lực lượng của họ.

Hạng vương khen phải. Ngày hôm sau truyền lệnh mở cờ gióng trống, kéo đến đánh Hán.

Hán vương nghe báo, vội vã sai Vương Lăng, Phàn Khoái, Quán Anh, Lư Quán dẫn binh ra nghênh chiến.

Hạng vương đến trước trận, gọi Hán vương ra nói chuyện.

Tướng Hán đáp :

- Chúa thượng ta sai chúng ta đến đây bắt vua Sở đem về nấu dầu để trả lại cái thù của Thái công ngày trước

Hạng vương nổi giận, vung đao xông vào đánh. Bốn tướng Hán cùng nhau kéo vào một lượt. Đánh được vài mươi hiệp, bốn tướng Hán không cự nổi, phải kéo lui về .

Bá vương thúc quân đuổi theo.

Vừa được mươi dặm thì quân Hán có hơn mười viên kiện tướng là bọn Ngân Hấp, Chu Xương, Cao Khởi, La Mã Thông... xông ra, chặn Hạng vương lại đánh.

Bấy giờ, bên Sở bọn Quý Bố, Chung Ly Muội cũng đã đuổi đến kịp, xông vào trợ chiến với Hạng vương.

Hai bên đánh nhau rất hăng, chiêu trống vang trời.

Bỗng trong dinh Sở có một tiếng pháo lệnh, Chu Lan xuất lĩnh một cánh binh, kéo ra trận vào trận Hán, đánh quân Hán đứt ra làm nhiều đoạn.

Hạng vương thừa thắng chém giết quân Hán rất nhiều , các tướng Hán biết không cự nổi bỏ chạy vào thành Cổ Lăng đóng chặt cửa lại .

Quân Sở đuổi đến dưới thành, nói với tướng sĩ :

- Dịp này không nên bỏ lỡ, phải bắt cho được Lưu Bang rửa hận.

Các tướng nói .

- Đại vương đốc xuất quân sĩ đánh từ buổi sáng đến giờ ai nấy đều mỏi mệt. Vậy phải đóng trại cho quân sĩ nghỉ ngơi một đêm, rạng ngày hôm sau sẽ công thành.

Thành Cổ Lăng là một thành nhỏ, trợ trợ, phá vỡ không khó .

Hạng vương nói :

- Nếu đóng trại nghỉ ngơi đêm nay các tướng phải đề phòng cẩn mật, kẻ quân Hán kéo vào cướp trại thì nguy.

Các tướng đều tuân lệnh cho quân hạ trại dưới thành.

Bấy giờ Hán vương ở trong thành Cổ Lăng thấy quân thua chạy về, các tướng đều hết vía, lòng bối rối, bàn với Trương Lương và Trần Bình :

- Cổ Lăng là thành nhỏ, quân Sở vây thành làm thế nào thoát được Các ngươi có kế gì chăng ?

Trương Lương nói :

- Quân Sở đóng trại chưa xong, trời đã tối, đêm nay nên thừa dịp sai một số dũng tướng kéo quân ra, lựa phía nào quân Sở ít ỏi, đánh tháo chạy về Thành Cao để tránh cái nhục khí của địch. Trong lúc trời tối, tôi chắc quân Sở không dám đuổi theo.

Hán vương nói :

- Nếu vậy ta phải định liệu gấp mới được.

Trương Lương liền truyền lệnh các tướng lĩnh bị binh mã, dự bị thoát ra ngoại thành, đồng thời sai một tiểu hiệu lên mặt thành xem thế địch quân.

Tên tiểu hiệu sau khi quan sát khắp nơi trở lại nói :

- Cửa phía Bắc, quân Sở thưa thớt, có thể đánh ra được Hán vương liền sai Phàn Khoái , Chu Bột, Sài Vĩ, Ngân Hấp, bốn tướng mở cửa thành phía Bắc dẫn quân ra một lượt.

Sau đó, Hán vương cùng đoàn tùy tùng đều kéo theo.

Tướng Sở đóng quân ở phía Bắc là Hoàn Sở, vì lúc đêm tối quân sĩ suốt ngày mỏi mệt, lại không chuẩn bị trước nên không cự lại.

Đến lúc đại binh Hạng vương hay, kéo đến tiếp ứng thì quân Hán đã thoát khỏi vòng vây.

Chung Ly Muội bàn với Hạng vương :

- Lúc tối tăm sợ có quân mai phục ta chớ đuổi theo đợi trời sáng sẽ liệu .

Hạng vương theo lời, không cho quân mình truy kích , nhờ đó Hán vương cùng các tướng chạy trốn được xa .

Chạy hơn tám mươi dặm, trời mới rạng sáng Trần Bình bàn với Hán vương :

- Tuy tướng sĩ suốt đêm chạy vất vả song chớ nên đóng quân nơi đây phải chạy đến Thành Cao mới được.

Hán vương nói :

- Nếu đến Thành Cao, quân Sở lại kéo đến vây nữa thì biết làm thế nào ?

Trương Lương nói :

- Việc ấy không lo. Quân ta về Thành Cao độ ba ngày quân Sở ắt phải lui.

Hán vương hỏi : .

- Tiên sinh có kế gì lui được quân Sở ?

Trương Lương tâu :

- Quân Sở chiếm đầu không thể giữ đất được, vì đường vận lương từ Bành Thành đến đây rất khó khăn. Vả lại vừa rồi tôi được tin Bành Việt đem quân chặn đường vận lương của Sở rồi Muốn chắc ý tôi lại sai hai tướng Trương Thương, Trang Tà lên đốt kho lương của Sở rồi , vì vậy không bao lâu quân Sở phải kéo về .

Hán vương nghe nói an lòng , truyền quân mã thẳng đường đến Thành Cao.

Sáng ngày hôm sau, Hạng vương được tin quân Hán bỏ Cô Lăng về Thành Cao, liền đốc quân đến vây.

Sau ba ngày công phá, bỗng có Chung Ly Muội và Quý Bố chạy đến báo :

- Hiện nay trung quân bị thiếu lương. Vừa rồi lại có tin kho lương Liễu Thôn bị quân Hán cướp đốt rồi . Nếu nay mai Hàn Tín kéo quân đến đây quân ta không thể nào rút lui được , ắt phải chết đói .

Hạng vương nói :

- Ta đã lo việc thiếu lương thực. Nay kho Liễu Thôn bị đốt thì còn đóng quân ở đây làm sao được.

Liền truyền lệnh rút quân về, sai Hoàn Sở . Ngu Tử Kỳ đi đoạn hậu đề phòng quân Hán đuổi theo .

Ba quân lớn nhỏ đang lúc lo thiếu lương chợt có lệnh giải binh tức thời như gió cuốn mây bay, chưa đầy nửa ngày đã rút về hết sạch . Quân Hán ở trên thành thấy quân Sở rút về, vội vào báo cáo với Hán vương.

Hán vương nói :

- Nếu quân Sở rút lui, ta nên truy kích để tiêu hao lực lượng địch.

Trần Bình nói :

- Không nên ! Quân Sở rút về, tất có sai dững tướng đi đoạn hậu, nếu đuổi theo trúng kế. Vả lại quân Sở không phải thua trận mà rút, lực lượng còn đang mạnh lắm.

Hán vương khen phải, không truyền quân truy kích.

Hạng vương kéo quân về đến Bành Thành, gọi người coi kho lương đến khiển trách, rồi chém đầu rắn chúng

Từ đó, Hạng vương lo việc tăng gia binh bị đề phòng khi xuất chinh.

Bấy giờ, nơi Thành Cao, Hán vương cũng đang lo củng cố quân ngũ, ngày đêm bàn việc tác chiến.

Một hôm, Hán vương đòi Trần Bình và Trương lương vào nói :

- Hàn Tín, Anh Bố và Bành Việt, ba người ấy cho gọi mãi mà không đến, nay phải làm thế nào ?

Trương Lương nói :

- Hàn Tín tuy phong vương vị, nhưng chưa phong cho một mảnh đất nào. Bành Việt thì đã từng lập công to, nhưng chưa phong tước còn Anh Bố từ khi bỏ về Hán, Đại vương chưa lúc nào dùng trọng lễ hậu đãi. Đối với ba người ấy đều là những kẻ vì lợi quên nghĩa, tham mà tự kiêu. Nếu nay Đại vương hậu ban tước thưởng, cắt đất phong cho , khiến cho họ đều có phong ấp để cai trị riêng, ắt họ phải hả lòng cố sức đem thân giúp Đại vương diệt Sở .

Hán vương nói :

- Lời Tiên sinh luận rất phải, hiểu thấu được tâm trạng ba kẻ ấy. Vậy phiền Tiên sinh đem ba đạo phù hịch, gia phong cho Hàn Tín làm Tam Tề vương, cai trị quận Lam Trì. Tất cả lương tiền, dân chúng quận ấy đều thuộc về quyền sử dụng của Hàn Tín. Bành Việt thì phong làm Đại Lương vương tất cả sản vật trên đất Lương do quyền thống trị của Bành Việt. Còn Anh Bố thì làm Hoài Nam vương thống trị mảnh đất Hoài Nam.

Hịch văn viết xong, Trương Lương lãnh mệnh đi ba nơi ấy .

Hồi Thứ 37 - Trương Lương cố sức hợp chư hầu Tả Xa trá hàng lừa Hạng Vũ

Trương Lương lãnh các tờ hịch của vua Hán, trước hết đến nước Tề, tin cho Hàn Tín biết.
Hàn Tín vội mời Trương Lương vào bệ kiến.

Trương Lương nói :

- Ngày nay không phải như trước Nguyên soái là chúa một nước, tọa trấn hơn bảy mươi thành, tôi đâu dám ngồi bình diện.

Hàn Tín vừa cười vừa đáp :

- Tín tôi không nhờ Tiên sanh thì đâu có vinh dự như ngày hôm nay. Và lại Tiên sinh là bậc tôn sư, Tín tôi phải đối đãi như bậc thầy mới đáng, đâu dám cậy vương tước mà tự tôn mình.

Trương Lương liền trao tờ hịch cho Hàn Tín xem.

Hàn Tín mở ra đọc, lòng phấn khởi, truyền mở tiệc đãi đằng.

Trương Lương nói :

- Hiện nay Bá vương thế cô, sức yếu, Chúa thượng hối hận việc cắt Hồng Câu giao ước, nên đã cùng Sở giao binh. Vừa rồi, Chúa thượng đốt kho lương thực của Sở, khiến cho quân Sở phải giải binh, kéo về Bành Thành. Tôi tưởng lúc này Nguyên Soái cũng nên đem quân đến hội với Chúa thượng, ra công diệt Sở, định thiên hạ, để cùng nhau chung hưởng thái bình. Sở có chết thì ngôi của Nguyên soái mới vững chắc.

Hàn Tín nói :

- Ngày trước hội binh ở Quảng Võ đã sắp phá được Sở, nhưng vì muốn đón Thái công về nước, nên Chúa thượng giảng hòa với Sở, do đó, Tín tôi phải kéo binh về.

Nay Chúa thượng có ý ấy, còn gì làm cho tướng sĩ hân hoan hơn. Sớm tôi sẽ đem quân diệt Sở, để Chúa thượng ngồi giữa Trung quốc, vỗ yên bốn cõi, lên ngôi Thiên tử thống lãnh chư hầu, giang sơn về một mối, bá tánh vui một lòng.

Trương Lương nghe Hàn Tín nói đứng dậy tỏ ý cảm tạ và nói :

- Nguyên Soái có ý ấy thật là phúc cho xã tắc, lẽ ra Lương tôi phải tiễn Nguyên Soái lên đường nhưng Lương tôi còn phải qua hai xứ nơi Anh Bố và Bành Việt, giục họ điều binh về trợ Nguyên Soái.

Hàn Tín mừng rỡ nói :

- Thế thì Tín tôi xin đem binh về Thành Cao trước để tiện việc thao luyện quân mã.

Trương Lương bèn từ biệt Hàn Tín đi sang Hoài Nam yết kiến Anh Bố.

Anh Bố mời Trương Lương vào tương kiến. Trương Lương đem tờ hịch Hán vương trao cho anh Bố.

Anh Bố mở ra đọc, thấy Hán vương phong cho dải đất từ cửa gianh trở xuống, quản thủ một vùng rộng lớn, lòng mừng khắp khởi, quay mặt về phía Tây lạy tạ ơn vua rồi đặt tiệc khoản đãi Trương Lương.

Trương Lương nói :

- Tướng quân làm vua nơi đây, ngôi nhân thần như thế đã là tột bậc. Song Hạng vương chưa diệt được, chắc lòng tướng quân chưa yên. Hiện nay Hàn Nguyên soái đã đem quân đến Thành Cao đánh Sở, Tướng quân nên đem binh trợ lực, sớm trừ Hạng vương. Sở có diệt thì ngôi tướng quân mới vững vàng.

Anh Bố nói :

- Hạng vương là người thù của tôi lẽ nào tôi quên được.

Nói rồi liền điểm quân đến Thành Cao.

Trương Lương lại cùng kẻ tùy tùng sang Đại Lương yết kiến Bành Việt.

Bành Việt hay tin mừng rỡ, sẵn sửa tiếp đón Trương Lương rất hậu.

Trương Lương trao hịch văn của Hán vương cho Bành Việt, có kèm theo chiếu thư phong Bành Việt làm Lương vương.

Bành Việt sai tả hữu đặt hương án, và mở ra đọc.

Chiếu rằng :

" Kê làm tôi mong hưởng lộc vua, kẻ có công mong ngày đền đáp, đó là lẽ công bằng. Xét vì Tướng quốc Bành Việt phò Hán đã lâu, công lao rất lớn, nhiều lần đánh chặn đường vận lương của Sở, khiến cho nghiệp Hán vững vàng, quân thù khiếp đảm.

Nay phong cho làm Đại Lương vương, cai quản năm mươi quận đất Lương, hưởng lộc đời đời.

Nhà ngươi nên gìn lòng trung chó trái mệnh trẫm. "

Bành Việt đọc chiếu xong, cúi lạy tạ ơn, lòng hân hoan khôn xiết, vội sai bày tiệc khoản đãi Trương Lương.

Trương Lương nói :

- Tướng quân lâu nay có công rất lớn, vì vậy Chúa thượng sai tôi đến đây phong thưởng. Theo ý tôi, tướng quân nên tỏ lòng tri ân bằng cách cử binh đến Thành Cao, hợp với Hàn Nguyên Soái để diệt Sở. Bởi vì, Sở chưa diệt dân chúng còn trong cảnh lầm than, đâu có hưởng lộc cao sang đến đâu, kẻ anh hùng vẫn chưa thỏa dạ.

Bành Việt nói :

- Lời Tiên sinh dạy rất phải, vậy xin Tiên sinh lưu lại đây vài hôm, tôi sắp xếp binh mã xong sẽ thượng lộ. Trương Lương cố chối từ, nhưng Bành Việt vẫn nài nỉ, Trương Lương phải ở lại mấy hôm.

Trong lúc thừa nhàn, Trương Lương dạo xem phong cảnh Đại Lương, thấy sông núi bao quanh, hình thế hùng tráng, thật là yết hầu của đất Cửu Châu, then móng của Trung Quốc.

Trương Lương chợt nghĩ :

- Bá vương không đóng đô ở Hàm Dương lại đóng đô ở Bành Thành, không giữ ở Đại Lương mà lại ở Từ Châu, không lấy thóc kho Ngao Thương mà lại lấy thóc kho Liễu Thôn, đó là cái cớ khiến cho Bá vương mất thiên hạ vậy !

Trương Lương ở chơi mấy ngày rồi giã từ trước khi Bành Việt hội binh phá Sở.

Nhắc lại Hàn Tín, từ khi tiếp được hịch văn của Hán vương, liền hiểu dụ các huyện, thu góp lương thảo rồi kéo binh đến Thành Cao.

Lúc bấy giờ Khoái Kiệt đã lâu vẫn đi lang thang nơi đầu đường xó chợ, nay nghe tin Hàn Tín sắp khởi binh phá Sở, liền đến trước phủ, nói với kẻ tả hữu xin vào yết kiến Hàn Tín.

Hàn Tín mời vào hỏi :

- Tiên sinh đã lâu, ra đi không về, trách Tín tôi không nghe lời dạy. Nay Tiên sinh trở về đây, hẳn có điều chi dạy bảo ?

Khoái Kiệt nói :

- Tôi chịu ơn của ngài, không nỡ để cho ngài sa vào tai vạ vì vậy không nể xấu hổ, đến đây tương kiến, xin ngài chớ quở trách.

Hàn Tín hỏi :

- Tai vạ gì vậy ?

Khoái Kiệt nói :

- Ngài đóng quân nơi đây, Hán vương mấy lần bị Sở vây khốn, mà ngài không tiếp cứu. Vì vậy, Hán vương buộc lòng phải sai Trương Lương đem hịch văn đến gia không cho ngài làm Tam Tề vương. Việc gia phong ấy chẳng qua là dùng miếng mồi ngon nhử cho ngài đem binh phá Sở đó thôi. Lúc ngài đã phá Sở xong rồi, Hán vương sẽ nhớ lại việc cũ nghi cho ngài là kẻ mưu tâm bắt bí để định bá đồ vương, thế nào cũng tìm mưu trừ ngài đi để khỏi lo hậu quả. Chừng ấy chẳng những vương vị của ngài bị mất, mà tâm thân của ngài cũng khó bảo tồn được . Đó là một tai vạ, xin ngài xét lại.

Hàn Tín hỏi :

- Theo ý Tiên sinh thì nên thế nào ?

Khoái Kiệt nói :

- Không nên diệt Sở, ngài nên chiếm cứ đất Tề, chia thiên hạ làm ba, giữ lấy thế chân vạc thì địa vị ngài mới vững.

Hàn Tín nói :

- Trương Lương thân hành đến triệu tôi. Tôi đã nhận lời, nếu không đi thì trái mệnh vua, bội ân, phản phúc. Lời,nói của Tiên sinh cũng có lý, song lòng Tín này không thể ăn com đá bát được.

Khoái Kiệt nói :

- Bấy giờ ngài không nghe lời tôi, tất có ngày hối hận.

Hàn Tín bỏ đứng dậy, khoác áo vào nhà trong, rồi sai người đưa Khoái Kiệt ra.

Khoái Kiệt lại vẫn giả cách điên rồ đi lang thang như cũ, và làm một bài ca, hát nghêu ngao ở chợ rằng :

Hán vương nguy khốn, không về cứu

Chia đất phong vương, mới ra quân

Tuy người mưu trí

Nhưng việc không thông

Gây lấy tội

Họa Vào thân

Vạc dầu Lịch Sinh còn đó

Thời gian có xóa được không

Sở chưa diệt thân ông còn
Sở bị mất, thân ông diệt
Trong cơ mưu ai biết được lời ta
Sao bằng giữ nước Tề
Thiên hạ chia làm ba
Ngồi cao trông thế sự
Ngao cò tranh lẫn nhau
Ngư ông thu cả cặp
Ngồi không mà thành công
Nay bỏ phí nghiệp lớn
Nhảy vào lò lửa hồng
Lời ta lời sắt đá
Không nghe khờ dại lạ !
Thiên hạ khinh ta điên
Nhưng ta thật khôn quá
Kẻ điên chẳng nghe lời
Ta lo tránh tội vạ
Lòng vũ trụ thênh thang
Núi non đầy hoa lá

Khoái Kiệt hát nghêu ngao mãi ở chợ. Quân sĩ thấy vậy vào báo với Hàn Tín.

Hàn Tín nói :

- Ôi ! Chẳng qua là những lời đã nói với ta hôm nọ còn nghe làm gì.

Bèn phát hiệu khởi binh, kéo về Thành Cao, vào tạ ơn Hán vương về việc phong đất, rồi đóng trại ngoài thành để thao luyện quân sĩ.

Chẳng bao lâu, Trương Lương cũng về đến, vào yết kiến Hán vương, thuật lại mọi việc.

Hán vương khen ngợi, nói :

- Nếu không nhờ Tiên sinh đi chuyển này thì ba tướng ấy đâu có hăng hái giúp ta.

Trương Lương nói :

- Đó không phải là tài năng của tôi, mà chính là lòng nhân đức của Đại vương, khiến cho lòng người không nở phản phúc. Đại vương đã thắng thiên hạ bằng đạo đức vậy

Cách mấy ngày sau, Anh Bố và Bành Việt lục tục kéo quân đến, vào triều kiến và tạ ơn Hán vương.

Hán vương dùng lời ngon ngọt vỗ về, và bảo hai người tùy tiện an dinh hạ trại, dưới quyền quản lãnh của Hàn Tín.

Bấy giờ, các trấn chư hầu cũng đều hứa hẹn đến họp quân từ Thành Cao đến Huỳnh Dương một dải đường dài mấy trăm dặm đều là quân Hán.

Hàn Tín kiểm điểm quân mã, ghi nhận như sau :

Quân Yên vương 15 vạn, quân Anh Bố 5 vạn, quân Bành Việt 5 vạn, quân nước Ngụy 20 vạn, quân Tiêu Hà 16 vạn, quân Trang Tà 3 vạn, quân Lạc Dương 5 vạn, quân Tam Tần 6 vạn, quân của Hán vương 20 vạn, quân của Hàn Tín 15 vạn. Tổng cộng cả thảy hơn một trăm vạn. Các danh tướng hơn tám trăm viên, các đại thần mưu sĩ hơn năm mươi người.

Hán vương thấy bản danh sách ấy, lòng mừng rỡ, liền khiến Tiêu Hà và Trần Bình đem thóc Ngao

Thương tam Tần vận đến, cấp phát cho quân sĩ, kẻ nào nghèo khổ được thêm phần phụ lĩnh kẻ nào tật nguyền, chết chóc, được cấp cho gia quyến chi dùng. Ba quân lớn nhỏ nhảy nhót vui mừng. Đó chính là cái nhân đức mà Hán vương đã biết dùng nó để thu thiên hạ .

Sau khi kiểm điểm quân mã xong, Hán vương triệu Hàn Tín đến để bàn kế.

Hán vương nói :

- Binh lương đã sung túc, chẳng hay Nguyên Soái đã có phương lược nào phá Sở chăng ?

Hàn Tín nói :

- Quân tướng càng đông, việc điều khiển càng phải thận trọng. Hạ thần còn phải cân nhắc các tướng tùy tài mà giao việc, phân công. Lúc nào hạ thần làm việc ấy xong, sẽ tâu với Đại vương nghênh giá xuất chinh.

Hán vương hỏi :

- Lần này không hạ chiến thư, khích Hạng vương đến đây sao ?

Hàn Tín đáp :

- Hạng vương đã mấy lần kéo quân đến đây, quân lương hao hụt. Nay nghe tin quân chư hầu hội chiến, lẽ nào dám đến. Đại vương phải thân hành đến Bành Thành đóng quân để giao tranh. Phần tôi, tôi sẽ quản thủ binh mã lập bày thế trận để đối địch.

Hán vương rất hài lòng, chờ đợi Hàn Tín sắp xếp các tướng lĩnh.

Bấy giờ có quân tể tác về Bành Thành, báo với Hạng vương :

- Hán vương họp quân chư hầu, gồm trăm vạn, đóng từ Thành Cao đến Huỳnh Dương dài hơn trăm dặm, đêm ngày lửa đốt rực trời, lương thực từ Ngao Thương và Trần Lưu chở đến không lúc nào dứt.

Hạng vương nghe báo thất kinh, hỏi tướng lại lời khuyên của Phạm Tăng trước kia bảo phải giết Lưu Bang để sau này khỏi mang họa. Lời ấy đến nay Hạng vương mới thấy là quan trọng.

Liên đòi bọn Hạng Bá, Quý Bố, Chung Ly Muội và Chu Lan vào hội diện.

Hạng vương nói :

- Hán vương họp chư hầu hơn trăm vạn, còn quân ta chỉ có ba mươi vạn, quân mã các nơi chưa đến, biết cách nào đối địch ?

Các tướng nói :

- Giang Đông là nơi Đại vương khởi binh, lòng người lâu nay vẫn kính mến, vậy phải sai người đến miệt Cối Kê tuyển chọn một số binh mã. Còn Chu Ân trấn thủ nơi đó lâu nay, đã mấy lần đòi đến mà hán không bệ kiến nay nên bắt hán phải đoái công chuộc tội, thống lĩnh binh mã bản bộ đến đây hội chiến với Hán .

Bá vương nói :

- Chu Ân, lâu nay ở Thư Lục, nghe nói cùng Anh Bố tương đắc lắm, nay Anh Bố đã hàng Hán thì tin Chu Ân sao được . Chi bằng lừa hán đến đây, rồi giết đi để trừ họa.

Hạng Bá nói :

- Lời Đại vương luận rất đúng.

Bá vương liền sai quan Thiên Hộ là Lý Ninh đem hai đạo hịch văn đi gọi Chu Ân và đi lấy quân Ngô, lại dặn phải mau mau trở về.

Lý Ninh đến Thư Lục, vào yết kiến Chu Ân trao tờ hịch của Bá vương.

Chu Ân mở ra đọc. Hịch như sau :

" Lâu nay nhà người trấn giữ ở Thư Lục , quân binh được an toàn, khỏi phải vất vả cực nhọc. Nay quân Hán cùng Sở hội nên, thế trận rất lớn, ta sai Lý Ninh đến đòi người, dẫn quân bản bộ đến Bành Thành để giúp sức đánh Hán. Nhà người trước đây đã nhiều lần bệ tha, nay chớ noi gương cũ mà trọng tội "

Chu Ân xem hịch, lòng không vui, thầm nghĩ :

- Bá vương lực yếu, thế cô, lẽ ra phải dùng đạo đức chinh phục nhân tâm, lại cứ mãi cái thói dùng uy vũ hăm dọa . Nếu ta đem quân đến Bành Thành không khỏi mất mạng. Chi bằng nhân dịp này chiếm lấy Thư Lục, ngồi xem Hán, Sở tranh hùng. Đợi cho Hán diệt Sở rồi, ta sẽ dựa vào Anh Bố hàng Hán, ắt công hầu chẳng mất.

Nghĩ rồi nói với Lý Ninh :

- Đất Thư Lục có nhiều giặc cướp, tôi trấn nơi đây hàng ngày phải đi đánh dẹp khắp nơi, nay bỏ ra đi không tiện. Xin ngài trở về tâu lại với Bá vương, lúc nào tôi dẹp giặc cướp xong sẽ đem quân hội chiến.

Lý Ninh nói :

- Việc có khi gấp có khi hoãn. Giặc cướp nơi Thư Lục là chuyện nhỏ, còn việc Sở hưng binh chống Hán là việc lớn, và rất nguy cấp. Tướng quân không nên lấy việc nhỏ mà làm hư chuyện lớn.

Chu Ân nói :

- Tôi có nhiệm vụ trấn thủ mảnh đất này chứ không có nhiệm vụ đi đánh Hán vương. Nhiệm vụ của tôi, tôi phải làm tròn trước đã. Vả lại, tôi muốn dùng mảnh đất này dưỡng lão, không thể đi xa được.

Lý Ninh biết Chu Ân đã sinh biến tâm, không nói lời nào nữa, giả từ sang Cối Kê.

Quan Thái thú Cối Kê là Ngô Dan, tiếp được tờ hịch, mở ra xem, biết Bá vương định lấy quân Ngô để cùng Hán quyết chiến liền đòi tả hữu phân bố công việc, truyền xuống các quận huyện tuyển lựa binh mã. Chỉ trong mấy bữa đã thu thập được tám vạn binh, Ngô Dan liền sai phó tướng là Trịnh Hanh quản lĩnh, cùng Lý Ninh dẫn đến Bành Thành, yết kiến Hạng vương.

Lý Ninh kể lại việc Chu Ân kháng lệnh, không chịu hội binh. Hạng vương tức giận, muốn đem binh giết Chu Ân trước, rồi mới đánh Hán .

Hạng Bá nói :

- Chu Ân chẳng qua là một bệnh ghẻ lở ngoài da, có gì mà ngại. Đại vương kíp mang binh mà đánh Hán, chớ nên chậm trễ.

Hạng vương theo lời Hạng Bá, kiểm điểm binh mã cả thấy được năm mươi vạn, định ngày xuất chinh. Giữa lúc đó, Hàn Tín 10 sai người thăm dò địa thế để liệu việc đóng quân.

Tất cả các miệt xung quanh Bành Thành đều là những chỗ không dụng võ được, chỉ có vùng Cửu Lý, núi đồi hiểm trở, có thể dùng làm chiến trường được, vì vậy Hàn Tín sai người đến lấy bản đồ.

Sai nhân đem bản đồ Cửu Lý về trình. Hàn Tín xem xong mừng lắm, gọi Lý Tả Xa đến nói :

- Núi Cửu Lý thật ưu thế. Phía tả có gò đồng, phía hữu có núi đâm, trước mặt có chiến ứng, phía sau có ần phục, làm một chiến trường rất tốt. Song không biết cách nào để lừa Hạng vương vào đó . Tiên sinh có kế chi chăng ?

Tả Xa nói :

- Hạng vương lừa rất dễ. Tuy nhiên, quân thần không để Hạng vương bị lừa như vậy đâu . Nếu họ đào hào đắp lũy cố thủ không ra đánh, quân ta đông, tổn phí nhiều, không thể nào tập trung lâu được. Họ đợi lúc quân ta thiếu thốn, kéo quân ra phản công tất quân ta phải thua.

Hàn Tín bầm trán suy nghĩ một lúc rồi hỏi :

- Tiên sinh có kế gì khiến cho Hạng vương kéo binh đến đánh chăng ?

Tả Xa nói :

- Nay phải có người trá hàng, đến đó bày mưu cho Hạng vương, đem cái lợi trước mắt mà nhử, may ra Hạng vương vì nông cạn, sa vào cái mưu của Nguyên Soái.

Hàn Tín mừng rỡ nói :

- Người đi trá hàng phải là Tiên binh mới mong thành công. Vậy Tiên sinh có vui lòng giúp đỡ chăng ?

Tả Xa nói :

- Bấy lâu hầu hạ dưới trướng mang ơn tri ngộ. Nay dầu khổ cực đâu dám chối từ. Thế thì ngay lúc tôi ra đi, Nguyên Soái phải đem quan bộ trận mới được.

Hàn Tín nhận lời, Tả Xa liền giả biệt, đem theo những binh mã cũ của nước Triệu, tìm đường tắt thẳng đến Bành Thành.

Đến nơi, Tả Xa nói với bọn quân canh :

- Tôi là Quảng Vũ Quân nước Triệu cũ, tên Lý Tả Xa, muốn vào yết kiến lão Đại vương.

Quân canh vào báo với Hạng Bá.

Hạng Bá nghĩ thầm :

- Lý Tả Xa là kẻ mưu sĩ của nước Triệu trước kia, nay đến tương kiến chắc có điều gì quan trọng . Nghĩ rồi sai tả hữu mời Tả Xa vào.

Hai bên thi lễ xong, Hạng Bá hỏi :

- Lâu nay nghe ông ở bên Tề làm mặc khách của Hàn Tín, chẳng hay có việc gì lại hạ cố đến đây ?

Tả Xa đáp :

- Triệu vương không nghe lời tôi, sai Trảm Dư đem địch với Hàn Tín, nên bị Hàn Tín dùng trận bồi thủy chém chết. Tôi không có chỗ nương thân, đành phải ở với Hàn Tín làm mưu sĩ, chẳng ngờ, nay Hàn Tín được Hán vương phong chức Tề vương, ngông nghênh, hợm hĩnh, ý mình tài trí, không kể đến ai. Tôi buồn lòng bỏ đi, đến đây xin tình nguyện nương thân dưới cờ. Tôi tuy bất tài song xin lấy cái chết để rửa lòng uất hận. Tôi liệu mưu kế Hàn Tín không qua nổi mắt tôi.

Hạng Bá nói :

- Trong lúc hai nước giao tranh, những mưu mô dối gạt rất nhiều, Tiên sinh sang đây biết đâu cũng để trá hàng, dò xem quân tình của Sở, tôi sao tin được ?

Tả Xa nói :

- Ngài lầm rồi ! Tôi chẳng qua là một kẻ mưu sĩ, biết gì đến việc quân binh. Vả lại, nếu ngài dùng tôi, tôi sẽ đem mưu kế ra bàn, nghe hay không là tùy ở ngài, tôi có quyền gì bắt ngài phải theo. Còn như việc dò xét quân cơ, ngày nào Hàn Tín chẳng sai người theo dõi, hà tất tôi phải sang đây trá hàng để làm cái chuyện đó. Tôi chỉ tiếc một điều là tôi xét làm độ lượng của ngài. Đường đi đã lỡ, tấm thân lạc lõng bơ vơ thà chết cho an thân.

Nói xong, rút thanh kiếm đeo bên mình, toan tự vận.

Hạng Bá vội đứng dậy ôm lấy Tả Xa, tự nhận lỗi mình, và nói :

- Trong lúc hai nước giao tranh, Tiên sinh từ dinh Hán sang đây, tài nào tôi không nghi ngờ. Tiên sinh chớ có trách.

Liền mời Tả Xa lên ngôi, đặt tiệc khoản đãi, và lưu lại ở đó ngủ một đêm.

Ngày hôm sau, Hạng Bá vào yết kiến Bá vương, kể việc Tả Xa đến đầu và xin giúp mưu lược chống với quân Hán.

Bá vương nói :

- Ta đang lúc thiếu người mưu sĩ, nay được Tả Xa về hàng thì còn gì may mắn hơn.

Liên cho Tả Xa vào triều kiến và hỏi :

- Ta vốn nghe tiếng Quảng Vũ Quân, lòng mong được hội kiến, nay nhà ngươi đến đây thực là may lắm.

Tả Xa nói :

- Tôi ở nước Triệu, nhưng Triệu vương không biết dùng, phải sang làm khách với Hàn Tín. Hàn Tín cũng lại không biết dùng, nên bỏ vợ chiếc thân bốn bề.

Nay đến đây được Đại vương trọng dụng, chẳng khác nào con gặp cha mẹ, tôi nguyện đem hết tâm sức đầu chết

cũng chẳng màng.

Bá vương nói :

- Nhà ngươi đã thực tâm theo ta, vậy sớm tối phải chầu bên cạnh để cùng nhau bàn bạc.

Từ đó, Bá vương lưu Tả Xa làm mưu sĩ. Lại thấy Tả Xa nói năng lưu loát, khí phách hơn người, lòng không chút gì ngờ vực.

Trong thời gian ấy, Hán vương thấy đóng quân lâu ngày mà chưa xuất trận, nên triệu Hàn Tín đến hỏi :

- Đại binh đóng đã lâu, tốn kém quá nhiều, ta muốn ra quân cùng Sở giao tranh, Nguyên Soái có ý chỉ chăng ?

Hàn Tín nói :

- Khi tôi phá Triệu có chiêu tập được hai người rất dũng cảm, bấy lâu, sai dùng rất đắc lực. Nay nếu sai làm tiên phong chắc nên việc.

Hán vương nhận lời, tnyên cho hai người ấy vào yết kiến.

Hai người bước vào, Hán vương thấy hai trang sức vóc to lớn, diện mạo đường đường, liền hỏi họ tên quê quán.

Hai tướng ấy một người họ Khổng tên Hy, một người họ Trần tên Hạ, từ lúc nhỏ chỉ theo nghề cung kiếm, nhân lúc nhà Tần loạn lạc ẩn náu nơi Đãng Vân, núi Thái Sơn, sau nghe Hàn Tín chiêu nạp liền sĩ tìm đến hầu hạ dưới trướng.

Hán vương mừng rỡ, phong Khổng Hy làm Liên Hầu, Trần Hạ làm Hạ Hầu, sai xuất binh ba vạn quân đi tiên phong gặp núi mở đường, gặp sông bắc cầu.

Hai tướng đập đầu lạy tạ, lãnh binh đi trước. Hàn Tín cũng thống hnh đại binh kéo theo sau ra khỏi Thành Cao. Người ngựa nối liền nhau mấy trăm dặm đường, quân kỳ phát phới, gươm giáo sáng lóa.

Dọc đường, bá tánh vẫn không bị quân binh làm bận rộn chút nào. Thật xứng đáng là một đoàn quân vì nghĩa.

Hồi Thứ 38 - Nàng ngu Cơ viết thư khuyên Hạng Vũ Núi Cữu Lý quân phục vây Sở vương

Mùa thu, năm thứ năm nhà Đại Hán, Hán vương đem đại binh ra khỏi Thành Cao, Hán Tín thống lĩnh ba quân tấn phát.

Quân Hán kéo đến chân núi Cữu Lý, Hán vương sai thiết lập dinh trại, rồi khiến người đến Bành Thành dò xét địch quân.

Hán Tín lập một cái lầu cao, treo một tấm biển trên đề một bài thơ :

Sở diệt, Lưu hưng

Ý trời đã định

Một trận tranh phong

Hạng vương mất mạng

Quân thám thính trông thấy, trở về báo với Hạng vương và có chép lại bài thơ đệ trình cho Hạng vương xem .

Hạng vương nổi giận, xé tan bài thơ, hét lớn :

- Nếu không giết được thằng luồn khố quyết không kéo quân về.

Nói xong, truyền tướng sĩ ngay chiều hôm ấy khởi binh.

Quý Bố và Chu Lan đồng can :

- Đó là kế của Hán Tín khiêu khích để dụ quân ta.

Nếu khởi binh tất trúng kế Hán Tín.

Hạng vương Trối :

- Ta suốt đời dọc ngang thiên hạ, chưa chịu nhục bao giờ. Nay Hán Tín dám nhục mạ ta như thế mà ta cứ đóng quân nơi đây, còn mặt mũi nào trông thiên hạ ?

Chu Lan nói :

- Binh Hán thế rất mạnh, lại thêm có Hán Tín rất nhiều quỷ kế, Đại vương chớ nên khinh địch . Cứ như ngu ý Đại vương chỉ nên đào hào, đắp lũy cố thủ. Đợi quân địch đóng lâu ngày, lương thực mỗi mòn, quân cơ trở biếng, chừng ấy ta sẽ kéo đến đánh. Nếu Đại vương nóng giận ắt hấn hồng việc lớn.

Hạng vương trầm ngâm không quyết, khoác áo trở về cung, mặt mày buồn bã.

Nàng Ngu Cơ ra đón, thấy vẻ mặt Hạng vương không vui, liền hỏi :

- Thiếp có nghe nói quân Hán kéo đến gần lắm, chẳng hay Đại vương định chống cự bằng cách nào ?

Hạng vương đem lời nói của Chu Lan thuật lại.

Ngu Cơ nói :

- Lời của Chu Lan nói rất phải. Nếu Đại vương nghe theo mưu ấy, xã tắc sẽ bền vững, bằng không khó lòng thắng được quân Hán, mà Bành Thành cũng không giữ nổi.

Hạng vương nói :

- Thôi, để sáng mai ta sẽ cùng quần thần bàn tính lại

Ngày hôm sau, Hạng vương triệu tập quần thần đến nói :

- Chu Lan khuyên ta đừng nên giao chiến, các người thấy lời ấy như thế nào ?

Lý Tả Xa nói :

- Nếu Đại vương không cử binh giao chiến tất quân Hán cho là Sở ta yếu thế, kéo binh đến đánh Bành Thành.

Bành Thành mất, Đại vương còn biết chạy đi đâu ? Cái kẻ ngày nay phải tìm địch mà đánh để địch khỏi tính đến đánh nơi cơ sở chính yếu của ta. Nếu thắng, Đại vương tạo được cơ hội, bằng bại, sẽ trở về thủ Bành Thành, cũng chẳng muộn.

Chu Lan nói :

- Lời luận ấy rất nông cạn. Tôi thiết tưởng quân Sở nay đã ít mà kéo đi xa, lực lượng hao mòn, rủi bị thua, ba quân thất đờm, còn tinh thần nào giữ thành.

Tả Xa nói :

- Chính ta cố thủ, không dám xuất chinh mới là làm cho ba quân nhụt chí, và làm cho thiên hạ chê cười quân ta sợ quân Hán.

Hạng vương nói :

- Lời Tả Xa luận rất phải.

Liền truyền lệnh khởi binh, nhắm núi Cữu Lý tấn phát.

Vừa ra khỏi thành, chợt có trận gió thổi đến rất mạnh, làm gãy cây đại kỳ. Ba quân đều giật mình, kinh sợ. Con ngựa Ô truy của Hạng vương, đến dưới lầu bỗng hét lên mấy tiếng.

Chu Lan, Hạng Bá thấy vậy, bàn với nhau :

- Cờ gãy, ngựa hét không phải là điềm tốt, chúng ta phải cố can vua đừng tiến tới.

Hạng vương vừa đến Tây Quan, thấy Hạng Bá, Chu Lan cùng các tướng đình binh, quỳ xuống đất.

Hạng vương hỏi :

- Việc gì thế ?

Hạng Bá tâu :

- Đại vương vừa ra khỏi thành, đại kỳ bị gãy, ngựa cỡi hét vang, đó là điều tối kỵ trong việc hành quân.

Đại vương nên hoãn lại, cho người dò xét địch tình, rồi sẽ lựa ngày khác xuất phát.

Hạng vương nói :

- Xưa vua Trụ mất nước vì ngày giáp tý, nhưng vua Vũ được nước cũng vì ngày giáp tý. Cờ gãy, ngựa hét chẳng qua là chuyện ngẫu nhiên, lẽ đâu đại binh kéo đi muôn dân đều biết, mà lại kéo về.

Nói xong, giục binh mã tiến đi. Vừa lúc đó có tin Hoàng hậu sai người đưa thư đến.

Hạng vương cười lớn nói :

- Ngự thư lại đưa thư nói gì đây ?

Liền bóc thư ra xem, thì thấy chính những dòng chữ của Ngu Cơ đã viết như sau :

" Vua Văn vương nghe lời can của bà phi hậu làm nên bậc thánh. Vua Đại Vũ đọc bài trâm của La Bô Sơn mà dấy nghĩa. Nói chung các bậc vương xưa dựng nên nghiệp lớn, cũng nhờ nghe lời can ngăn của mọi người. Thiếp tuy phận đàn bà, kiến thức nông cạn, song nghe Hàn Tín mưu gian kế quỷ, Đại vương cần phải thận trọng lắm mới được. Lời nói của Chu Lan đúng là lời trung thành, sáng suốt, Đại vương chớ nên bỏ qua. Hơn nữa, chuyến đi này gió lớn gãy cờ, ngựa truy gầm thét, đó là điều bất tường. Vậy Đại vương dừng binh xét sửa, tìm kế khác giao tranh, tránh được cái bất lợi ngày nay. Được vậy, thiếp xin đời ơn muôn thuở. "

Hạng vương xem thư xong có ý dùng dằng, Tả Xa liền bước tới nói :

- Tôi vừa có người nhà ở Bái Quận đến đây, nói rằng Hán vương dẫn một toán quân về Thành Cao, Hàn Tín cũng có ý đem quân trở về. Tôi nghĩ đó là vì quân Hán nhiều quá, lương không đủ dùng, sợ đại binh của Đại vương kéo đến, khó bề chống chọi. Binh pháp có nói : " Binh đã, tướng lự " huống hồ lại thiếu lương thì làm sao đóng quân lâu được. Nếu Đại vương thừa dịp này tấn binh, thế nào cũng trọn thắng.

Hạng vương nghe lời nói của Tả Xa, quyết ý tấn binh. Các quan không ai còn dám ngăn trở nữa.

Chẳng bao lâu, quân Sở kéo đến núi Cửu Lý, cách năm mươi dặm hạ trại. Hạng vương sai người đến dinh Hán thám thính.

Quân thám thính về báo :

- Đại binh của Hán vương đóng ở gò Thê Phương, suốt ngày đàn hát rượu chè, còn đại binh của Hàn Tín đóng nơi núi Cửu Lý, suốt ngày thao luyện, không có ý rút về. Dinh trại san sát không chỗ nào đứt.

Hạng vương ngơ ngác, cho đòi Tả Xa đến hỏi, nhưng Tả Xa chẳng thấy đâu nữa cả.

Quân tuần vào báo :

- Tả Xa đã đem bọn tùy tùng đi trốn, chạy về hướng Bắc, chúng tôi đuổi theo nhưng không kịp.

Hạng vương nổi giận hét :

- Tả Xa quả là người của Hàn Tín sai đến trá hàng để dò xét quân tình.

Liền đòi Hạng Bá đến trách :

- Nhà ngươi không rõ lai lịch của Tả Xa, có sao lại tiến cử vào ta. Ta không có thì giờ xét kỹ, tin lời xảo ngôn của nó, đến nỗi làm lỡ việc lớn.

Hạng Bá nói :

- Tôi vẫn nghe danh của Tả Xa tướng hán đầu hàng thật, không ngờ bị mắc gian kế. Thực tội của tôi rất trọng.

Chu Lan tâu :

- Quan Tư Mã (Hạng Bá) chỉ vì lòng ngay, không rõ được gian ý của địch. Nay đại binh đã đến đây, chỉ nên bàn cái kế xuất chiến, không nên hồi lại việc trước mà bê trễ quân cơ.

Hạng vương theo lời, miễn tội cho Hạng Bá và trọng thưởng cho bọn Chu Lan, rồi trở vào trướng, thăm Ngu Cơ và nói :

- Tả Xa trá hàng, lừa quân ta đến đây. Ta hối hận vì không nghe lời ngự thư !

Ngư Cơ nói :

- Lời nói của thiếp không nên nhắc đến nữa, chỉ mong Đại vương gắng sức, xuất chinh, yêu thương tướng sĩ, khiến họ tận tâm giúp sức, xây dựng cơ đồ, sớm đem lại nước nhà thái bình thịnh trị.

Hạng vương nói :

- Lời của ngư thiếp quả là một kẻ hiền đức, có thể an ủi ta nơi mũi dạn đầu tên.

Ngày hôm sau Bá vương triệu các tướng vào trước, nói :

- Các người theo ta đến nay trải bao chiến trận, chưa bao giờ bị nhục. Ngày nay, quân Hán thế to, khinh bỉ ta quá lắm. Tuy nhiên phải thận trọng lắm mới được Chung Ly Muội dẫn ba vạn binh đóng ở phía tả, Quý Bố lãnh ba vạn binh đóng ở phía hữu, Hoàn Sở làm tiền bộ, Ngư Tử Kỳ làm hậu ứng. Hễ địch thua chớ đuổi xa, hễ ta thua quay vào cứu viện. Cốt đánh kéo dài thời gian, để cho quân địch thiếu lương phải chạy.

Chư tướng phục lạy nói :

- Sự thăm toán của Đại vương, chúng tôi không thể theo kịp.

Nhắc lại Hàn Tín từ lúc kéo quân đến đóng nơi núi Cửu Lý, ngày đêm thao luyện, phân bố các nẻo, chỗ nào quan hệ đều có phục binh, mỗi tướng đều lãnh một trách nhiệm, tùy cơ ứng dụng.

Chẳng bao lâu, lại có tin Lý Tả Xa trở về.

Hàn Tín vội mời vào dinh, Tả Xa kể hết mọi việc mình đã làm, và các việc hư thực nơi dinh Sở.

Hàn Tín nói :

- Nếu không nhờ Tiên sinh đi chuyển này, Hạng vương chẳng dám đến đây. Nay Hạng vương đã đến đây rồi, phải làm thế nào gạt Hạng vương vào trận địa. Tiên sinh có kế gì chăng ?

Tả Xa nói :

- Việc nay chắc Nguyên Soái đã có diệu kế rồi, chẳng qua hỏi thừ tôi thế thôi. Tôi cũng có một kế, nhưng sợ không hợp với ý Nguyên Soái chăng ?

Hàn Tín nói :

- Hạng vương đã mấy lần bị tôi dùng kế, nay khó mà gạt được. Nếu lúc giao chiến, giả thua bỏ chạy, Hạng vương sẽ không bao giờ dám theo nữa.

Tả Xa nói :

~ Đúng vậy. Song tánh nóng giận của Hạng vương vẫn không thay đổi. Đó là nhược điểm của đối phương. Ngày mai thế nào Hạng vương cũng gọi Chúa thượng ra trận, Chúa thượng sẽ dùng lời khích lệ rồi bỏ chạy vào trận địa. Nếu Hạng vương không đuổi theo, tôi sẽ xông ra cười rất lớn. Hạng vương thấy tôi nghĩ đến chuyện trá hàng vừa rồi tất không thể nhịn được.

Hàn Tín nói :

- Tiên sinh nói rất hợp ý ta. Liền cùng Tả Xa đến lại yết kiến Hán vương, kể rõ lời bàn lúc nãy.

Hán vương nói :

- Nếu muốn ta ra khích Hạng vương thì sai tả hữu bảo vệ cho kỹ càng mới được.

Hàn Tín nói :

- Thế thì nên sai Khổng Hy, Trần Hạ, hai tướng ấy theo phò Đại vương ắt khỏi lo. Đại vương nên dụ Hạng vương đến Cai Hạ, tôi phục binh đợi sẵn ở đó.

Vua tôi bàn định xong, Hàn Tín trở về trung quân, truyền các tướng đến lãnh quân lệnh.

Các tướng họp mặt đông đủ, Hàn Tín nói :

- Chúa thượng từ khi ở Bao Trung ra, cùng Hạng vương giao tranh đã năm năm, trải hơn bảy mươi trận chịu muôn cay nghìn đắng, nay họ Hạng lực yếu thế cô được thua chỉ ở trận này, vậy các tướng nên cố sức để tạo thành nghiệp lớn, an hưởng lộc trời, muôn đời bền vững.

Các tướng đồng thanh hoan hỉ. Hàn Tín chiếu theo bát quái trận bố trí như sau :

"càn" là trời, sai Đại tướng Vương Lăng, lãnh mười sáu viên phó tướng, quân bốn vạn, cờ xí sáu mươi bốn lá, mai phục hướng Tây. "khảm" là nước, sai Đại tướng Lư Quán lãnh mười sáu viên phó tướng, quân bốn vạn, cờ xí sáu mươi bốn lá, mai phục hướng Tây - Bắc.

"Cấn" là nước sai Đại tướng Tào Tham, cũng lãnh một số phó tướng và quân mã như trên, mai phục hướng Tây - Nam

"Chấn" là sấm, sai Đại tướng Anh Bố, cũng lãnh một số phó tướng và binh mã như trên, mai phục ở phương Đông

"Tốn" là da, sai Đại tướng Bành Việt, cũng lãnh một số phó tướng và binh mã như trên, mai phục hướng Đông - Nam.

"ly" là lửa, sai Đại tướng Chu Bột, quản lĩnh số quân tướng như trên, mai phục hướng Đông - Bắc.

"khôn" là đất, sai Trương Nữu, lãnh một số quân, tướng như trên, mai phục phía chính Nam.

"Đoài" là đầm sai Trang Tà, lãnh một số quân tướng như trên, mai phục hướng lãnh Bắc.

Trước bày bát quái xong, sau lại bày ngũ hành, tả phù, hữu bát đều án theo phương hướng .

Hạ Hầu Anh, lãnh binh mười vạn, theo Hán vương làm quân cứu ứng.

Trương Lương, lãnh binh mười vạn, ở phía tả làm quân phòng vệ.

Trần Bình, lãnh quân mười vạn, ở phía hữu làm quân cứu ứng.

Khổng Ly. Trần Hạ lãnh mười vạn binh, làm tả chi hữu dực của Hán vương.

Lã Mã Thông, La Huống lãnh hai vạn binh, điều khiển mười hai viên tướng mạnh, làm mười hai phương .

Sài Vô lãnh hai vạn binh, phân thành hai mươi tám vì sao, án theo nhị thập bát tú.

Nhâm Ngao lãnh hai vạn binh coi giữ đại trại của Hán vương.

Lưu Trạch dẫn ba nghìn binh, đóng nơi núi Kê Minh, trương cờ xí, giả làm thanh thế.

Lưu Giao lãnh năm ngàn quân đi tuần tiễu ở hậu quân.

Bạc Chiêu, Tôn Nhã Hoài, Cao Khởi, Trương Thương, Thích Tư, mỗi người đều lãnh hai nghìn quân do con đường nhỏ đến phía tả Từ Châu, đợi quân Sở bỏ thành kéo ra, thì đoạt thành, bắt gia quyến của Hạng vương.

Các tướng đều tuân lệnh, bày thành trận thế.

Bỗng có một người bước ra nói lớn :

- Nguyên Soái khinh tôi là kẻ vô dụng sao ?

Hàn Tín nghe tiếng biết là Phàn Khoái, liền nói :

- Không phải tôi quên tướng quân đâu ! Tôi chưa phân công cho tướng quân là muốn giao cho tướng quân một việc lớn. Song tôi lại sợ, nếu tướng quân không thận trọng thì trăm vạn hùng binh phải tan rã hết.

Phàn Khoái nói :

- Nguyên Soái có việc gì sai bảo xin cứ an tâm, tôi chẳng bao giờ dám thất trách.

Hàn Tín nói :

- Trận thế bố trí đã xong chỉ còn việc điều khiển. Vậy tướng quân lãnh ba vạn quân, lên núi Cửu Lý, đóng quân nơi chỗ cao dùng lá đại kỳ làm hiệu cho các tướng trông theo. Hễ thấy Hạng vương chạy về hướng nào thì phát cờ chạy về phía ấy để vận chuyển ba quân.

Phàn Khoái nói :

- Ban ngày sáng thì trông hiệu kỳ được, còn ban đêm phải làm thế nào ?

Hàn Tín đáp :

- Đêm thì dùng đèn lồng lớn, dựng ở đỉnh núi, xây theo bốn mặt.

Phàn Khoái tuân lệnh, âm thầm kéo quân tấn phát.

Bây giờ nơi dinh Sở, Hạng vương cũng đòi bọn Quý Bố, Chung Ly Muội, Chu Lan vào phân phối binh mã.

Hạng vương nói :

- Tại sao người dò thám quân Hán, quả quyết thế quân Hán lớn lắm, còn ta chỉ có năm chục vạn quân.

Vậy ta lãnh hai chục vạn đi trung quân, còn ba chục vạn giao các tướng chia làm sáu đạo quân lãnh.

Chung Ly Muội và Chu Lan phải theo ta hộ vệ.

Phân phối xong, Hạng vương lên ngựa, kéo quân ra trước trận.

Hồi Thứ 39 - Một trận thư hùng, Hạng vương làm chước quỷ Ba quân tan tác, Tử Phòng hiển khúc tiêu

Hạng vương xuất trận, gọi Hán vương ra đấu chiến.

Hán vương cũng mặc giáp trụ, lên ngựa xông ra, tả hữu có bọn Khổng Hy, Trần Hạ hộ vệ.

Hạng vương thấy mặt Hán vương liền hét lớn :

- Lưu Bang, người đã thất hứa ở Cổ Lãng, ta tha cho khỏi chết, sao lại còn dám bội ước cùng ta giao tranh ?

Bấy lâu nay, ta cùng người chưa hề thử sức, chẳng biết võ nghệ của người đến bậc nào.

Hán vương nói :

- Việc dùng binh cần ở mưu lược chứ đâu phải ở sức mạnh. Ta xem người như một giống hồ lang, chỉ khoe khoang võ nghệ mà không có chút gì khôn ngoan cả.

Hạng vương giận dữ, vung đao đâm tới, Khổng Hy và Trần Hạ lướt ra đỡ thương ngăn lại, đánh.

Quân sĩ hai bên lui ra năm mươi thước. Hạng vương hét lên một tiếng, đâm Trần Hạ một đao, té nhào xuống đất, Khổng Hy định xông vào cứu, nhưng đã bị một đường thương của Hạng vương chém tới quá gấp. Khổng Hy cúi rạp mình để tránh, ngọn đao chém phớt qua chóp mũi, làm cho mũi Khổng Hy rơi xuống đất.

Khổng Hy thất kinh, phóng ngựa chạy, may nhờ có hai tướng Ngân Hấp và Sài Võ cản Hạng vương lại kịp nên Khổng Hy mới khỏi chết.

Hạng vương tức giận, xông vào đánh Ngân Hấp và Sài Võ .

Trong lúc đang giao tranh, Hạng vương nghe có tiếng gọi tên mình chười mắng, liền quay đầu lại, thấy Hán vương đang gò ngựa đứng trên một đồi cao, dương oai, điệu võ.

Hạng vương tức giận, bỏ Ngân Hấp và Sài Võ, giục ngựa rượt theo Hán vương.

Hán vương thấy vậy, vội vã chạy về hướng Đông Bắc.

Hạng vương xua quân đuổi theo. Đuổi được năm dặm, thấy quân Hán rải rác đóng dày.

Quý Bô vội ngăn Hạng vương lại nói :

- Hán vương tuy chạy nhưng binh mã vẫn không chịu lui, e rằng Hàn Tín dùng mưu dụ ta, xin Đại vương chớ vào sâu nội địa của địch.

Hạng vương khen phải, quấy ngựa trở lại.

Bỗng thấy Lý Tả Xa hiện đến trước mặt, cười khanh khách nói lớn :

- Tôi xin chào Đại vương đó . Lúc tôi còn ở Sở, được Đại vương hậu đãi, nay đến đền ơn, Đại vương đầu Hán, tôi sẽ tâu với Hán vương tha cho tội tru lục.

Hạng vương giận dữ, mắng :

- Đứa thất phu này dám lợi dụng lòng tin của ta, âm mưu lừa gạt. Ta muốn phân thân người ra muôn mảnh cho hả giận. Nay người lại dẫn xác đến đây, chạy đi đâu cho thoát.

Dứt lời, thúc ngựa đuổi theo bắt Tả Xa. Ban đầu, thấy Tả Xa chạy chồm vờn phía trước, nhưng sau đuổi được mười dặm, không thấy Tả Xa đâu nữa, chỉ thấy quân Hán bốn mặt âm ầm kéo đến bờ vây.

Hạng vương nhờ bọn Quý Bô, Chung Ly Muội hộ tống, cố gắng chống cự, nhưng không làm sao chạy thoát.

Càng đánh, quân Hán càng vây phủ đông hơn, bốn bề mù mịt, tiếng quân la ó vang trời.

Một lúc sau, đạo quân của Hàn Tín lại kéo đến nữa, tinh kỳ phát phối gươm giáo sáng lòa, như một đám rừng gươm .

Hạng vương chống đỡ một lúc thấy quanh mình quân sĩ chết rụi hết, chỉ còn mấy nghìn kỵ binh, lớp bị thương, lớp mất binh khí , hốt hải theo sau không còn tinh thần mà kháng cự nữa, Hạng vương nói với Chung Ly Muội và Quý Bô :

- Thôi, chuyện này ta đã làm tay Hàn Tín rồi, cơ đồ ắt hư chỉ.

Đang con rối loạn, bỗng thất hên ngoài có một toán quân Sở đánh vào, thế rất mạnh, khiến cho quân Hán phải vệt ra hai bên. Cầm đầu toán quân ấy là Chu Lan.

Hạng vương trông thấy Chu Lan mừng rỡ hỏi :

- Nhà người không cứu ứng thì chắc mạng ta chẳng còn.

Chu Lan nói :

- Hàn Tín lập trận trường bát quái, gạt Đại vương vào trọng địa. Muốn phá trận này phải có đầy đủ binh lực. Nay quân ta quá ít nên tôi thừa cửa sanh đánh vào giải cứu xin Đại vương hãy theo tôi ra khỏi trận kéo nguy tính mạng.

Hạng vương liền theo Chu Lan trở ra. Nhờ toán quân của Chu Lan, đốc thúc đánh phá vòng vây thoát ra ngoài trận, về đến dinh Sở thì trời đã tối.

Ngu Tử Kỳ đón vào trại, nàng Ngu Cơ bước ra tiếp rước, và nói :

- Đại vương thoát khỏi trận này, lòng thiếp không còn gì mừng hơn.

Hạng vương nói :

- Tuy thoát chết, song thế quân Hán quá to, ta không thể đóng đây lâu được, nửa đêm hôm nay kéo về Bành Thành chỉnh đốn quân mã rồi sẽ liệu kế.

Ngu Tử Kỳ nói :

- Tôi vừa nghe tin có một cánh quân Hán đến Bành Thành cướp lấy cung quyền, chẳng biết tin ấy có thực chăng ? Bây giờ Đại vương muốn về Bành Thành e bất tiện. Nhân lúc bình mã còn hơn hai vạn, ta bỏ Bành Thành, kéo về miệt binh Sở, Hồ Tương đóng quân, chỉnh đốn quân mã, chiêu hiền đãi sĩ, lo kế phục hưng là hơn.

Hạng vương nói :

- Cung quyền ta đều ở Bành Thành, tin ấy chưa xác thực, ta muốn lên về Bành Thành thu thập cung quyền rồi kéo đến đóng nơi Lỗ Quận, tại Sơn Đông. Nơi đó không xa cách lắm, có thể tiếp tế lương thực được.

Các tướng nói :

- Đại vương tính như vậy rất phải.

Hạng vương ra lệnh cho quân sĩ nấu cơm ăn, rồi theo đường nhỏ kéo róc về Bành Thành.

Đại quân đi vừa đến Tiêu huyện cách Bành Thành đô năm trăm dặm thì đêm đã tàn. Xa xa phát phối tinh kỳ, và vang lại tiếng hò reo của quân sĩ.

Hạng vương thất kinh hỏi các tướng :

- Tại sao có quân Hán đóng nơi đây. Hay là chư hầu hợp binh với quân Hán ?

Chung Ly Muội nói :

- Các lộ chư hầu đều phản Đại vương, phò Hán. Cái nguy cơ ấy khó tránh. Quân chư hầu đã đóng nơi đây tức là Bành Thành không còn. Vậy xin Đại vương cùng chúng tôi thu góp tàn quân chạy xuống miền Giang Đông, để liệu thể tiến thủ, không nên lưu luyến cung quyền, ở mãi nơi đây mà mang hại.

Chu Lan nói :

- Lời Chung Ly Muội nói rất có lý, xin Đại vương xem đó là một quốc sách.

Hạng vương tức giận dậm đất nghiêng răng nói :

- Ta từ khởi binh đến nay chưa có tướng nào địch nổi cây đao của ta. Nay tuy quân Hán đông. Song tướng Hán là bọn bất tài, lẽ nào lại bỏ trốn để mất thanh danh ?

Các người cứ đi theo ta, xem ta giao chiến với tướng Hán.

Nếu kẻ nào dám đánh với ta ba mươi hiệp ta sẽ tự sát, không thềm sống trên đời này nữa .

Các tướng thấy Hạng vương nóng giận, không ai dám can ngăn, vội điều động quân mã theo Hạng vương trợ chiến .

Khi gần đến Bành Thành, có tên tiểu hiệu chạy đến báo :

- Bành Thành đã về tay quân Hán rồi, trên thành cắm toàn cờ Hán.

Hạng vương nghe nói bước xuống ngựa, sửa lại mũ áo rồi hét lên một tiếng như sấm nhảy thóc lên lưng Ô truy quấy ngựa thẳng đường chạy về núi Cửu Lý.

Quân Hán đang đóng nơi núi Cửu Lý thỉnh linh thấy Hạng vương vùn vụt kéo quân đến, vội vã phi báo.

Phàn Khoái hay tin, tức thì điều động cây đại kỳ quân Hán bốn mặt bồ vây. Các đạo binh trấn tám hướng đánh ập vào một lượt.

Hạng vương không hề sợ hãi, tay cầm đại đao vung tới lui hùng hổ, chẳng khác nào một mãnh thú vùng vẫy giữa rừng xanh.

Tướng Hán tuy đông, nhưng không có ai dám đến tan. Lớp này thua lớp khác lại ứng chiến.

Trong khoảng một ngày, Hạng vương đánh lui hơn 60 viên tướng Hán, mà ngọn đao không hề nhụt, ngựa không hề lui.

Hạng vương quay lại hỏi các tướng Sở :

- Sức ta địch vạn năng . Các người có thấy ta yếu đi tí nào chăng ?

Các tướng nói :

- Đại vương quả có sức mạnh vạn năng, song giao chiến cả ngày, giờ đây tướng Hán đều lui ra ngoài cả, Đại vương cũng nên đóng dinh nơi đây để cho Hoàng hậu tạm nghỉ.

Hạng vương theo lời, tạm thời đóng trại giữa trận rồi sai Ngu Tử Kỳ mời Ngu Cơ đến hội kiến.

Hạng vương nói :

- Hôm nay ngự thể bị quân Hán cướp thành, vậy tôi không có chỗ an nghỉ, chắc là mệt nhọc lắm.

Ngu Cơ nói :

- Tiệp thiếp nhờ thiên uy của Đại vương bảo vệ, và nhờ các tướng săn sóc, không đến nỗi mệt nhọc lắm. Song thấy trong một ngày, Đại vương địch hơn sáu mươi viên tướng Hán, vậy cũng nên nghỉ ngơi, an dưỡng mình rỗi.

Hạng vương nói :

- Ngày trước ta đi đánh Chương Hàm, chín ngày chưa được một bữa ăn no, thế mà ta còn thắng hướng chỉ nay chỉ có một ngày.

Các tướng nghe nói đều thương xót. Chu Lan bước lên tâu :

- Đại vương tuy ngày nay được thắng, song quân Hán còn to thế lắm, bốn mặt vây đánh rất gấp, đêm nay nên phòng quân địch đến cướp trại.

Hạng vương nói :

- Lời ấy chính hợp ý ta.

Liên truyền ba quân lớn nhỏ trong đêm phải bớt ngủ, đề phòng cẩn thận.

Đoạn sai đem rượu thịt đến để cùng Ngu Cơ giải trí .

Giữa lúc đó, nơi dinh Hán, Hàn Tín thấy các tướng hợp sức vẫn không địch nổi Hạng vương lòng lo lắng, gọi Lý Tả Xa đến nói :

- Cái sức mạnh vạn năng của Hạng vương đầu hàng trăm dũng tướng cũng không thể địch nổi. Nay tôi định sẽ cùng Hạng vương giao chiến nữa, cứ vây riết Hạng vương giữa vòng vây, trong vài ngày hết lương, thế nào Hạng vương cũng đầu hàng. Người dẫn mạnh đến đâu mà đói khát cũng phải yếu đuối .

Lý Tả Xa nói :

- Ý Nguyên soái cũng phải, song tôi chỉ sợ một điều, lúc hết lương, trong thế nguy, Hạng vương lại ra sức mở vòng vây, tướng lĩnh bên ta có ai dám địch. Hiện nay dưới tay Hạng vương còn có bọn Quý Bố, Chung Ly Muội, Chu Lan trung thành phò tá. Nay phải làm sao bọn đó cũng như quân sĩ bỏ rơi Hạng vương thì mới có cơ hội bắt Hạng vương được.

Hàn Tín nói :

- Mưu của Tiên sinh rất cao, song tìm cách làm cho quân tướng bỏ rơi Hạng vương không phải dễ. Điều này thai nhờ mưu Trương Tử Phòng mới được.

Liên sai Lục Giả đến mời Trương Lương.

Một lát sau, Trương Lương đến và cùng Hàn Tín tương kiến.

Hàn Tín nói :

- Luôn mấy ngày đánh với Hạng vương, các tướng Hán không ai địch nổi. Lại thêm bọn Quý Bố, Chu Lan, Chung Ly Muội một lòng giúp đỡ. Nếu để Hạng vương thoát ra được, trốn về Giang Đông lo việc phục hưng thì chiến sự kéo dài biết bao giờ yên. Trước tình hình nan giải ấy, chúng tôi phải mời Tiên sinh đến để cho chúng tôi một lời chỉ giáo.

Trương Lương nói :

- Việc đó chẳng khó gì. Bây giờ cứ làm cho các tướng và quân Sở phân tán, rồi bỏ Hạng vương. Hễ Hạng vương bị cô lập ta có thể bắt được dễ dàng.

Hàn Tín nói :

- Chúng tôi cũng nghĩ vậy, song chẳng biết kế nào để làm cho binh tướng Sở ly tán ?

Trương Lương đứng dậy, kéo ghế đến gần Hàn Tín, nói nhỏ :

- Tôi thuở nhỏ qua chơi Hạ Bì, gặp một dị nhân thổi ống tiêu rất giỏi, âm điệu vừa du dương vừa tha thiết. Nhân lúc giao bôi, tôi học được khúc tiêu ấy. Tiếng tiêu thổi lên có thể làm cho người ta động lòng nhớ quê. Người vui nghe nó càng vui Người buồn nghe nó thì mỗi buồn càng thấm thía. Nay đương độ thâm thu, hiu hắt gió vàng, cỏ cây trút lá, người xa cách quê hương nghe nó không khỏi động lòng. Tôi sẽ nhân lúc đêm tàn canh vắng vào núi Kê Minh thổi ống tiêu lên, binh tướng Hạng vương không thể nào còn nghĩ đến việc chiến chinh nữa.

Hàn Tín nói :

- Tiên sinh có tài như vậy tướng không còn gì quý hóa hơn.

Trương Lương từ tạ Hàn Tín, trở về dinh. Ngày hôm sau, Hàn Tín đóng quân lại, không cùng quân Sở giao chiến nữa, bốn bề đặt nhiều chiến xa, tăng thêm giáp sĩ vây phòng rất cẩn mật.

Giữa lúc đó, Hạng vương thấy quân tình yên ổn cũng không ra trận.

Bọn Quý Bố, Hạng Bá vào dinh yết kiến, và tâu :

- Hiện nay quân hết lương, ngựa hết cỏ, người người đều than oán. Nếu địch quân thừa dịp cho người lên vào trong quân buông lời dèm xiểm, tắt lòng quân sinh biến. Vậy xin Đại vương đốc thúc ba quân cùng chúng tôi, cố sức mở vòng vây lánh sang Tương Giang hoặc Giang Đông, rồi hãy mưu tính kế lâu dài.

Hạng vương nói :

- Quân sĩ hết lương là việc nguy khốn, ý kiến các người rất phải, song chi sợ quân Hán thế mạnh, không thể giải vây được chăng ?

Quý Bố nói :

- Tôi xem tám nghìn tử đệ, lâu nay theo phò Đại vương, xông pha trăm trận, vẫn một lòng một dạ . Nếu nay vì nguy biến mà mở huyết lộ thoát thân, ai ai cũng hăng hái.

Hạng vương nói :

- Nếu các tướng quân và ba quân đã có lòng hy sinh với ta như thế thì chắc vòng vây quân Hán phải vỡ. Liền truyền lệnh sáng hôm sau mở vòng vây thoát nạn.

Quân sĩ được lệnh, ai nấy đều hăng hái, lo sửa sang binh khí, lương thực gói theo mình, nhao nhao không ngủ.

Đêm càng khuya, gió thu càng lạnh lẽo, trăng thu buồn bã nhả ánh sáng màu vàng nhạt, rắc trên ngọn cây cao.

Bỗng từ xa, một giọng tiêu buồn vang đến, kèm theo khúc bi ca nỉ non, réo rắt. Tiếng tiêu như gọi vào lòng người một mối buồn viễn chinh . Quân Sở mặt mày ngơ ngác nhìn nhau, hồi lâu xúm lại thì thầm :

- Bọn chúng ta tòng quân lâu ngày bỏ nhà, xa vợ con, theo Bá vương những tưởng có ngày thanh bình đoàn tụ . Ngờ đâu, binh thế mỗi lúc một tiêu tan. Nếu ở mãi như vậy, không chết giữa trận tiền cũng chẳng có ngày nào hưởng được thú vui đầm ấm của gia đình .

Tiếng thì thầm chuyển đi mãi khắp dinh trại.

Trong lúc đó, giọng tiêu càng réo rắt, càng thê lương, như những tiếng chinh phụ đang mong chồng nỉ non trong canh dài cô quạnh.

Tiếng tiêu đó chính là tiếng tiêu của Trương Lương đã thổi trên núi Kê Minh, khiến cho kẻ có lòng sắt đá đến đâu cũng phải yếu mềm như cành liễu non trước cơn gió lốc .

Tiếng tiêu ấy kèm theo bản bi ca như sau :

Đêm thu mù mặt trời sương

Có người thiếu phụ quê hương lạnh lùng

Sa trường vó ngựa

Trầy gót binh nhung

Con thơ nheo nhóc mặt mũi dăm xa,

Cơ hàn, đau đớn mẹ cha

Canh khuya vò vó tuổi già đợi con

Chỉ trai vạm vỡ

Hồ thi bốn phương

Nhưng con đi đã lầm đường

Giúp người tàn bạo không thương dân tình

Mơ màng nửa giấc ba sinh

Một đi một nhớ một mình canh thâu

Đêm ấy vừa tàn canh, quân Sở đưa khóc, đưa buồn mặt mày ảm đạm, ngồi đứng không an.

Chúng bàn nhau rằng :

- Chúng ta nên bỏ trốn khỏi cảnh này là hơn. Nếu quân Hán bắt được, chúng ta nên tỏ thật nỗi tình, xin về quê quán, chắc Hán vương cũng không nỡ giết chúng ta .

Ba quân bàn tán nhau, rồi không nghe lệnh các tướng, cùng nhau bỏ trốn đi hết. Chỉ trong chốc lát, dinh Sở trống không.

Các tướng thất kinh, muốn vào tâu với Hạng vương, nhưng thấy Hạng vương đang cùng Ngưu Cơ ngủ say trong trướng , không dám vào.

Các tướng bàn nhau :

- Tình thế nguy ngập lắm rồi, nếu quân Hán biết việc này, đổ dồn lại đánh thì chúng ta tất bị bắt. Chi bằng lộn vào đám quân, trốn ra khỏi vòng vây, sau này kiếm kế giúp cho Đại vương trả thù.

Chung Ly Muội nói :

- Lời các ông nói rất phải.

Rồi đó, các tướng thu góp hành trang bỏ ngựa lại, cùng với quân sĩ lẫn trốn.

Trong số đó có Hạng Bá nghĩ mình ngày trước ở Hồng Môn có cứu Trương Lương, sau lại cùng Hán vương kết nghĩa thông gia, nay đến Trương Lương xin hàng, nếu không được phong Hầu cũng không đến nỗi tuyệt giòng họ Sở.

Nghĩ như vậy, Hạng Bá liền đeo guơm, ra khỏi dinh, tìm Trương Lương xin hàng.

Còn Chu Lan và Hoàn Sở bàn với nhau :

- Chúng ta chịu ơn tri ngộ của Bá vương, dù chết cũng không nên bỏ. Bọn kia đều là lũ tham sống sợ chết, lúc bình tranh nhau hưởng lộc, lúc biến rủ nhau bỏ đi.

Chúng ta bây giờ gom góp những tên quân còn lại, giữ vững lấy trung quân, đợi Đại vương thức dậy, liều chết, thoát nạn. Nếu không may, trời không giúp Sở, Đại vương ngộ nạn thì chúng ta cũng chết theo cho trọn đạo.

Hai người bàn xong, đi thu góp những tên quân còn sót lại ước tám trăm tên, cố thủ cửa trại.

Chẳng bao lâu, Hạng vương thức dậy, nhìn quanh thấy dinh trại trống không, thất kinh chạy ra ngoài hỏi :

- Quân Hán đã chiếm được trại Sở rồi hay sao mà quân lính mất hết vậy ?

Chu Lan và Hoàn Sở chạy đến, vừa khóc vừa nói :

- Quân ta bị Hàn Tín dùng kế thối ổng tiêu, làm cho lòng quân tan rã, cả đến các tướng cũng bỏ trốn, chỉ còn hai chúng tôi và tám trăm quân ở lại đây hầu hạ Đại vương. Xin Đại vương phải đánh gấp phá vòng vây, chậm trễ quân Hán kéo đến không thể thoát được.

Hạng vương nghe nói đôi dòng nước mắt chảy ràn rụa, bước vào trướng thuật lại đầu đuôi câu chuyện với Ngu Cơ.

Nàng Ngu Cơ cũng không cầm được giọt lệ, thở dài nói :

- Trời cố diệt chúng ta chẳng ?

Hồi Thứ 40 - Ngu Cơ liều thân nơi Cai Hạ Hạng vương tự vận bến Ô Giang

Hạng vương thấy Ngu Cơ khóc sụt sùi, cầm tay nói :

- Tướng sĩ nay đã trốn hết, quân Hán vây đánh rất ngặt. Ta định từ giã nàng, liều mình xông ra trận. Tuy nhiên, lòng lại không nỡ, vì hai ta sống với nhau đã bao năm, chưa từng rời nhau sớm tối, dầu trong thiên binh vạn mã cũng vẫn có nhau. Nay một phút muốn vĩnh biệt với nàng, lòng ta thấy quyến luyến.

Ngu Cơ khóc nghẹn ngào, và nói :

- Thiếp đội ơn Đại vương thương tưởng, nguyện khắc cốt ghi lòng. Nay chẳng may trên bước đường ly loạn, dầu chết cũng khó rời nhau.

Bá vương lau nước mắt, truyền quân bày tiệc rượu ở trung quân để cùng với Ngu Cơ đối ẩm.

Hoi men không sưởi ấm được lòng người trong phút nào nê, Hạng vương buồn bã ngâm nầy câu thơ :

Tắm thân lấp biển, và trời

Thanh gươm yên ngựa một đời dọc ngang

Giờ đây mưa gió phủ phàng

Anh hùng mạt lộ giang sơn tiêu điều

Hạng vương ngâm thơ xong, mời Ngu Cơ uống mấy chén rượu.

Ngu Cơ cũng ngâm lên mấy câu thơ buồn như sau :

Cát đằng nương bóng cội cùng

Bấy lâu khăn khít thủy chung một lòng

Tôi bởi vì ngọn gió Đông

Cội từng xiêu vẹo, cát đằng bơ vơ

Bá vương cùng Ngu Cơ uống rượu ngâm thơ mãi cho đến lúc tàn canh, bên ngoài trời rụng sáng .

Chu Lan và Hoàn Sở từ bên ngoài bước vào giục :

- Trời sắp sáng rồi, xin Đại vương lo khởi hành .

Hạng vương đứng dậy, từ biệt Ngu Cơ nói :

- Thôi ! Đã đến lúc tôi phải đi, ngự thê ở lại bảo trọng lấy thân thể.

Ngu Cơ quỳ gối nói :

- Thiếp xin theo Đại vương, để cùng nhau sinh tử.

Hạng vương nói :

- Trong chôn muôn quân nghìn tướng, phận liễu bỏ làm sao chịu được cực nhọc. Trước kia binh tướng còn nhiều có người bảo vệ, nay ta đơn thương độc mã làm sao có thể mang nàng theo được.

Hạng vương rút thanh kiếm đeo bên mình, đưa cho Ngu Cơ. Ngu Cơ tiếp lấy, đứng dậy nói :

- Thiếp mang ơn Đại vương không biết lấy gì đền đáp. Nay trong cơn nguy khốn, nếu thiếp đi theo Đại vương không khỏi làm cho Đại vương bận bịu, mang hại vào thân.

Nói xong, đâm lưỡi gươm vào cổ tự vận.

Hạng vương đau lòng, hét lên một tiếng, toàn thân run rẩy .

Chu Lan và Hoàn Sở bước lại đỡ Hạng vương và nói :

- Xin Đại vương lấy giang san làm trọng, đừng quá bi lụy như thế.

Hạng vương nghiêng răng, vung đao lên ngựa ra khỏi dinh, cùng tám trăm quân xông vào trận địch.

Quân Hán được tin, chạy về trung quân phi báo.

Hàn Tín liền thống xuất đại binh, hợp với các tướng kéo đến phủ vây.

Hạng vương một mình, cỡi ngựa Ô truy, vung đao xông đến, gặp tướng đánh tướng, gặp quân chém quân, như vào chỗ không người. Ai nấy thấy vậy sợ hãi, không dám ngăn cản.

Hạng vương thoát ra được tám vòng vây, ngoảnh lại thấy Chu Lan và Hoàn Sở đã lạc đầu mất, sau lưng mình chỉ còn vài mươi quân kỵ.

Hạng vương vẫn không nản lòng, vừa giục ngựa xông tới, vừa đâm chém.

Hàn Tín cùng các tướng Hán thấy vậy bảo nhau :

- Hạng vương có sức mạnh như thần, lại gặp lúc cùng quẫn, nếu chết khó ai địch nổi. Chi bằng vây hai tướng Chu Lan, Hoàn Sở để cho Hạng vương hoàn toàn cô lập

Các tướng liền bỏ Hạng vương xúm lại vây Chu Lan và Hoàn Sở.

Chu Lan và Hoàn Sở sức yếu làm sao địch lại, chống đỡ một lúc, biết không thể thoát được, ngựa mất lên trời nói lớn :

- Đại vương ôi ! Chúng tôi đã kiệt sức rồi.

Nói xong, hai tướng rút gươm tự sát.

Giữa lúc đó, Hạng vương thoát ra khỏi trận theo sau chỉ con hơn vài chục tên quân, nhắm hướng Đông mà chạy.

Chạy được mấy dặm, đến vùng ẩm Lãng đường sá ngoằn ngoèo, không rõ phương hướng, chung quanh toàn là sông ngòi và bụi bờ mù mịt.

Chợt gặp một lão nông đang đứng bên đường, Hạng vương hỏi :

- Sang Giang Đông đi về phía nào ?

Lão nông trông thấy người áo mũ khác thường, đoán biết Bá vương, nghĩ thầm :

- Ông ta đóng đô nơi Bành Thành đã mấy năm, chẳng có ân đức gì với bá tánh, chỉ chuyên dùng vũ lực chém giết đánh đập, dân chúng phải chịu nhiều tai ương thảm họa, nay bị quân Hán đuổi, ta không nên chỉ đường làm gì .

Trong lúc lão nông đang ngẫm nghĩ, chưa kịp đáp, Hạng vương hỏi tiếp :

- Ông lão đừng sợ, ta đây là Bá vương. Vì lâm trận bị quân Hán đuổi rất gấp, muốn tìm sang Giang Đông, nhưng không thuộc đường.

Lão nông giả vờ trở tay về phía tả, là con đường cùng, nói :

- Nên chạy ngã ấy .

Hạng vương theo lời, giục ngựa dong ruổi. Đi được vài dặm, đường bị nghẽn, con ngựa sa xuống một vũng lầy rất lớn. May nhờ con ngựa Ô truy phi mình nhảy thoát.

Vừa lúc đó lại gặp một cánh quân Hán kéo đến, cầm đầu là Dương Hỷ.

Hạng vương gọi Dương Hỷ nói :

- Ta sa xuống vũng lầy vừa thoát khỏi, người mỗi ngựa mệt không thể đánh nhau được nữa, nhà ngươi trước kia đã từng theo ta mấy năm, nay lại phò Hán làm gì, hãy theo ta về Giang Đông để chiêu tập binh mã, mong việc phục hưng. Lúc đó ta sẽ phong cho nhà ngươi làm Vạn Hộ hầu, giàu sang sung sướng.

Dương Hỷ nói :

- Đại vương bạc ác, nhiều kẻ cản ngăn, nhưng không chịu nghe. Nay có sự như vậy, dẫu tôi có theo Đại vương đến Giang Đông, Đại vương cũng không làm gì nên chuyện. Chi bằng theo tôi về hàng Hán, chắc Đại vương không mất ngôi công hầu.

Hạng vương nổi giận, vung đao đâm Dương Hỷ, Dương Hỷ đưa thương ra đỡ. Đánh được hai mươi hiệp, Hạng vương rút cây roi đeo sau lưng vụt Dương Hỷ một cái Dương Hỷ né không kịp bị sa xuống ngựa. Hạng vương toan vung đao chém đầu thì có hai tướng Hán là Dương Vũ, Lã Mã Thông đến kịp, cản lại cứu Dương Hỷ.

Hạng vương lại cùng hai tướng giao tranh.

Đang sau, Anh Bố, Bành Việt, Chu Bật chia quân vây bọc, Hạng vương không dám ham đánh, quảy ngựa chạy về hướng Đông, ngoảnh trông lại còn có mười tên tùy tốt .

Bọn tùy tốt nói :

- Đại vương giao chiến suốt ngày, người đói, ngựa khát trời lại sắp tối, chi bằng tìm chỗ ẩn thân để dưỡng sức . Chúng tôi đoán chừng nơi đây cây cối rậm rạp, quân Hán chưa dám mạo hiểm vào đây xáp chiến.

Hạng vương theo lời, gò ngựa lại, trông xa trong khóm rừng thấy có ánh đèn thấp thoáng, liền dẫn quân đến đó .

Khi đến nơi, thấy đó không phải nhà ở của dân chúng mà là một cổ viện.

Hạng vương nói :

- Tuy không phải nhà thường dân song cũng tạm nghỉ được.

Bọn tùy tốt theo Hạng vương bước vào trong.

Bên trong có tiếng suối róc rách chảy. Hạng vương lần đến thấy một cái khe nước trong vắt.

Hạng vương bảo bọn tùy tốt dắt ngựa cho uống nước và mài thanh bảo kiếm của mình để chuẩn bị rạng ngày chiến đấu.

Bọn tùy tốt yếu sức, không mang nổi thanh kiếm, Hạng vương phải tự mình đến suối cầm thanh kiếm liếc vào một tảng đá lớn .

Chỗ ấy là viện Hưng Giáo cách Ô Giang mười lăm dặm. Hạng vương lần theo hành lang bước vào trong viện, không thấy một bóng người nào.

Lần ra phía sau thì thấy một vài ông lão đang ngồi quanh một lò sưởi.

Một tên lính hỏi :

- Sao trong viện hiu quạnh thế ?

Một ông già đáp :

- Bản viện nguyên trước có vài người ở. Gần đây nghe Sở - Hán tranh hùng, sợ hãi trốn đi hết. Chúng tôi là người trong thôn ấp sợ viện bỏ vắng lỡ mất trộm chẳng nên lên ra đây coi chừng. Chẳng hay đêm khuya các người ra đây có chuyện gì ?

Tên lính nói :

- Nay có Tây Sở Bá vương bị quân Hán đuổi đến đây, bữa cơm tối chưa kịp dùng, định vào nghỉ tạm trong viện này một đêm, sáng mai sẽ đi sớm. Các ông có cơm thì đem dâng cho Bá vương dùng. Các ông lão nghe nói có Hạng vương đến lật đặt đứng dậy ra cửa phục xuống đất, mời Hạng vương vào nhà trong, nói :

- Chúng tôi là những kẻ nông phu ở thôn dã, không hiểu lễ xin Đại vương tha thứ cho.

Hạng vương nói :

- Các người ở đây có sẵn gạo không ? Đi thổi cơm cho mọi người ăn một bữa. Nếu bình được giặc, ta chẳng quên ơn.

Một ông lão râu :

- Tàu Đại vương, nơi đây thuộc đất Sở, Đại vương lâm nguy đến đây dùng chút lương gạo của chúng tôi có gì là ân huệ.

Nói xong, vào trong lấy ra một thạch gạo, đem nấu cho Hạng vương và tùy tốt ăn.

Ăn xong, Hạng vương dựa lưng vào ghế đá nghỉ.

Chợt thấy một vàng mặt trời đỏ ối nổi lên mặt sông . Kế đó lại thấy Hán vương cỡi mây năm sắc lơ lững đến nơi, ôm vàng mặt trời vào lòng, rồi lại cưỡi mây mà đi. Dưới chân hàng ngàn tia sáng tiếp nối không dứt. Hạng vương thấy Hán ôm vàng mặt trời bay lên, vội cỡi áo nháy ùm xuống nước, chực cướp lại, chẳng ngờ bị Hán vương co chân đạp vào mặt, Hạng vương ngã lặn xuống nước. Hán vương vẫn chậm rãi ôm mặt trời đi về hướng Tây.

Hạng vương giật mình thức giấc, thì ra đó là giấc mộng, lòng sợ hãi, thở dài nói :

- Ôi ! Mệnh trời đã vậy, không thể cưỡng lại được.

Vừa dứt lời, một tên tùy tốt chạy vào cấp báo :

- Quân Hán đã kéo đến cửa rừng rồi, xin Đại vương tìm đường thoát hiểm.

Hạng vương vội vã mặc áo giáp lên ngựa, dẫn mười tên tùy tốt đánh ra cửa rừng.

Trời tang tảng sáng, quân Hán chia làm hai cánh, đánh bọc vào tướng đi đầu là Quán Anh xông đến chém.

Hạng vương hét lên một tiếng, con ngựa của Quán Anh sợ hãi thối lui mười bước.

Đang sau, Dương Võ, Lã Thắng, Sài Võ, Ngân Hấp đồng xông vào một lượt. Hạng vương vung đao vun vút, đánh dẹp , cả quân Hán, không tướng nào dám đến gần.

Tuy nhiên, biết mình cô thế, Hạng vương không ham đánh, bảo vệ bọn tùy tốt thoát vòng vây chạy trốn. Chạy được mười dặm đến sông Ô Giang. Đang sau quân Hán đuổi theo, gươm giáo như rừng, tiếng reo hò dậy đất.

Hạng vương đưa mắt nhìn một lúc, sực nhớ giấc mộng vừa rồi, thở dài nói với ba quân :

- Cơ trời đã muốn tuyệt Sở, dầu chống lại cũng chẳng ích chi. Tuy nhiên với sức mạnh của ta, chờ đến lúc kiệt quệ, ta cũng còn có thể thắng địch quân mấy trận nữa. Vậy để ta chém tướng địch mở vòng vây cho các người thoát nạn, hẹn đêm nay gặp nhau nơi chân núi Đông Sơn.

Bọn tùy tốt vâng lệnh. Liền lúc đó quân Hán đã ồ ạt kéo đến vây phủ. Hạng vương lui tới một mình chém luôn ba tướng Hán, và mấy trăm quân. Quân Hán sợ hãi phải lùi lại. Hạng vương nói với bọn tùy tốt :

- Sao chúng bay không chạy ra ngoài thoát nạn ?

Bọn tùy tốt đồng nói :

- Chúng tôi xin theo phò Đại vương cho đến phút cuối cùng.

Lời nói ấy như an ủi lòng kẻ mặt lộ, Hạng vương lại vung đao đánh liều với quân Hán.

Ngày hôm ấy , Hạng vương đánh cả thầy chín trận, giết chín tướng Hán và chém chết một ngàn quân Hán, thoát ra khỏi vòng vây, cùng bọn tùy tốt chạy đến bờ phía Bắc Ô giang.

Quân Hán không dám đuổi theo gấp như trước nữa. Hạng vương gò ngựa đi thông thả, hỏi bọn tùy tốt :

- Ta đánh với quân Hán như thế nào ?

Bọn tùy tốt râu :

- Đại vương sức địch muôn người, thật là bậc anh hùng cái thế .

Đến bờ sông, Hạng vương muốn qua đò, và người Đình trưởng Ô giang cũng đã cấm thuyền đợi sẵn nơi đó.

Hạng vương hỏi :

- Sao người biết ta đến đây đem thuyền đón ?

Người đình trưởng thưa :

- Tôi nghe Đại vương thất trận, cơ đồ chỉ còn một con thuyền này, vì vậy đem thuyền đợi rước. Giang Đông tuy nhỏ, nhưng đất vuông nghìn dặm, có thể làm chỗ phục hưng. Đại vương sang đó, chiêu tập hào kiệt, tích thảo đồn binh thì cái cơ lấy lại thiên hạ không khó. Xin Đại vương kíp sang dò, đừng để lỡ dịp.

Hạng vương thờ dài, lắc đầu nói :

- Ta từ lúc khởi binh đến nay bách chiến bách thắng, nay lâm nguy chạy trốn thực là nhục.

Đình trưởng nói :

- Hay Đại vương sợ quân Hán đuổi theo, không thoát được ? Ở đây chỉ có một con thuyền của tôi mà thôi.

Đại vương xuống thuyền trôi dạt giữa vôi, tức là coi như Đại vương đã ngồi trên ngai vàng bệ ngọc, không sợ gì nữa.

Hạng vương nói :

- Trời đã muốn cho ta tận diệt, ta còn sang sông làm gì. Dẫu trở về Giang Đông, dân chúng còn yêu ta, để ta làm vua, ta cũng không còn mặt mũi nào trông thấy họ nữa.

Đình trưởng thờ dài, lập bập nói :

- Thành bại không luận anh hùng. Đã có chí lớn chớ nên câu nệ việc nhỏ. Đại vương đừng thẹn vì thất trận mà nên lo cho cái nhục mất nước. Xin Đại vương sang sông kéo quân.

Hạng vương nhìn người Đình trưởng, lòng bùi ngùi cảm động nói :

- Ta đã không thể sống nhục thì dẫu có sông cũng chẳng làm được việc gì nữa. Nhà người nên bằng lòng vậy.

Người Đình trưởng cầm thuyền phàn nàn mãi.

Hạng vương biết là kẻ có chí lớn, song tự thấy mình không đủ can đảm để sống nhục nên cầm tay người Đình trưởng

nói :

- Ta có con ngựa quý, dùng đã mấy năm trong việc chiến chinh. Một ngày đi nghìn dặm, nó là một con thần mã rất khôn ngoan. Nay sợ quân Hán bắt được, mà giết đi thì không nỡ. Nhà người nên đưa nó sang sông, đem về nuôi dưỡng. Sau này thấy nó cũng như thấy ta.

Dứt lời, sai tên tùy tốt dắt ngựa xuống thuyền.

Ngựa hí lên mấy tiếng, đưa mắt nhìn Hạng vương, ra vẻ quyến luyến không nỡ rời, Hạng vương lòng đau như cắt.

Vừa bước xuống thuyền người Đình trưởng sắp buông chèo thì ngựa chồm bốn vó nhảy ùm xuống nước mất dạng.

Ái nấy kinh hồn, nhìn làn sóng của tràng giang như muốn ghi vào đáy những dòng lịch sử bất diệt.

Đàng sau quân Hán reo hò kéo đến. Thuyền xuôi mái ra giữa dòng, Hạng vương chống gươm đứng nơi mé bờ, đưa mắt nhìn địch quân hùng hổ bao vây.

Bọn tùy tốt nói :

- Đại vương đã không chịu qua sông, bây giờ phải làm cách nào để đối địch ?

Hạng vương không đáp, vùng kiếm nhảy tới chém chết một lúc mấy trăm quân Hán.

Chợt thấy trong đám Hán tướng có Đại tướng Lã Mã Thông vừa đến, Hạng vương gọi lớn :

- Nhà người có phải là cố nhân của ta chăng ?

Lã Mã Thông đáp :

- Phải, tôi cùng Đại vương khởi binh ở Cối Kê, nay vắng cách đã lâu ; lẽ ra tôi phò Đại vương, nhưng vì Đại vương lấy uy lực áp đảo sanh linh, lấy bạo lực trị thiên hạ, chánh sách đó không thuận lòng trời, hợp lòng người. Hán vương tuy không có uy vũ, song đạo đức tràn đầy, ai ai cũng mến. Trời dành thiên hạ cho kẻ có đức chứ không phải cho kẻ có uy vũ, do đó Đại vương thất bại là phải. Tôi phò Hán không phải bội phản Đại vương mà theo nguyện vọng của tôi.

Hạng vương nói :

- Ngày nay lòng người đối với ta như thế nào ?

Lã Mã Thông nói :

- Tôi vẫn khâm phục cái tài kinh thiên vĩ địa của Đại vương. Nếu trời không giúp Hán, thì không thể nào Đại vương mất nước được. Tôi tuy theo bước đường lý tưởng, chuộng đạo đức, diệt bạo tàn, song vẫn xem Đại vương là cố nhân.

Hạng vương nói :

- Lòng người còn nhớ nghĩa xưa, ta không lấy gì đến đáp . Nghe rằng Hán vương treo giải trong quân, ai lấy được đầu ta phong làm vạn hộ. Vậy ta cho người chiếc đầu của ta đem về lập công.

Nói xong, rút gươm đâm cổ tự vận.

Bọn Dương Hỷ, Dương Vô, Vương Ê , Lã Thông đều xông đến cắt đầu Hạng vương đem về dâng cho Hán vương.

Hạng vương sanh năm Tần Thủy Hoàng thứ mười lăm, đến năm Hán Cao Tổ thứ năm thì tự vận ở Ô Giang thọ ba mươi một tuổi.

Người sau có thơ rằng :

Sức mạnh kinh thiên vạn cổ truyền

Vẫy vùng yên mã đoạt giang biên

Hạ thành ai luận anh hùng sự

Mãnh hổ sa cơ cũng phải hèn

Lã Mã Thông cùng năm tướng xách đầu Hạng vương về dinh nạp cho Hán vương.

Hán vương trông thấy khóc òa, nói :

- Tôi cùng nhà vua kết làm anh em , sau vì tranh thiên hạ mà trở nên hiềm khích. Song nhà vua tuy bắt Thái Công, Lã hậu mà vẫn nuôi dưỡng tử tế, không hề xúc phạm, đó là hành động của bậc trượng phu, tôi không bằng được. Không ngờ nay nhà vua chết đi như vậy, tôi tiếc thương biết chừng nào.

Các tướng thấy lòng nhân đạo của Hán vương đều cảm phục.

Hạng vương đã chết, đất Sở đã định, Hán vương phong cho Lã Mã Thông làm Trung Thủy hầu, Vương Ê làm Đồ Diên hầu, Dương Hỷ làm Xích Toàn hầu, Dương Vô làm Ngô Phòng hầu, Lã Thắng làm Niết Dương hầu.

Sai lập miếu thờ Hạng vương ở bến Ô giang, bốn mùa tế lễ.

Nhắc lại, Hạng Bá bỏ Sở sang đầu Trương Lương, Trương Lương vì thấy đang lúc binh nhung bận rộn, không dám tâu với Hán vương, nay Sở đã diệt, liền dẫn Hạng Bá vào yết kiến, và tâu :

- Hạng Bá trong khi quân Sở tan rã, có đến xin đầu ở dinh hạ thần. Hạ thần trộm nghĩ Hạng Bá vốn có tình củ, lại là người có công ở Hồng Môn năm xưa nên lưu lại trong dinh, chờ Đại vương xét định.

Hán vương nói :

- Hạng công đã từng giúp ta nhiều việc lớn. Ta đang định sai người đi tìm, chẳng ngờ Hạng công đến đây thật là may mắn.

Liền phong cho Hạng Bá làm Địch Vương Hầu, cải là họ Lưu.

Hạng Bá mừng rỡ tạ ơn.

Bấy giờ các nơi đã dẹp yên, duy còn nước Lỗ ở Sơn Đông chưa bình được.

Hán vương nói :

- Lỗ là nước nhỏ, chẳng đáng kể, lúc nào kéo quân đến là lấy được ngay. Nay hãy bàn việc đóng đô đã.

Trương Lương tâu :

- Đại vương không nên rút quân về vội. Nước Lỗ tuy nhỏ, nhưng có ẩn một mối hậu họa. Nếu không đề ý e sau này hối không kịp.

Hán vương ngạc nhiên hỏi :

- Một nước nhỏ như vậy, có gì tai hại về sau ?

Trương Lương đến gần Hán vương tâu nhỏ :

- Lỗ là một nước trị dân bằng lễ nghĩa, dân chúng được thuận hòa. Năm xưa, Sở Hoài vương phong cho Hạng vương làm Lỗ công, mà nước Lỗ lại là đất cũ của Hạng vương, dân chúng nước ấy có thể vì Hạng vương khởi binh báo thù. Các tay hào kiệt ở Đông Ngô cũng nhiều, nếu họ kéo đến Kinh Sở, chiếm lấy Hồ Tương, ta không dễ gì dẹp được.

Hán vương thất kinh, nói :

- Nếu không có tiên sinh ta đã làm việc lớn.

Hồi Thứ 41 - Nghi Hàn Tín, Hán vương cải phong Theo Điền Hoàn, nghĩa sĩ tử tiết

Hán vương nghe lời trình bày của Trương Lương về quan hệ nước Lỗ, liền kiểm điểm binh mã kéo đến thành Lỗ để chinh phục.

Khi đại binh kéo đến nơi, thấy cửa thành nước Lỗ đóng chặt, chờ xí uy nghi.

Quân Hán đánh phá bốn mặt, muôn mấy ngày mà không thấy trong thành động tĩnh gì cả, chỉ nghe những tiếng đàn ca réo rắt vang ra.

Hán vương nổi giận, muốn dùng hỏa pháo bắn vào, Trương Lương can :

- Không nên ! Lỗ là nước của ông Chu công ngày xưa, một nước lễ nghĩa. Nay cứ xem như Đại vương đem quân đến dưới thành, mà trong thành vẫn tung bừng tiếng đàn sáo, đủ biết cái nước không thể dùng sức mạnh để chinh phục. Xin Đại vương đem đầu của Hạng vương bá cáo cho người Lỗ biết, rồi hiểu dụ cho họ thấy đại nghĩa, tự nhiên họ phải quì phục.

Hán vương theo lời, lấy đầu Hạng vương treo dưới thành. Các bậc bô lão trong thành trông thấy đều khóc òa.

Hán vương sai người hiểu dụ rằng :

" Hạng vương giết Nghĩa Đế làm nhiều hành động bạo ác gây nhiều tang tóc trong dân chúng. người xưa có nói : "Chỉ có đạo đức, lễ nghĩa mới đem lại một xã hội thái bình, thanh trị . Chỉ có lòng nhân mới đem lại cho dân chúng cảnh sống lạc nghiệp, an cư. Hán vương không có ác cảm với Hạng vương, chỉ vì tôn trọng lòng nhân, diệt tàn bạo mà Hạng vương phải chết . Nay nước Lỗ bé thành trái mạng, không biết theo đạo nghĩa thì sao gọi là một nước của thánh nhân được ".

Các bô lão nghe lời hiểu dụ, cùng với bọn nho sĩ, mở cửa thành ra đầu hàng.

Hán vương dẫn đại binh vào thành, võ an bá tánh, rồi đem đầu và mình của Hạng vương ráp lại, dùng hiệu Lỗ Công táng ở phía Đông Cốc Thành mười lăm dặm.

Các lộ chư hầu đều dẫn quân đến chúc mừng.

Ngày hôm sau, Hán vương truyền cho chư hầu ai nấy đem quân bản bộ trở về nước, còn các văn võ tướng sĩ đều trở về Lạc Dương, chờ cuộc luận công hành thưởng.

Hán vương nhân nghĩ Hàn Tín đóng quân ở đất Tề, cai quản hơn bảy mươi thành, nước lớn, quyền to như vậy e sanh ra hậu hoạn Lại thấy nước Lỗ ở riêng một góc Kinh Nam, dầu có muốn khởi binh một vài vạn, cũng chẳng dễ gì chiêu tập được, liền gọi Hàn Tín vào phủ dụ :

- Từ khi được tướng quân, tướng quân lập nhiều công lớn, lòng ta chẳng lúc nào quên. Tuy nhiên, ta lại e tướng quân quyền cao, tước trọng, kẻ tiểu nhân ghen ghét, không giữ nổi địa vị, làm cho lòng ưu ái của ta không xứng đáng đền bù. Nay nước Lỗ riêng một góc trời, dân cư an lạc, ta muốn tướng quân giao ấn Nguyên Nhung, rồi thiên sang trấn thủ nước Lỗ, dựng nghiệp muôn đời. Như thế sự đền ân của ta mới xứng.

Hàn Tín nghe Hán vương nói, không biết làm sao, bèn đem ấn soái trả lại cho Hán vương, sai các tướng lớn nhỏ về bản dinh để chờ Hán vương định đoạt.

Đoạn, Hàn Tín vào bái yết Hán vương, tâu :

- Nước Tề đội ơn Đại vương đã phong cho đã lâu, nay nhất đán cải phong, e lòng dân hoang mang chẳng ?

Hán vương phàn nàn :

- Tướng quân nghĩ như thế là lầm. Xưa Sở, Hán giao binh, lòng người chưa định, đất Tề là cái đất phản phúc, nên sai tướng quân trấn thủ. Ngày nay bốn biển thái hòa, dân Tề đâu còn phải lo lắng nữa. Vả lại, tướng quân là người Hoài Âm, phong tướng quân làm Lỗ vương tức là nơi đất tổ quê nhà, lẽ ấy rất hợp. Hàn Tín liền đem ấn Tề vương giao trả, đổi lấy ấn Lỗ vương, thiên sang đất Lỗ.

Đến nơi, Hàn Tín sai người đến Hoài Âm tìm người Phiếu mẫu và gã bán thịt khoanh ác đã làm nhục mình thuở xưa.

Hai người đến nơi, vào lạy yết kiến. Hàn Tín nhắc lại thuở hàn vi, nhờ cơm Phiếu mẫu, và đền ơn cho Phiếu mẫu một nghìn lạng vàng. Phiếu mẫu lạy tạ trở về.

Còn tên hàng thịt. Hàn Tín phong cho làm chức Trung úy. .

Gã hàng thịt nói :

- Năm trước tôi đốt nát, không biết bậc đại quý, nên đa xúc phạm đến Đại vương. Nay mong ơn Đại vương không giết, có đâu dám nhận chức phong ?

Hàn Tín nói :

- Ta không phải như những kẻ nhỏ nhen, báo thù một cách nhỏ mọn. Người nhận chức, chớ nói nhiều. Gã hàng thịt lạy tạ lui ra. Những người biết chuyện luôn tròn của Hàn Tín thuở xưa, nay lại thấy Hàn Tín đối xử với gã hàng thịt như vậy đều lấy làm lạ.

Hàn Tín nói :

- Hắn là một ân nhân của ta chứ đâu phải kẻ thù. Nếu ta không bị hắn làm nhục thì đâu có được ngày nay. Ta phong chức cho hắn là để đền ơn đó.

Tả hữu nói :

- Lòng khoan dung của Đại vương thật ít ai sánh kịp.

Tháng giêng năm thứ sáu nhà Đại Hán, Triệu vương Trương Nhĩ, Lỗ vương Hàn Tín, thần xuất các quan vào xin tôn Hán vương lên ngôi Hoàng đế.

Hán vương nói :

- Ta nghe Hoàng đế phải là bậc người hiền đức, ta đâu dám dự vào ngôi ấy.

Quần thần đều nói :

- Đại vương dùng nhân đạo dấy binh, khu trừ bạo nghịch, bình định bốn bể, kẻ có công đều được phong chức chur hầu. Nếu Đại vương không lên ngôi Hoàng đế thì sao tỏ được cái đạo tin của thiên hạ.

Hán vương đổi ba phen từ chối, sau đó các chur hầu cố nài ép, Hán vương mới nghe theo và nói :

- Các người xét thấy ta có đủ lòng nhân, cố suy tôn như vậy, ta đâu nỡ chối từ.

Bèn chọn ngày Giáp ngọ trong sáng hai, làm lễ tế trời đất, rồi lên ngôi Hoàng đế ở phía Nam Dĩ Thủy.

Văn võ bá quan đều làm lễ chúc mừng.

Hán vương đổi hiệu là Hán đế, và ban chiếu trong thiên hạ rằng :

" Trẫm nghĩ : nhà Châu dứt mối , họ Tần dấy lên, sáu nước kiêu tính, bốn bể tang thương. Đến đời Tam Thế thiên hạ càng loạn lạc. Trẫm vốn là người dân đất Bái dấy binh khởi nghĩa cốt trừ bạo ngược, cứu giúp muôn dân. Tần diệt, Sở hưng mà Sở lại dẫm trên vết xe cũ của Tần muôn dân chưa thoài khỏi làm than khổn khổn . Nay trẫm được muôn dân chung sức, tướng sĩ hết lòng, dựng nên nghiệp cả, thu thiên hạ về một mối , đem lại thái bình an lạc. Thiết nghĩ : Minh đức bạc tài hèn, không dám tự tôn , nhưng chur hầu một mực nài ép. Chẳng lẽ phụ lòng trăm họ, không kể lời khuyên chur hầu, vì thế mà trẫm phải nghe theo. Nay với ước vọng chung trẫm xưng hiệu Hoàng đế, đánh hiệu của thiên hạ là Đại Hán, truy tôn khảo tỷ bốn đời làm Thái thượng Hoàng đế, dựng nền xã tắc ở Lạc Dương, phong Lã Hậu làm Hoàng hậu , con trưởng là Lưu Doanh làm Đông cung Thái tử.

Tất cả những hình phạt cũ của Tần, Sở đều bãi bỏ.

Nay bố cáo cho thiên hạ biết " .

Mùa hạ tháng năm, Hán đế đặt tiệc ở cung Nam thành Lạc Dương thết đãi quần thần.

Rượu được mấy tuần, Hán đế hỏi :

- Trẫm muốn hỏi câu này, liệt hầu và các tướng ai biết cứ trả lời.

Quần thần đều để ý lắng nghe.

- Trẫm sở dĩ có thiên hạ là vì sao ? Họ Hạng mất thiên hạ là vì sao ?

Cao Khởi, Vương Lăng thưa :

- Bệ hạ chuộng nghĩa thi nhân, được thiên hạ cảm mến, còn Hạng Vũ tuy có sức mạnh tuyệt năng, song thiếu đạo đức. Do đó trời đã dành sẵn sự thành bại này.

Hán đế nói :

- Các khanh chỉ thấy được một phần, chưa thấy được toàn diện. Đành rằng nhân đạo là gốc, song việc lãnh đạo còn phải ở những yếu tố cần thiết mới thành công được Như vận trù ở trung quân, quyết thắng ra ngoài nghìn dặm, ta không bằng Tử Phòng. Trấn giữ quốc gia, vỗ về trăm họ, vận tải lương thực cho chu toàn, ta không bằng Tiêu Hà. cầm quân trăm vạn, đánh đâu được đấy, phá đâu lấy đấy, ta không bằng Hàn Tín. Ba người ấy đều là bậc nhân kiệt, mà ta biết dùng, vì thế nên lấy được thiên hạ. Còn Hạng Vũ có một mình Phạm Tăng mà không biết dùng, cho nên bị chết về tay ta.

Quần thần nghe Hán đế nói đều bái phục.

Vua tôi lại bắt đầu chén, vui vầy, Hàn Tín lợi dụng lúc Hán đế vui vẻ, tâu :

- Hạ thần ngày trước bỏ Sở vào Bao Trung, giữa đường có gặp một tiều phu chỉ nẻo. Hạ thần sợ quân Sở đuổi theo nên phải giết lão đi, để lão khỏi chỉ cho kẻ khác.

Sau đến núi Cô Vân, hạ thần lại gặp một kẻ nghĩa dũng là Tân Kỳ, cùng theo hạ thần đi đánh Sở . Tân Kỳ lập nhiều công trận, rồi bị chết nơi Quảng Võ. Nay, hai kẻ ấy chưa được hưởng ân huệ gì.

Hán đế nói :

- Nếu khanh không báo tấu, trẫm đã phụ ơn kẻ đã có công rồi.

Liên khiến lập đền thờ, thờ tiều lão, bốn mùa cúng tế, lại phong cho con cháu Tân Kỳ được thế ấm. Trương Lương nghĩ đến quê hương của mình, vội tâu với Hán đế lập con cháu vua Hàn cũ là Cơ Tín làm Hàn vương, đóng đô ở Dịch Dương, lập lại tôn miếu nước Hàn. Hán đế nhậm lời. Vương Lăng lại tâu xin lập đền thờ cho mẹ mình.

Hán đế nói :

- Lăng mẫu là bậc đại liên, trăm làm sao quên được Liên sai lập đền, hàng tháng cấp người đến tế lễ. (Đền nay dấu tích đền thờ Lăng mẫu vẫn còn).

Đoạn Hán đế phong Ngô Nhuế làm Trường Sa vương, đóng đô ở Lâm Tương, còn Hoài Nam vương Anh Bố, Lương vương Bành Việt, Yên vương Trang Tà đều giữ nguyên chức cũ.

Các người họ Lưu cùng gia phong một loạt. Còn các công thần đều phong tước hầu.

Tuy nhiên, những kẻ chưa được thụ phong lao nhao thì thầm chưa biết số phận mình ra sao.

Hán đế trông thế ngạc nhiên, hỏi Trương Lương.

Trương Lương nói :

- Bệ hạ dùng các tướng thu thiên hạ. Nay phong thưởng chỉ nhắm vào người thân, mà không chú trọng đến kẻ sơ, do đó, họ lấy làm bất mãn.

Hán đế nói :

- Sự phong chức phải thăng thình, tùy công xét định, biết làm thế nào ?

Trương vương nói :

- Muốn làm an lòng mọi người Bệ hạ nên tìm một người mà hàng ngày Bệ hạ ghét nhất phong chức trước để trấn an các tướng.

Hán đế nói :

- Người ta ghét nhất ai cũng biết, là Ung Sĩ.

Nói xong, liền xuống chiếu, phong Ung Sĩ chức Thập Vạn hầu.

Quân thần hân hoan bàn nhau :

- Ung Sĩ mà còn được phong hầu thì bọn mình lo gì Bệ hạ bỏ rơi.

Bấy giờ quần thần mới an định.

Trương Lương lại tâu :

- Hiện nay công việc cần kíp là Điền Hoành trốn ở ngoài hải đảo, nếu không khu trừ e sau này mang họa.

Hán đế hỏi :

- Theo ý Tiên sinh bây giờ nên dùng kế gì ?

Trương Lương tâu :

- Điền Hoành là một kẻ nghĩa sĩ, từ nước Tề trốn ra ngoài để trốn để xem thế mạnh yếu, đủ biết cái chí của hắn không nhỏ. Bệ hạ nếu sai quân đi đánh, bề khơi sóng cả không chắc đã thắng được họ. Cứ như ngụ ý của hạ thần nên đem chiếu đến trần thuyết mọi lẽ tha tội cho hắn và triệu về, hứa sẽ lập con cháu nước Tề. Như vậy Điền Hoành sẽ mến đức phục tùng.

Hán đế theo lời, sai Trọng Đại phu Lục Giả đem chiếu sang hải đảo.

Điền Hoành hay tin có sứ Hán đến, sai người ngăn cửa trại, không cho sứ Hán vào.

Lục Giả nói :

- Hán đế bình định xong Tây Sở, thiên hạ đều theo về một mối, duy còn có chủ người chưa chịu quy hàng. Lẽ ra đem binh vãn tội, nhưng Hán đế là bậc nhân đức, sai ta đem chiếu đến vời về triều, bày tỏ lễ thiết hơn. Chủ người làm như thế là trái đạo.

Quân vào báo. Điền Hoành suy nghĩ một lúc rồi ra mở cửa rước Lục Giả vào, mở chiếu ra đọc.

Chiếu rằng :

" Xưa , Di Tề không thêm ăn thóc nhà Châu, mà nhà Châu vẫn được thiên hạ ; Giới Tử Thôi không muốn thờ Tấn, mà Tấn vẫn làm bá một nước. Điền Hoành dẫu ở hải đảo nhưng rồi tất cũng phải làm tôi nhà Hán, không lẽ vượt ra khỏi cõi nhân gian được. Vậy nên kíp trở về, lớn thì làm vương, nhỏ thì làm hầu , giữ lấy sự nghiệp dài lâu , không đến nỗi mất tôn tự . Nếu không biết trọng lễ phải, không biết nghe lời hay, một khi trăm đã kéo binh sang Đông thì không thể hối hận được nữa . Người nên chóng chóng trở về chớ làm " .

Điền Hoành đọc chiếu xong, liền khoan đãi Lục Giả, rồi cùng với tả, hữu bàn việc hàng Hán.

Tả, hữu nói :

- Việc đó không nên, Hán đế tuy bề ngoài rộng rãi, nhưng bên trong rất hẹp hòi. Chúa công lâu nay trốn ở hải đảo, không hàng phục, nếu trở về Hán đế nổi giận e mạng chàng còn, hối không kịp nữa. Chi bằng

làm thêm tên lửa, cất trại ven bờ, chúng tôi một lòng chống giữ, dẫu quân Hán trăm vạn kéo sang đây, sóng to gió cả, chắc gì đã làm nên việc.

Điền Hoàn nói :

- Tôi cùng các ông đem nhau ra ở đây, đối với các ông tôi chưa có ân đức gì. Nay Hán đế vờ tôi mà tôi không về, tất Hán đế sẽ đem quân đến đây, bấy giờ tôi phải phiền các ông xông pha tên đạn, mang nhiều khổ hận, lòng tôi không nỡ.

Nói xong, đem hai người mặc khách, theo Lục Giả về thành Lạc Dương.

Đi được ba mươi dặm, Điền Hoàn lại nghĩ thầm :

- Hán đế trước kia giết Tề vương nên ta phải bỏ ra hải đảo, dò xem tình thế để mưu phục hận. Nay Hán đế thu cả thiên hạ, sức ta không chống nổi, nếu cố thủ chỉ làm khổ cho các nghĩa sĩ, còn về hàng thì còn mặt mũi nào nhìn dân chúng nước Tề ?

Nghĩ rồi rút gươm đâm vào cổ chết.

Hai người mặc khách cùng Lục Giả nhặt thi thể của Điền Hoàn đem về trình với Hán đế.

Hán đế ngâm ngùi thương tiếc sai đem mai táng phía Đông thành Lạc Dương và phong cho hai mặc khách làm chức Đô Úy.

Hai người khách ra ngoài bảo nhau :

- Điền Hoàn tự sát, một là không muốn thờ nhà Hán, hai là sợ năm trăm nghĩa sĩ lâm nạn, thật là hành vi của bậc trượng phu. Nay hai ta há tham phú quý mà sống nhục hay sao.

Bèn ra đào một cái hố bên mộ Điền Hoàn rồi cùng đâm cổ chết theo.

Ngày hôm sau, Hán đế hay tin, giật mình nói :

- Điền Hoàn tự sát là bậc hào kiệt, hai tướng chết theo lại cũng là anh hùng. Điền Hoàn được lòng người như thế, e rằng năm trăm người ở ngoài hải đảo, hàng ngày chịu ơn của Điền Hoàn, hay tin Điền Hoàn chết, họ nổi loạn chẳng.

Liền sai người ra hải đảo chiêu dụ bọn nghĩa sĩ về hàng.

Năm trăm người nghĩa sĩ, nghe tin Điền Hoàn chết, khóc lóc nói :

- Chúa công vì sợ bọn ta mắc nạn, nên sang nhà Hán mà chết, nay chúng ta còn mặt nào ham sống nữa.

Liền cùng nhau tự tử cả. Sứ Hán thấy mọi người vì nghĩa, chết như vậy, vội về tâu với Hán đế.

Hán đế kinh ngạc nói :

- Thiên hạ sao lại có những kẻ trọng nghĩa như vậy thật đáng kính.

Bèn sai người thu thập tất cả năm trăm thi thể của các nghĩa sĩ chôn cất ở hải đảo. Người sau mộ cái nghĩa khí của Điền Hoàn, đặt tên đảo ấy là đảo Điền Hoàn.

Hán đế lại sai lập miếu phụng thờ.

Xong việc Điền Hoàn, Hán đế lại nói :

- Cái lo hải đảo đã xong, nay còn hai tướng Quý Bố và Chung Ly Muội chẳng biết trốn thoát nơi đâu. Xưa, ta thua ở sông Trung, bị hai tướng ấy làm nhục. Nay tuyên bố cho xa gần đều biết, hễ ai tìm được chúng sẽ trọng thưởng nghìn vàng, còn nếu ai che giấu sẽ bị tội liên can.

Nhắc lại Quý Bố, từ lúc lẩn trốn trong quân Sở, chạy ra khỏi vòng vây đến trú nơi nhà Chu Trường tại thành Lạc Dương.

Chu Trường nhân nghe tin vua Hán tìm bắt, bèn bảo Quý Bố :

- Vua Hán mật bắt tướng quân gấp lắm, nếu biết trốn ở nhà tôi, chẳng những một nhà, một họ tôi bị lụy mà tướng quân cũng không khỏi chết. Vậy tướng quân nên nghĩ cách nào cho tiện.

Quý Bố nói :

- Ông không lo. Tôi sẽ có cách.

Hôm sau, Quý Bố cạo hết râu tóc, giả làm người ở thuê, tự bán mình cho người nước Lỗ là Chu Gia.

Chu Gia thấy Quý Bố cử chỉ khác thường lòng nghi hoặc, dò xét biết được Quý Bố, liền gọi vào nói :

- Nhà ngươi chính là tướng nước Sở tên là Quý Bố. Nay vua ban chiếu tìm bắt, nhà ngươi trốn nơi đây e lụy đến tộc họ ta thì làm thế nào ?

Quý Bố nói :

- Tôi chính là Quý Bố, tướng Sở, vì bước đường cùng phải giả danh, cải dạng. Lâu nay ông đãi tôi rất hậu, không biết lấy gì đền ơn. Vậy ông đem nạp tôi cho vua Hán để lãnh ngàn vàng. Đó là cách tôi đền ơn ông vậy.

Chu Gia thở dài nói :

- Ta đâu nữ đem cái chết của người đổi lấy nghìn vàng. Ta có một người bạn là Hạ Hầu Anh hiện làm quan to ở Lạc Dương, từ nhỏ đến giờ chơi nhau rất thân. Nay ta đem người đến đó xem có cách gì cứu mạng chăng ?

Quý Bô tạ ơn nói :

- Nếu ông cứu được tôi thật là ơn tái tạo. Dầu chết chẳng dám quên.

Chu Gia sửa sửa hành lý lên đường, và nói :

- Để ta đến có trước có sau rồi sẽ liệu.

Nói rồi một mình tìm đến Lạc Dương, vào thành yết kiến Hạ Hầu Anh.

Hạ Hầu Anh mừng gặp cố nhân, chuyện trò rồi rít và đặt tiệc khoản đãi .

Chu Gia hỏi :

- Quý Bô có tội gì mà nhà vua ra lệnh bắt gấp thế ?

Hạ Hầu Anh đáp :

- Vì Quý Bô trước kia nhiều lần làm nhục Hoàng thượng, nên nay Hoàng thượng muốn bắt về trị tội.

Chu Gia nói :

- Kẻ làm tội ai vì chúa nấy ! Thánh thượng mới thu được thiên hạ mà sai lòng bắt một người vì mối thù riêng, sao đủ tỏ đại ân của mình. Và lại, Quý Bô là tay hào kiệt, nếu tìm bắt như vậy phỏng hấn sang Hồ, hoặc sang Việt giúp cho địch quốc thì sao ? Ông nên tâu với thánh thượng tha tội cho Quý Bô để rộng lối cầu hiền.

Hạ Hầu Anh cho lời nói ấy là phải, liền vào triều tâu với Hán đế :

- Quý Bô vô tội, sao Bệ hạ tìm bắt gấp thế ?

Hán đế nói :

- Hấn đã nhiều lần làm nhục ta giữa trận, sao lại là Hạ Hầu Anh nói :

- Quý Bô trước kia vì chủ mình, chỉ biết có Sở mà không biết Bệ hạ. Vậy Quý Bô là người tận trung. Nếu cho đó là tội thì ai còn dám trung với vua. Muốn trong triều những kẻ tận trung như Quý Bô theo phò Bệ hạ thì nên tha tội Quý Bô, mà đòi về dùng mới phải.

Hán đế nói :

- Thế thì Quý Bô và Chung Ly Muội đều là những kẻ vô tội cả

Liền ban chiếu tha tội Quý Bô và Chung Ly Muội cho về triều kiến, và cho giữ nguyên chức cũ. Nếu còn trốn tránh sẽ bị toàn gia tru戮.

Hạ Hầu Anh trở về thuật chuyện với Chu Gia.

Chu Gia mừng rỡ, từ giã Hạ Hầu Anh, trở về nước Lỗ, thuật lại cho Quý Bô hay.

Quý Bô hân hoan, sửa sửa hành trang trở về Lạc Dương vào bệ kiến Hán đế.

Hán đế nói :

- Nhà ngươi bốn bề bơ vơ, tám thân lặn lội, sao không sớm trở về châu ?

Quý Bô tâu :

- Nước tan, vua mất, hạ thần xấu hổ vì không cùng Bá vương chết nơi Ô giang, nên không dám vào châu.

Hán đế nói :

- Sao trước kia nhà ngươi lại làm nhục ta ?

Quý Bô nói :

- Vì hạ thần hết lòng với vua Sở, chỉ sợ không làm nhục được Bệ hạ mà thôi.

Hán đế nói :

- Nhà ngươi quả là tội trung.

Bèn phong chức Lang Trung.

Quý Bô dập đầu tâu :

- Thần là bề tôi của nước đã mất, đầu nhor, mặt nhuốm không kham gánh nổi công việc. Cúi xin Bệ hạ tha cho hạ thần tội chết đã là may lắm rồi, đâu còn dám chịu quan chức.

Hán đế nói :

- Từ chức quan mà không chịu nhận đó là người không quên ơn Sở. Nhưng trẫm thượng là tội trung mà phong chức là lòng nể của trẫm. Nhà ngươi đã chịu từng phục sao lại không chịu nhận ?

Quý Bô bèn nhận chức rồi lạy tạ lui ra. Tả hữu bước vào tâu :

- Quý Bô đã về triều, còn Chung Ly Muội vẫn trốn tránh, xin Bệ hạ phán xét.

Hán đế nói :

- Chung Ly Muội là một tên danh tướng nước Sở, tài trí không kém Phạm Tăng, nếu để hấn trốn sẽ thành một mối họa lớn. Cần phải mật bắt cho kỳ được. .

Tả, hữu đều tuyên bố khắp xa gần, tìm bắt Chung Ly Muội.

Chợt lúc đó có một người mình mặc áo vải, chân đi dép cỏ, lẩn quẩn trong thành Lạc Dương gặp bọn tả, hữu đi truyền lệnh, cười lớn nói :

- Phỏng như một gã Chung Ly Muội thì có đủ gì mà lo . Nay tôi có một việc lớn, muốn vào chầu vua để tâu trình, chỉ hiềm không có ai tiến dẫn.

Người vừa nói đó là người nước Tề, họ Lô, tên Kính, đi thú Lũng Tây, nhân qua Lạc Dương nghe vua Hán có lệnh lùng bắt Chung Ly Muội nên mới nói thế.

Hồi Thứ 42 - Nghe Lâu Kính, Hán đế thiên đô Nghị Hàn Tín, Thánh hoàng du ngoạn

Quân sĩ thấy Lâu Kính mặc áo vải, đi dép cỏ, dáng điệu tiêu tụy liền nói :

- Nhà ngươi ăn mặc như thế này làm sao châu vua được ?

Lâu Kính nói :

- Vua quan có đồ triều phục của vua quan, còn tôi, là dân giả, tôi có thường phục của dân giả, áo vải, dép cỏ không phải là vật đáng khinh.

Quân sĩ thấy Lâu Kính ăn nói cứng rắn, liền tâu với Hán đế.

Hán đế đòi vào yết kiến và hỏi :

- Nhà ngươi muốn vào yết đến trăm hãn có điều gì hay ?

Lâu Kính tâu :

- Ngày xưa, Bá vương không theo lời của Phạm Tăng, bỏ Quan Trung, đóng đô nơi Bành Thành, đó chính là cái có mất thiên hạ. Nay bệ hạ đóng đô ở Lạc Dương, tuy Bành Thành không sánh kịp song chưa phải là kế lâu dài.

Hán đế nói :

- Xưa nhà Chu đóng đô ở Lạc Dương, vẫn giữ được nghiệp cả muôn đời. Nay ta noi gương đó.

Lâu Kính tâu :

- Bệ hạ lập nghiệp không giống nhà Châu. Nhà Châu khởi đầu từ ông Hậu Tắc, mấy trăm năm tu nhân tích đức, thu đoạt nhân tâm, đến đời vua Vũ Vương mới đánh Trụ mà có thiên hạ. Khi vua Vũ lên ngôi, vì nghĩ Lạc Ấp là chỗ trung tâm, chư hầu bốn phương đều về triều cống. Tuy nhiên, ở chỗ nào, có đức thì dễ hưng, và thất đức thì dễ mất. Bằng cứ là lúc nhà Châu thịnh, chư hầu bốn mặt về châu, đến lúc nhà Châu suy, thiên hạ tạo phản khắp nơi. Nhà Châu uy đức trùm thiên hạ mà còn như vậy, huống chi Bệ hạ khởi binh từ Phong Bái, đánh nhau với Hạng Vũ, thâm giang san. Lòng người chưa hẳn đã xem đó là đại nghĩa, làm sao Bệ hạ ví với nhà Châu được ? Theo ý ngu thân, Bệ hạ nên thiên đô sang Hàm Dương. Ở đó núi sông hùng vĩ, bốn bề hiểm cố. Lúc bình có thể vỗ an lê dân, lúc biến có thể động binh dễ dàng. Đó là cái cơ dựng nghiệp muôn đời, hạ thần xin vì Bệ hạ mà tâu bày.

Hán đế đem lời ấy hỏi quần thần, và nói :

- Nhà Châu đóng ở Lạc Dương trải mấy trăm năm không suy sút. Thủy Hoàng đóng đô ở Hàm Dương mới có vài đời đã bị diệt vong, thế mà Lâu Kính lại khuyên ta như thế là ý gì ?

Trương Lương nói :

- Lạc Dương tuy có thành cao, xung quanh có sông Hào, sông Miện, sông Lạc, sông bốn mặt đều thù địch, không phải là đất dụng vũ. Còn Hàm Dương phía hữu có Lũng, Thục, phía tả có Hào, Hàm, lại có đồng rộng thênh thang, hoa màu bát ngát. Ba mặt kín để cố thủ, mặt trước dùng chế ngự chư hầu thật là một cái thành vàng nghìn dặm. Lời Lâu Kính nói rất phải.

Hán đế nghe Trương Lương nói, liền chọn ngày thiên đô sang Hàm Dương, gọi Lâu Kính vào Phụng Xuân quan ban cho quốc tích.

Bá tánh được tin Hán đế thiên đô, đặt bàn hương án dọc đường vọng bái. Cảnh thái bình tràn ngập khắp nhân gian.

Một hôm, Hán đế ngồi một mình nơi ngự điện, chợt nghĩ đến Chung Ly Muội, lâu nay trốn biệt, không thấy ra trình diện, sợ Chung Ly Muội ngấm ngầm phản loạn, liền triệu quần thần đến nói .

- Chung Ly Muội không thấy về, không ai rõ tin tức, các khanh có ý kiến gì chăng ?

Quý Bô bước ra tâu :

- Tàu Hoàng thượng, trước kia Chung Ly Muội cùng với hạ thần bỏ Sở đi trốn, Chung Ly Muội có nói Hàn Tín là bạn thân cũ, có lẽ đến đây ẩn lánh chăng ?

Hán đế nghe nói, lòng càng lo ngại, đòi Trần Bình vào hỏi :

- Hàn Tín ẩn giấu Chung Ly Muội tất có thâm ý.

Nay phải sai người đến dò xem cho đích thực rồi sẽ liệu.

Trần Bình nói :

- Việc ấy không nên nóng nảy, Nếu hờ hời, Chung Ly Muội hay được trốn đi, ắt sanh hậu hoạn. Bây giờ sai người đến bảo Hàn Tín tìm cách giết hãn đi là yên.

Hán đế liền sai Tùy Hà sang Lâm Châu, giả cách sửa sang lăng tẩm vua Nghĩa đế, rồi thuận đường sang thăm Hàn Tín để dò tin tức Chung Ly Muội. Nếu quả có Chung Ly Muội ở đó sẽ tìm cách khiêu khích, khiến cho Hàn Tín giết Chung Ly Muội đi.

Tùy Hà lĩnh mệnh, sang Lâm Châu xong, ghé đến thăm Hàn Tín.

Hàn Tín mừng rỡ đặt tiệc khoản đãi.

Trong tiệc rượu, Tùy Hà nhân nói đến công việc triều chính, thừa lúc vui miệng, ghé vào tai Hàn Tín nói :
- Có người mật cáo nói Đại vương giấu Chung Ly Muội ở đây Nhưng Hoàng thượng không tin, bảo rằng : ngài được thụ phong chức trọng, lẽ nào lại che giấu tên loạn tặc đó. Tuy nhiên, kẻ tả, hữu vẫn kiếm lời dèm pha.

Tôi chịu ơn ngài nên mách giùm câu chuyện ấy . Nếu quả như vậy, ngài nên khu xử, chớ nên vì tình bạn mà để lụy đến thân, bao nhiêu công lao từ xưa đến nay đều hỏng hết.

Hàn Tín nghe Tùy Hà nói dứt lời, ngồi thừ ra hồi lâu không đáp. Lòng áy náy vô cùng.

Qua một lúc, Hàn Tín nói :

- Cứ như lời của quan Đại phu, bây giờ tôi phải làm thế nào để tuyệt mối nghi ngờ của Hoàng thượng ?

Tùy Hà nói :

- Chỉ có cách giết Chung Ly Muội, đem đầu về triều dâng là yên chuyện.

Hàn Tín nói :

- Chung Ly Muội là người bạn cũ của tôi đã mấy mươi năm, nay nỡ giết đi sao đành.

Tùy Hà nói :

- Nếu ngài trọng bạn, khinh phép nước làm sao tránh khỏi tai họa được.

Hàn Tín thở dài nói :

- Lời quan Đại phu nói rất phải. Để tôi nghĩ đã.

Hàn Tín cùng Tùy Hà đối ẩm cho đến lúc trời khuya, tiệc mới mãn.

Sau đó, Hàn Tín ra đằng sau lên một gác nhỏ thăm Chung Ly Muội, kể hết sự tình.

Chung Ly Muội nói :

- Vậy cố nhân định xử trí tôi cách nào bây giờ ?

Hàn Tín nói :

- Chỉ có cách tuân theo phép nước, đem đầu ông nạp về Hàm Dương mới khỏi mang vạ.

Chung Ly Muội nói :

- Tôi còn, Hán đế còn cần đến Đại vương, nhưng nếu tôi mất, Hán đế không cần đến tài điều binh, khiến tướng của Đại vương nữa, tất Đại vương cũng bị giết như tôi

Hàn Tín ngồi trầm tư một lúc , ý định giết Chung Ly Muội không còn nữa.

Tùy Hà lưu lại vài hôm, thấy Hàn Tín bỏ qua, không nói đến chuyện giết Chung Ly Muội, liền mật sai người đem thư về dâng cho Hán đế, còn mình thì từ biệt Hàn Tín, sang Lâm Châu.

Một hôm, Hán đế lâm triều, cùng với quần thần bàn kế, bỗng có người đến dâng mật thư.

Hán đế mở ra xem, đó là thư của Tùy Hà nói việc Hàn Tín giấu Chung Ly Muội, cố ý tạo phản.

Hán đế xám mặt, đòi Trần Bình vào hậu cung nói :

- Hàn Tín cậy công làm bậy. Trước kia hắn định chiếm nước Tề , mưu đoạt nghiệp lớn, chính ta đã thấy lòng hắn, mới cải phong sang Lỗ. Nay hắn cải mệnh, chấp chứa Chung Ly Muội tức là lòng phản phúc đã hiển nhiên.

Trần Bình thấy cần phải đem binh trừ đi mới khỏi sanh hậu hoạn.

Trần Bình nói :

- Không nên ! Hàn Tín không phải như những kẻ khác, tài gồm thao lược, điều binh khiển tướng như thần. Chỗ đất hắn ở lại chính là chỗ xung yếu giữa Tần, Sái. Nếu sanh biến, binh thiên triều khó địch nổi.

Hán đế nói :

- Theo ý Tiên sinh bây giờ nên xử trí bằng cách nào ?

Trần Bình nói :

- Cứ ý ngu hạ thì Hàn Tín chỉ nên dùng trí mà bắt, chứ không nên dùng sức mà đánh.

Hán đế hỏi :

- Dùng trí như thế nào ?

Trần Bình nói :

- Thần có một kế, không phải dùng binh lực, mà Hàn Tín phải bó tay chịu bắt. Bệ hạ sẽ trừ được mối hại về sau.

Hán đế vội hỏi :

- Kế ấy như thế nào ?

Trần Bình nói :

- Theo thường lệ, các bậc Đế vương thời xưa thỉnh thoảng tuần du đây đó để dò xét dân tình. Nay Bệ hạ ngự giá ra chơi Vân Mộng, hạ chiếu cho chư hầu cõi Tây phải đến tiếp giá. Hàn Tín nghe Bệ hạ đến thế nào cũng nghênh đón. Chừng ấy Bệ hạ chỉ cần sai một đoàn võ sĩ ra bắt là xong. Hán đế nghe Trần Bình nói rất mừng, hạ chiếu vào mùa đông năm Canh Tý ngự giá tuần du Vân Mộng. Chư hầu cõi Tây như Anh Bố, Bành Việt nghe lệnh đều sửa sang tiếp đón.

Hàn Tín hay tin ấy, bàn với tả, hữu :

- Ngày trước Tùy Hà đến đây mật tin cho ta biết triều đình đã hay việc giấu Chung Ly Muội ở đây, khuyên ta nên giết Chung Ly Muội để tránh hậu hoạn. Tuy nhiên, vì tình bạn ta không nỡ làm chuyện đó. Nay Thánh thượng tuần du Vân Mộng, nếu hay được việc này, ắt ta không khỏi tội, chỉ bằng đoạn tình bạn tránh chuyện ưu ái cho xong.

Bàn tính xong, Hàn Tín ra sau vườn hoa, tìm gặp Chung Ly Muội nói rõ việc Hán đế tuần du Vân Mộng, và tỏ ý mình muốn giết bạn.

Chung Ly Muội nói :

- Tôi đã nói với ngài, nếu ngài giết tôi, sớm muộn ngài cũng bị giết. Lời ấy không phải là tôi tham sống mà dọa ngài đâu.

Hàn Tín nói :

- Thà rằng vua phụ tôi chứ tôi không đành lòng phụ vua. Hôm nay tôi quyết lấy đầu của ông đem đến Vân Mộng nạp cho Hán đế.

Chung Ly Muội nổi giận, mắng lớn :

- Khôn kiếp, mày nỡ vô tình đến thế sao ? Ta tiếc không được thấy cái chết của mày, sau khi mày đã giết ta.

Nói xong, rút gươm đâm cổ tự vận.

Hàn Tín cất lấy thủ cấp. Kịp lúc Hán đế khởi giá tuần du Hàn Tín bèn đem quân ra biên giới nghênh đón và dâng đầu Chung Ly Muội.

Hán đế nói :

- Nhân người giấu Chung Ly Muội đã lâu, nay thấy ta ra chơi Vân Mộng, sợ bị lộ nên phải nạp đầu Chung Ly Muội, chứ đâu phải thiện chí.

Dứt lời quát võ Sĩ trối Hàn Tín lại.

Hàn Tín kêu oan. Hán đế nói :

- Việc như vậy mà người còn gọi là oan ức ?

Hàn Tín tâu :

- Tôi là một công thần khai quốc, dẫu phạm tội, Bệ hạ nỡ đối xử như thế sao ?

Hán đế nói :

- Đã cố ý tạo phản, thì dẫu là kẻ công thì cũng chỉ là một tội nhân .

Hàn Tín nói :

- Ôi ! Lời thiên hạ thường nói : "Chim cao hết, cung tốt phải xếp xó, thỏ cáo hết chó săn bị làm thịt, địch quốc vỡ mưu thần phải tiêu diệt" câu nói ấy kẻ cũng đúng vậy.

Hán đế nghe nói cũng động lòng, chưa nỡ giết, truyền trối Hàn Tín để sau xe.

Xa giá Hán đế đến Vân Mộng cách ba mươi dặm thì trời sắp tối, Hán đế xuống xe, cỡi con Bạch Long, lỏng buông tay khẩu, từ từ tiến tới.

Bỗng đến một khu rừng gần đó, con Bạch Long ré lên mấy tiếng hãi hùng. Hán đế nói :

- Long mã gầm thét, chắc trong rừng có kẻ thích khách.

Liền sai Phàn Khoái dẫn một trăm quân kỵ vào lục soát Quả thật, Phàn Khoái bắt được một người tuổi độ ba mươi ngồi ẩn dưới gốc cây, giương cung đặt tên sẵn, liền đem nộp cho Hán đế.

Hán đế hỏi :

- Nhà ngươi tên gì ? Tại sao lại ẩn núp trong ấy, với hành vi đen tối ?

Người ấy nói :

- Tôi ở Hoài âm, từng được đội ơn dày của Hàn Tín.

Nhân nghe Bệ hạ vô cớ bắt trối ân nhân của tôi, nên tôi định ẩn trong rừng tìm cách giải thoát.

Hán đế hét :

- Không phải nhà ngươi muốn giải thoát cho Hàn Tín mà chính là muốn ám hại ta.

Liền sai tả hữu đánh chết người ấy.

Hàn Tín ở sau xe hay tin, lòng buồn ngùi cảm động.

Ngày hôm sau, xa giá đến Vân Mộng nghỉ được ít hôm rồi hồi loan .

Quan thần đều vào triều kiến . Quan Đại Phu Điền Khăng bước ra tâu :

-Bệ hạ nhờ Hàn Tín dựng nên nghiệp lớn , công của Hàn Tín rất trọng . Nay nhất đán đối xử như vậy , hạ thần e những kẻ đem thân lập công đều nghĩ đó mà chán nản chẳng ?

- Quan Đại phu luận cũng phải. Song Hàn Tín đã lâu nay vẫn mang ý khác. E rằng một ngày kia Hàn Tín phản loạn, nên trăm phải đề phòng.

Điền Khăng nói :

- Nếu sợ Hàn Tín sinh biến, Bệ hạ chỉ cần giữ Hàn Tín nơi Hàm Dương, không giao binh quyền, thế cũng đủ rồi.

Hán đế nhậm lời, sai người ra cời trói cho Hàn Tín, và dụ rằng :

- Tướng quân từ khi bỏ Sở về Hán , trăm đắp đàng phong tướng trao cho một trách nhiệm lớn lao đãi tướng quân không chút gì bạc. Thế mà tướng quân trái phép nước, chấp chứa kẻ thù của trăm, mưu tính tà tâm. Nay bắt về đây, đáng lẽ theo quân pháp xử trị, nhưng trăm nhớ ơn khai quốc công thần, không nỡ hành tội. Vậy trăm cải phong chức Hoài Âm hầu, lưu lại nơi triều trung để sửa lỗi. Một ngày nào đó, xét thấy tướng quân đã cải hối, ân vương hầu trăm sẽ ban cho.

Hàn Tín lạy tạ lui ra mặt buồn dầu dàu, mấy ngày nhuốm bệnh, không thể vào triều kiến.

Từ đó, Hán đế sửa sang cung thất, chỉnh đốn chính trị, sai Tiêu Hà lập ra pháp luật, dựng tôn miếu xã tắc, thiên hạ an hưởng thái bình.

Hán đế cứ năm ngày lại vào chầu Thái công một lần. Mỗi lần như thế đều phục lạy rất trọng lễ.

Tả hữu thấy thế nói với nhau :

- Cứ lấy tình nhà thì là đạo cha con, nhưng lấy theo quốc thể chỉ là đạo vua tôi. Hoàng thượng lấy tình đãi Thái công như thế hóa ra vua lại cúi đầu lạy bề tôi sao.

Thái công nghe câu nói ấy cho là phải, và tự nghĩ :

- Bấy lâu nay ta đã thất lễ với muôn dân .

Ngày hôm sau, Hán đế vào chầu, Thái công cầm cây chổi đứng đón nơi cạnh cửa.

Hán vương trông thấy kinh hãi, hỏi :

- Sao thân phụ lại có cử chỉ ấy ?

Thái công nói :

- Bệ hạ là bậc vua chúa một nước, chớ nên vì một kẻ tôi thân này mà trái đạo vua tôi, trái phép thiên hạ.

Hán đế đem việc ấy bàn với quan thần, rồi tôn Thái công lên làm Thái Thượng Hoàng, ban chiếu hiệu cho thiên hạ rằng :

" Người chỉ công không ai bằng cha con . Cho nên , cha có thiên hạ truyền xuống cho con, con có thiên hạ hàm ân cho cha. Đạo làm người vẫn thế. Trăm bao năm mặc giáp đeo guơm, chịu bao cam khổ, bình bạo loạn, lập chư hầu, tạo trong thiên hạ một đời thanh trị . Được như vậy là nhờ ơn giáo huấn của Thái công.

Nay sự nghiệp hiển vinh, để đền ơn, trăm tôn Thái công lên làm Thái Thượng Hoàng. "

Trăm quan đều vào triều làm lễ lạy mừng Ai nấy say sưa hỉ dạ.

Chợt tả hữu vào báo :

- Vua nước Hàn là Cơ Tín, cùng với rợ Hung nô hiệp binh đánh các thành Ấp biên cương rất gấp. Nay quân địch đã chiếm lấy Bạch Thổ ở Thái Nguyên, bọn Man Chính Thần, Vương Hoàng thì bàn lập tướng cũ nước Triệu là Triệu Lợi làm vua, họp quân ba mươi vạn, thanh thế rất mạnh, xin Bệ hạ kịp phái quân đi tiêu trừ.

Hán đế nghe lời tâu, vội vã đòi dọn Trần Bình vào hội kiến .

Trong cuộc thảo luận, có người bàn nên lấy binh mã ở các nơi gần đây đem dẹp giặc, lại có người bàn nên sai tướng đến phong Thái Nguyên phá giặc.

Hán đế nói :

- Ý kiến các người đều chưa đủ chế phục được giặc. Nay trăm cần phải thống xuất đại binh đến đây mới mong trừ được .

Hồi Thứ 43 - Vào Bạch Đằng trúng kế, Hán đế hầu nguy Theo Xích Trùng tu tiên, Trương Lương giả thác

Hán đế bàn tính với triều thần xong, truyền lệnh khởi binh tấn phát.

Quân gồm ba mươi vạn, tướng mạnh năm mươi viên, gồm có Tào Tham, Phàn Khoái, Ngân Hấp, Lư Quán là những tay đồng tướng.

Hán đế giao Tiêu Hà coi việc triều chính, rồi phái người đến Bạch Đằng, Thái Nguyên xem xét địch tình. Bấy giờ Hán vương là Cơ Tín, đóng tại thành Tấn Dương, Chúa Hung Nô là Mặc Đặc ở đất Đại Cốc, đều hay tin Hán đế ra binh, cho người đi thám thính, liền đem những binh mã khỏe mạnh giấu cả sau núi, chỉ để lại trong dinh toàn những binh lão, mã liệt, đi đứng liềng xiềng.

Người do thám của Hán đế thấy vậy mỉm cười, trở về báo lại. Giữa lúc đó Hán đế đã đóng binh nơi Triệu Thành.

Hán đế muốn kéo đại binh đến đánh gấp, Trần Bình can :

- Người Hung nô quỷ quyệt, lại thêm Cơ Tín liên kết e rằng chúng dùng mưu gạt ta đó. Cần phải dò xem biết đích thực mới tiến binh.

Hán đế hỏi :

- Sức mạnh của Mặc Đặc, Cơ Tín, so với Hạng Vũ ai hơn ?

Trần Bình tâu :

- Mặc Đặc cũng là tay vũ dũng chớ nên xem thường.

Hán đế lòng nghi ngại, vội sai Lâu Kính đi thám thính lần nữa.

Lâu Kính đi vài ngày trở về tâu :

- Xưa nay hai nước đối địch thường đem cái hay, cái mạnh ra khoe. Nay Mặc Đặc cạnh trại bừa bãi, quân mã gầy còm, chắc là giấu những quân tinh nhuệ đi để gạt ta. Vậy xin Bệ hạ hãy thông thả để dò xét kỹ càng đã.

Hán đế hết lớn nói :

- Ta sai nhà người đi thám thính, nhà người đã không dò được địch tình, còn trở về kiếm lời láo khoét làm nhục chí ba quân.

Nói xong, sai tả, hữu bắt Lâu Kính giam nơi Triệu Thành, rồi truyền quân nhổ trại tấn phát.

Quân đi một ngày đến Bành Thành, Hán đế sai Phàn Khoái thử đi dò thám.

Phàn Khoái đến nơi, thấy quân Mặc Đặc yếu ớt, đóng đồn trên núi Tiểu Tùng phía Bắc, độ vài vạn người.

Phàn Khoái trở về tâu với Hán đế.

Hán đế cười khúc khích nói :

- Lâu Kính tư thông với Hung Nô, sợ đại binh của ta kéo đến nên tìm cách cản trở ta, để có thì giờ cho địch quân rút lui. Nay tình hình đã rõ, còn chờ gì không diệt địch.

Nói xong, sai ba quân tiến thẳng vào thành. Quân trong thành rất ít, họ kháng cự qua loa rồi mở cửa đầu hàng.

Hán đế đem binh vào thành kiểm điểm ba quân, mở tiệc ăn mừng.

Giữa lúc đó bên ngoài có tiếng súng nổ vang trời.

Tiếp theo đó, tiếng quân reo dậy đất. Quân Hung Nô ồ ạt kéo đến, vây phủ bốn mặt, đèn đuốc nối liền nhau tỏa ánh sáng hơn năm dặm.

Hán đế thất kinh nói :

- Ta đây làm kế của giặc rồi. Chỉ vì ta không chịu nghe lời Lâu Kính.

Bèn đòi Trần Bình vào vấn kế.

Trần Bình tâu :

- Quân Hung Nô tính hiếu chiến lại liều lĩnh, quân ta không nên dùng sức kháng địch, phải dùng kế lừa họ mới mong thoát khỏi vòng vây.

Hán đế hỏi :

- Kế ấy như thế nào ?

Trần Bình nói :

- Hạ thần có nghe Mặc Đặc thường hay chiều chuộng người vợ là Át Chi. Mọi việc đều do nàng Át Chi chủ trương. Vợ chồng một bước không rời nhau. Nay sai người họa một bức tranh mỹ nhân tuyệt đẹp, đem dâng cho Át Chi và nói : "Vua Hán vì bị vây khốn nên muốn đem mỹ nhân này cống hiến cho Mặc

Đặc, nhờ phu nhân chuyển đạt". Nàng Át Chi tất ghen chồng, sợ chồng say mê sắc đẹp, khuyên Mặc Đặc rút quân.

Hán đế khen là diệu kế, truyền Trần Bình lựa thợ khéo vẽ bức tranh, rồi sai người lén ra ngoài thành, dùng vàng bạc đút lót cho kẻ thân tín nàng Át Chi, để dâng cho nàng Át Chi bức tranh ấy.

Át Chi xem bức tranh, rõ được sự tình, lòng ghen tức lắm bầm :

- Nếu để Đại vương vây thành Hán, Hán đế cống mỹ nhân, Đại vương sẽ say mê người ấy thì địa vị ta sau này ra sao ? Chi bằng khuyên Đại vương rút binh để cho Hán đế khỏi phải tiến dâng mỹ nữ.

Đêm hôm ấy, nàng Át Chi nói với Mặc Đặc :

- Hán đế bị vây đến nay đã bảy ngày mà không hề nao núng. Như vậy là lòng trời phù hộ Hán đế. Và lại Hán đế là chân mệnh, các chư hầu khắp nơi đều từng phục. Nếu ta cứ vây mãi, lỡ ra binh mã các nơi đến ứng cứu thì ta cự sao lại ?

Mặc Đặc nói :

- Nàng nói cũng phải ! Quân ta cần chỗ túc chiến túc thắng. Nếu vây lâu ngày bất lợi.

Sáng hôm sau Mặc Đặc truyền lệnh giải binh.

Cơ Tín nghe lệnh ấy ngạc nhiên vào yết kiến Mặc Đặc, nói :

- Đại vương đã vây Hán đế nơi đây, cứ sao lại giải binh ?

Mặc Đặc nói :

- Quân ta vây nơi đây lâu ngày, chư hầu kéo đến ứng cứu thì cự sao lại. Chi bằng tính trước đi để bảo tồn thực lực.

Cơ Tín nói :

- Đại vương lầm kế của Hán đế rồi. Tôi có nghe Hán đế họa hình mỹ nhân sang dâng cho Đại vương yêu cầu Đại vương rút quân. Việc này chỉ là kế để lừa gạt ta, chứ Hán đế làm gì có mỹ nhân ?

Mặc Đặc nghe nói ngạc nhiên, dò hỏi hồi lâu mới rõ tự sự, liền nói :

- Nếu Hán đế đã chịu dâng mỹ nhân vậy ta bắt phải trình diện xem thử.

Đêm hôm ấy, Mặc Đặc đứng dưới thành, kêu quân Hán nói :

- Nếu Hán đế chịu dâng mỹ nhân thì phải dẫn lên thành để ta xem mặt.

Quân vào báo. Hán đế liền gọi Trần Bình vào hỏi :

- Mặc Đặc đòi xem mặt mỹ nhân, nay phải liệu làm sao ?

Trần Bình nói :

- Tôi đã tính trước rồi, nên có sai thợ làm mấy tượng hình gỗ. Bây giờ đem trang điểm, cho ăn mặc sang trọng, dặt lên thành, dưới ánh đèn mập mờ, thế nào chúa Hung Nô cũng phải lầm.

Hán đế nhận lời. Trần Bình sai trang điểm các tượng gỗ, dựng trên cửa thành, rồi gọi Mặc Đặc đến xem.

Dưới ánh đèn lồng, áo xiêm lờ lợt, son phấn rực rỡ, Mặc Đặc trông thấy hơn vài mươi mỹ nữ, mặt mày xinh xắn, lòng say sưa, không kê lời can gián của Cơ Tín và lòng phần nộ của nàng Át Chi, nhất định lui binh, để cho quân Hán thoát nạn.

Hán đế thấy quân Hung Nô rút lui, liền truyền quân kéo ra khỏi thành, nhắm hướng Nam tẩu thoát.

Mặc Đặc thấy quân Hán đã ra hết liền đem quân vào thành bắt mỹ nữ. Nhưng khi vào đến nơi, thấy các mỹ nữ ấy toàn là tượng gỗ .

Vua tôi ngơ ngác nhìn nhau, lòng căm tức chung cùng.

Giữa lúc đó, Hán đế đã lui binh về đến Triệu Thành, cùng văn võ bá quan mở tiệc ăn mừng.

Nghĩ đến Lâu Kính là người bị hàm oan, Hán đế truyền quân mở ngục, thả Lâu Kính ra và phủ dụ rằng :

- Trẫm không nghe lời khanh, suýt bị giặc Hung Nô bắt giết. Nay trẫm đã thấy lỗi, và rõ khanh là kẻ có công.

Vậy trẫm phong cho khanh làm Kiến Tín Hầu.

Ngày hôm sau, Hán đế kéo quân về Nam, đi ngang huyện Khúc Ốc, thấy nơi đó thành trì đẹp đẽ, đường sá thẳng tắp, dân chúng đông đảo, lòng thích thú nói với tả hữu :

- Huyện Khúc Ốc này đẹp thay ! Ta đi chu du trong thiên hạ rất nhiều, nhưng không đâu đẹp bằng Lạc Dương và Khúc Ốc.

Nói xong, gọi Trần Bình đến phán :

- Trẫm được khanh nhiều lần bày kế, giúp nhiều việc lớn vậy trẫm phong cho khanh đất Khúc Ốc này.

Trần Bình nói :

- Đó không phải là tài năng của hạ thần mà chính là thờ hồng phúc của Bệ hạ.

Hán đế nói :

- Lòng trẫm đã định, khanh chớ khiếm nhượng.

Trần Bình dập đầu tạ ơn.

Mấy ngày sau đại binh về đến Trảng An, thấy Tiêu Hà xây dựng cung Vị vương rất tráng lệ Hán đế nổi giận :

- Thiên hạ loạn lạc đã mấy năm nay, mới bình định xong, lúc này là lúc cần nên thiết dụng, để thiên hạ đỡ tốn kém, lo việc làm ăn, có sao lại phung phí ?

Tiêu Hà nói :

- Thiên tử lấy bốn bề làm nhà, nếu cung thất không tráng lệ sao đủ tỏ uy quyền với thiên hạ ?

Hán đế nói :

- Cung thất đã làm xong, dầu có nói cũng không ích gì nữa. Song trẫm không muốn một mình hưởng sự giàu sang đó.

Liên sai tả, hữu mời Thái thượng hoàng đến rồi cùng các quan đặt tiệc vui chung.

Tiệc tan, quần thần đưa Thái thượng hoàng về cung an nghỉ.

Hán đế chợt nhớ đến Hàn Tín lâu nay bị bệnh không vào chầu, liền sai tả, hữu mời Hàn Tín đến phủ dụ .

- Khanh đã lâu không vào chầu. Trong lúc bá quan chung vui an lạc mà vắng khanh, trẫm mong nhớ lắm, nên vời vào đây để thăm viếng.

Hàn Tín nói :

- Ngày xưa, khi thần cầm quân đánh Sở, có khi đến mười ngày không được ăn no, vì mất sức lâu ngày thành bệnh. Nay nhàn rồi, bệnh cũ trở lại. Hạ thần nhiều lúc cũng nhớ long nhan, song không làm sao đứng.

Hán đế nói :

- Khanh có bệnh, nên tìm thầy thuốc điều trị cho khỏi, chớ nên chậm trễ.

Hàn Tín tâu :

- Hạ thần vì vô sự nên sinh bệnh, chứ nếu được làm công việc gì thì bệnh tật tất khỏi hẳn.

Hán đế nói :

- Khanh là một kẻ có tài, rất quan hệ trong lúc biến loạn. Khanh nên bảo trọng đến tấm thân hữu dụng của khanh.

Đoạn, Hán đế lại cùng Hàn Tín bàn luận về các tướng, người nào có thể chống được giặc, người nào không cầm được quân.

Hàn Tín nhất nhất tâu bày, Hán đế rất hợp ý, và nhân lúc vui miệng hỏi :

- Như trẫm có thể cầm được bao nhiêu quân ?

Hàn Tín nói :

- Bệ hạ bắt quá chỉ cầm được mười vạn quân mà thôi.

Hán đế hỏi :

- Trẫm so với tướng quân thì như thế nào ?

Hàn Tín nói :

- Như hạ thần thì quân càng nhiều càng tốt.

Hán đế cười lớn nói :

- Càng nhiều càng tốt có sao còn bị trẫm bắt ?

Hàn Tín nói :

- Bệ hạ không giỏi cầm quân nhưng giỏi cầm tướng.

Vì thế mà thần bị Bệ hạ bắt. Vả lại, Bệ hạ có trời giúp, không phải sức người mà làm nên như thế được.

Hán đế nghe lời giải bày của Hàn Tín, tuy ngoài mặt vui cười, song lòng thêm nghi kỵ , bèn cho về dinh dưỡng bệnh chứ không tính đến việc gia phong nữa.

Hàn Tín buồn bã, bái tạ Hán đế trở về dinh. Mỗi buồn quanh quẩn mãi không nguôi.

Trong lúc đó, chẳng những Hàn Tín mang mối sầu riêng, mà Trương Lương cũng buồn bã không kém. Từ khi Hàn vương là Cơ Tín hợp binh với Hung Nô mưu phản . Trương Lương cáo bệnh, ngồi nơi tư dinh suốt ngày tịnh cốc.

Hễ ai đến chơi, Trương Lương lại nói :

- Đời người chẳng khác nào bóng câu qua cửa sổ, trăm năm chỉ là một cái chớp mắt thì công danh phú quý mà chi ! Tôi muốn vào núi tam tiên học đạo, tìm kế trường sinh, thoát vòng danh lợi, nhưng vì Hoàng thượng quá trọng hậu tôi, nên tôi chưa nỡ rời.

Hán vương thấy Trương Lương không vào chầu, lòng nghi hoặc, nhưng khi nghe Trương Lương nói câu ấy lấy làm lạ. Một hôm cho vời Trương Lương vào dò ý :

- Trẫm từ khi được Tiên sinh chẳng khác nào như chim hồng thêm cánh. Nhờ Tiên sinh mà trẫm dựng nên nghiệp cả, ý trẫm muốn lựa một nước lớn phong cho để đền ơn Tiên sinh.

Trương Lương nói :

- Thần từ khi theo Bệ hạ vào đất Quan Trung, được nhờ hồng đức của Bệ hạ làm nên đôi việc. Tuy nhiên, thần là kẻ áo vải, chân không mà được Bệ hạ cho làm Lưu hầu thế cũng đã cao sang lắm rồi, đâu còn dám mong ước gì hơn. Sau khi đã được đội ơn dày của Bệ hạ thần muốn xa lánh nhân gian, theo ông Xích Tùng Tử tu luyện, nghiên cứu cái phép tịnh cốc làm kẻ trường sinh, để sống một cuộc đời an nhàn cho thỏa thích.

Hán đế thấy Trương Lương có ý thành thực và khẩn thiết, bèn chuẩn y cho về dưỡng bệnh, lại truyền mỗi tháng phải một lần vào chầu.

Trương Lương từ đó đóng cửa, không bước chân ra khỏi nhà ngồi tu tâm dưỡng tánh, mỗi tháng chỉ theo các quan vào chầu một lần. Khi tan chầu chẳng hề bận nghĩ đến điều gì cả.

Một hôm con Trương Lương là Trương Tích Cường nói với cha :

- Phụ thân suốt đời tận tụy việc nước, công lao rất lớn. Đến lúc nước thịnh dân an, lẽ ra vui hưởng phú quý, sao lại cam chịu khắc khổ ?

Trương Lương nói :

- Mày có biết đâu được thói đời leo cao té nặng, càng vinh hoa phú quý càng mang lấy họa vào thân. Hễ ngồi cao thì bị đời ghen ghét, vua sanh lòng ngờ. Cái phú quý ấy chẳng khác nào như phù vân. Sao bằng đem vinh hoa đổi lấy gió mây, tận hưởng cảnh thanh nhàn, không vướng mùi tục lụy.

Tích Cường bái phục thưa :

- Bây giờ con mới rõ cái tịch cốc của phụ thân tức là phương châm giữ mình vậy.

Sau đó Trương Lương thường ngao du sơn thủy để hưởng nhàn.

Một hôm, đến phía Đông Cốc thành, chợt thấy một hang đá vàng, Trương Lương chợt nghĩ :

- Năm xưa ta gặp ông già ở Dĩ Thang, ông ấy có nói sau này có gặp một viên đá vàng ở Cốc Thành tức là ông ta vậy. Thế thì lời nói ấy nay quả ứng nghiệm.

Nghĩ rồi liền phục lạy mấy lạy để đền ơn.

Nhắc lại vua Hung Nô Mặc Đặc giận vì Hán đế dùng mỹ nhân kế đánh lừa, lòng căm tức, đem đại binh phá rối nơi biên cương, cướp của giết người làm xôn xao thiên hạ.

Các phủ, huyện dâng sớ về triều xin viện binh. Hán đế lấy làm lo lắng.

Lâu Kính thấy vậy bước ra tâu :

- Thiên hạ lâm cảnh chiến tranh lâu ngày, ai cũng chán ngán. Nếu nay lại động binh e trái lòng dân. Và lại Mặc Đặc là kẻ phi nhân cướp ngôi cha, lấy vợ cha. Người như thế không thể dùng đạo đức chinh phục được. Chỉ bằng Bệ hạ đem trưởng công chúa gả cho Mặc Đặc. Mặc Đặc yêu công chúa tất lập làm chánh cung, sau này có con nối ngôi sẽ là cháu ngoại của Bệ hạ. Điều đó rất có lợi.

Hán đế nói :

- Ta đường đường là một thiên triều, đất cát gồm thâu bốn bể, binh uy cường mạnh, quốc thể không hèn, lại không có cách gì chống đối với Hung Nô hay sao mà phải đem công chúa gả cho phường tanh hôi vô đạo.

Lâu Kính thưa :

- Bệ hạ dùng nhân đức thu phục sơn hà. Đã bao lâu, sinh linh khổ sở về binh cách. Nay Bệ hạ cầu hòa với Hung Nô không phải vì hèn yếu, mà chính vì muốn cho dân chúng được an lạc, ấm no. Còn việc gả công chúa cho Mặc Đặc, chỉ cần chọn một mỹ nữ trong dân giả, giả làm công chúa mà thôi.

Hán đế theo lời, lựa một mỹ nhân giả làm công chúa, đưa đến thành Thái Nguyên để cùng Mặc Đặc giảng hòa.

Mặc Đặc hay được việc ấy lòng mừng khắp khởi thân hành ra khỏi thành đón rước sứ giả, nhận lãnh công chúa, và dập đầu về phía Nam lạy tạ, hứa chẳng bao giờ quấy rối biên cương nữa.

Sứ giả làm xong việc ấy, về triều phục chỉ. Hán đế mừng rỡ ban thưởng Lâu Kính rất hậu.

Lâu Kính lại tâu :

- Đất Tần Trung từ sau khi bị tàn phá, dân thưa, ruộng hoang, phía Bắc lại gần rợ Hồ, phía Đông giáp sáu nước chư hầu Tề, Sở, Yên, Triệu, Hàn, Ngụy. Nay phải tập trung dân giả, cùng các nhà hào kiệt nơi đó lo việc khai khẩn ruộng nương, tích lũy đồn binh, lúc bình thì lo việc sản xuất, lúc biến chuyển ra thế phòng ngự, như thế mới mong cơ nghiệp lâu dài.

Hán đế khen phải, liền ra lệnh di dân sáu nước cùng các hào kiệt các nơi đến đó hơn mười vạn.

Bây giờ trong nước vô sự, triều đình nhàn rồi.

Một hôm Hán đế thấy nàng Thích Cơ sanh được đứa con trai là Như Ý, tuổi đã lớn khôn, tư chất lại thông minh hơn Thái tử Doanh. Hán đế có ý muốn bỏ Thái tử Doanh lập Như Ý làm Thái tử, nên đem việc ấy bàn với quần thần.

Quan Thượng đại phu là Chu Xương nghe nói thất kinh, bước ra can :

- Không nên ! Không nên ! Bệ hạ làm như thế tức là tự gây cho mình mối loạn đó.

Hồi Thứ 44 - Trần Hy mưu phản Triệu Đại Hán đế đóng quân nơi Hàm Đan

Hán đế muốn bỏ Thái tử Doanh, lập Như ý, quần thần can gián, Hán đế theo lời, không nghĩ đến việc ấy nữa.

Cách vài hôm sau, có quan Thái thú Triệu Đại sai người về triều báo rằng :

- Quân Phiên lại kéo đến đánh phá nơi biên giới, dân chúng bỏ chạy trốn, các quận, huyện không làm sao cự nổi, nếu triều đình không kíp phái binh đến e cả vùng Yên, Triệu đều phải thất thủ.

Hán đế chưa biết tính lẽ nào, quần thần ai nấy đều lo lắng. Trần Bình tâu :

- Cứu binh rất gấp, Anh Bố và Bành Việt đều ở xa, không thể gọi ngay được. Hàn Tín thì trí sĩ vô quyền, không thể dùng, duy có Trần Hy, trí dũng gồm đủ, xin Bệ hạ sai đem quân ra biên giới mới cự nổi giặc.

Hán đế cho triệu Trần Hy đến phán :

- Trẫm lâu nay đã mỏi việc binh, lần này quân Phiên lại đến phá rối nữa, thanh thế rất lắm. Nay khanh nên vì ta cử binh mười vạn, đem theo các quân dụng do Hàn Tín trước kia chế ra, đến Đại Châu trừ khử quân giặc.

Trần Hy tâu :

- Thần vâng chiếu mệnh Bệ hạ, đâu dám chẳng ra công. Nhưng e binh lực không đủ chống với quân giặc chẳng ?

Hán đế nói .

- Trẫm sẽ ban cho khanh ấn phù, nếu binh mã phong đủ thì đi đến đâu lấy thêm đến đấy.

Trần Hy bái biệt Hán đế, đem mười vạn quân đến Đại Châu.

Nhân lúc đi ngang qua nhà riêng của Hàn Tín, Trần Hy nghĩ mình trước kia chịu ơn Hàn Tín rất nhiều, lại nhờ Hàn Tín chỉ dạy binh pháp nên ghé vào để vấn kế .

Hai người gặp nhau thì lễ xong, Trần Hy nói :

- Tôi vâng mệnh Hoàng thượng đem quân đến Đại Châu bình Phiên tặc. Nhân ghé sang đây nhờ đại nhân chỉ bảo đôi lời.

Hàn Tín lưu Trần Hy ở lại chơi, đặt tiệc khoản đãi.

Trong lúc đối ẩm, Hàn Tín đuổi hết tả, hữu ra ngoài, rồi nói :

- Ông đem quân bình Phiên sẽ gặp nhiều gian nan khổ sở. Tuy nhiên, cái công khó ấy chẳng đem lại lợi ích gì .

Hàn Tín nói đến đây, thấy Trần Hy ngơ ngác chưa hiểu, liền nói tiếp :

- Công bình Phiên của ông ngày nay với công phá Sở của tôi trước kia ai hơn ?

Trần Hy nói :

- Công phá Sở của đại nhân là cái công muôn đời ! Tôi sánh sao kịp ?

Hàn Tín nói :

- Thế mà ngày nay tôi bị bỏ rơi, ngồi một xó . Ô dẫu có binh được giặc Phiên cũng chẳng ích gì. Chi bằng sẵn dịp ông đang cầm đại binh trong tay, mưu việc lớn, đoạt thiên hạ. Tôi sẽ tùy cơ làm nội ứng giúp đỡ ông.

Trần Hy suy nghĩ một lúc rồi nói :

- Tôi nghe theo lời dạy của đại nhân.

Hai người bàn định xong, Trần Hy từ biệt ra đi.

Đại binh kéo đến Triệu Đại, Trần Hy truyền lệnh đóng quân lại, chờ xem địch tình rồi sẽ quyết định.

Quân do thám đi dò xét vài hôm, rồi trở về báo :

- Quân Phiên có bốn trại lớn mỗi trại có chừng vạn người. Phiên vương đóng trại ngoài thành Đại Châu quân hơn ba mươi vạn. Thủ hạ Phiên vương có một kiện tướng là Cáp Duyên Xích, sử dụng cây búa lớn nặng trăm cân, muôn người không địch nổi. Nếu Nguyên soái dùng kế gì dụ được tướng ấy đến hàng thì phá quân Phiên không khó .

Trần Hy nghe nói mừng rỡ, hội các tướng, nói :

- Quân Phiên thế mạnh, không thể dùng sức đánh được, phải dùng kế thủ thắng.

Nói xong ban lệnh cho các tướng thi hành.

Ngày hôm sau, Trần Hy đem quân ra trận khiêu chiến. Phiên vương xông ngựa ra trước trận, gọi Trần Hy nói :

- Hán đế nhà ngươi đánh không nổi Mặc Đặc, phải gả con cho Mặc Đặc để cầu hòa, thật là xấu hổ. Ta đây binh lực còn mạnh hơn Mặc Đặc lẽ nào lại không đòi hỏi ở Hán đế một quyền lợi nào sao ?

Trần Hy nói :

- Hán đế là một Hoàng đế thiên triều há lại không trị nổi nhà ngươi hay sao ?

Dứt lời cầm đao đâm tới. Phiên vương tránh sang một bên ra hiệu cho một Phiên tướng ra đánh.

Phiên tướng cầm búa chém tới rất mạnh, Trần Hy đưa đao ra đỡ. Hai bên đánh nhau một hồi, Trần Hy yếu sức quất ngựa bỏ chạy. Phiên tướng giục ngựa đuổi theo chạy được ba mươi dặm, đến một hòn núi cao, trước mặt có một khe suối cạn. Trần Hy quất ngựa lội qua suối, Phiên tướng cũng cho ngựa băng qua. Nhưng lúc Phiên tướng vừa đến giữa suối thì bỗng nước suối chảy xuống âm âm, sâu hơn hai trượng. Phiên tướng thất kinh, muốn quảy ngựa trở lại nhưng không còn kịp nữa.

Quân Hán đã phục sẵn hai bên suối, nổi dậy dùng tên bắn Phiên tướng nhào xuống ngựa.

Phiên tướng ấy chính là Cáp Duyên Xích, kiện tướng của Phiên vương.

Phiên vương đem quân tiếp cứu, đến nơi thấy nước suối chảy âm âm, quân Hán đang vây giết quân Phiên tử mở .

Phiên vương toan đốc quân vào giải vây, thì chợt có quân đến báo :

- Quân Hán thừa lúc Đại vương dân quân đi ứng cứu , đến cướp trại và đốt lương thảo quân ta cháy sạch.

Phiên vương nghe nói không dám trở về trại , dẫn quân mã bản bộ nhắm đường Bắc Phiên mà chạy về.

Trần Hy đại thắng, phá vỡ hơn bốn mươi vạn quân Phiên. Ngày hôm sau vào thành đặt tiệc khao thưởng tướng sĩ .

Rượu được vài tuần, Trần Hy nâng cốc nói với các tướng :

- Ta dùng kế thắng quân Phiên, nhưng thực ra nhờ ở sự tận tâm của các tướng. Đó là một vinh dự, đáng khen. Chỉ hiềm có một điều là Hán đế không biết thưởng kẻ cực nhọc , lúc bình thì trọng tướng thương quân, lúc binh thì sanh tâm nghi kỵ . Xem như Hàn Tín, công lao phá Sở rất lớn. thế mà nay vẫn bỏ xó không dùng, lại còn muốn tìm cơ hãm hại. Cứ như thiên ý của ta, chúng ta đóng quân nơi đây, trấn giữ những nơi hiểm yếu, tích thảo đồn lương mưu việc thiên hạ. Hán đế hiện nay tuổi tác đa cao, việc binh nhưng trể biếng. Còn trong triều không ai giỏi hơn Hàn Tín, chúng ta còn sợ gì. Nếu nghiệp cả được thành, phú quý ta sẽ cùng các ngươi chung hưởng.

Các tướng đồng thanh nói :

- Vâng ! Chúng tôi xin nguyện làm theo ý của tướng quân.

Tháng bảy năm ấy, Trần Hy truyền hịch ước hội dùng với bọn Vương Hoàng để cùng nhau ứng viện.

Đoạn tự lập lên làm vua, cướp bóc các quận, huyện ở miệt Triệu Đại .

Ngụy Vương hay việc ấy vội vã viết hịch về triều cấp báo.

Hán đế xem biểu thất kinh, vội vã triệu Tiêu Hà , Trần Bình vào thương nghị.

Hán đế nói :

- Ta đãi Trần Hy không bạc, cứ sao hắn lại phản ?

Tiêu Hà nói :

- Trần Hy vốn có mưu lược lại võ nghệ tinh thông, cả triều không ai địch nổi. Duy có Anh Bố và Bành Việt là hai tay đối thủ. Vậy xin Bệ hạ kíp xuống chiếu vời hai người ấy đến đánh Trần Hy thì mới xong. Hán đế theo lời, viết chiếu thôi thúc Anh Bố và Bành Việt đem binh dẹp loạn.

Bấy giờ, Hàn Tín được tin Trần Hy làm phản, lại nghe Hán đế lấy quân Sở, Lương để đánh Trần Hy, liền viết một mật thư, sai người đến hai nước xui Anh Bố và Bành Việt đừng đem quân đi đánh Trần Hy.

Anh Bố và Bành Việt được mật thư của Hàn Tín vội mở ra xem. Trong thư đại khái viết :

" Tôi là người có công lớn, thế mà Chúa thượng không tưởng đến công lao, đối xử tệ bạc. Nếu hai ông vâng chiếu đánh Trần Hy, khi Trần Hy bị bắt, ắt các ông cũng bị giết. Bởi vì, Hán đế là người chỉ có thể cùng ở trong lúc ly loạn, mà không có thể cùng ở trong lúc thái bình.

Các ông càng lập được công to, càng dễ bị giết, không mong gì được ngồi yên ở đất Hoài Nam và Đại Lương đâu.

Tín tôi sợ hai ông không tỉnh ngộ, sa vào cạm bẫy nên sai người đến tỏ bày, mong hai ông đừng dẫm trên bước chân tôi mà hối hận. "

Anh Bố và Bành Việt xem thư xong thán bệnh không chịu xuất quân.

Sứ giả trở về triều tâu lại, Hán đế lo lắng đòi Trần Bình đến bàn rằng :

- Bành Việt và Anh Bố đều cáo bệnh không đến, phải làm thế nào ?

Trần Bình nói :

- Trần Hy làm phản bởi ba nguyên nhân. Một là Trần Hy thấy Hàn Tín bị bãi chức không còn ai có thể đối địch với hắn. Hai là hắn nghĩ Bệ hạ lâu nay chán việc binh, không muốn chinh phạt, nên sanh ra

cuồng vọng . Ba là Triệu Đại, hai nơi ấy đất rộng người đông, dễ bề cố thủ. Nay xin Bệ hạ đừng nản việc binh, cử binh chinh phạt, tạm giao cho Tiêu Hà giúp Hoàng hậu giữ đất Bao Trung, như thế chư hầu mới bái vọng.

Hán đế theo lời, sai Chu Bột, Vương Lăng làm tiên phong, Phàn Khoái, Tào Tham, Hạ Hầu Anh làm tả chi, hữu dực, dẫn bốn mươi vạn quân tấn phát.

Trước khi xuất quân, Hán đế vào cung nói với Lã hậu :

- Nay Trần Hy làm phản, xâm chiếm Triệu Đại, tự xưng vương vị. Trẫm đã xuống chiếu sai Anh Bố và Bành Việt đem quân đi đánh, nhưng hai người ấy đều cáo bệnh, không tuân. Xét lại các tướng trong triều, không ai địch nổi Trần Hy, nên trẫm phải đem quân trừ loạn . Ái khanh ở nhà coi việc triều đình, nhất là phải để ý đến Hàn Tín , vì Hàn Tín lâu nay bất mãn, có ý ngấm ngấm phản loạn, e thừa lúc ta ra ngoài làm kế nội gián. Nếu ái khanh có điều gì khó khăn nên bàn với Trần Bình rồi sẽ quyết định.

Lã hậu tâu :

- Hàn Tín trước kia quyền binh tại thủ, lợi dụng thế lực lập nhiều công lớn. Song hiện nay đã bãi chức, hẳn chỉ là một đứa thất phu, có gì đáng ngại. Xin Bệ hạ cứ an lòng xuất chinh.

Hán đế lại gọi Tiêu Hà đến trước điện, phủ dụ :

- Trẫm nay phải ngự giá thân chinh, đất Quan Trung không có người coi giữ. Trẫm giao cho khanh ở nhà giúp cho Hoàng hậu coi việc nhiếp chánh. Phàm việc gì lớn nhỏ đều phải bàn bạc kỹ càng, chớ nên sơ xuất.

Tiêu Hà dập đầu bái lĩnh và tâu :

- Hạ thần chỉ mong Bệ hạ dẹp yên phản tặc, còn việc nhiếp chính thần xin hết lòng lo lắng.

Xa giá khởi hành, trăm quan đưa đón. Đại binh nhắm miền Triệu Đại tấn phát.

Một hôm, xa giá đi đến Hàm Đan, vào thành an nghỉ, các tướng túc trực ứng hầu, Hán đế hỏi :

- Trần Hy hiện nay đóng quân ở đâu, binh mã được bao nhiêu ?

Các tướng đòi những quan thị trấn đến hỏi, rồi tâu:

- Quân Trần Hy hiện đóng ở Khúc Dương, binh mã bản bộ và các nơi hợp lại ước hơn năm mươi vạn, tướng tá hơn hai mươi người do bọn Lưu Vĩ cầm đầu.

Hán đế băn khoăn, quay lại hỏi quần thần :

- Theo ý trẫm, Hàm Đan là hiểm địa, thế mà Trần Hy không thủ nơi đây, lại đóng quân ở Khúc Dương. Xem đó thì kiến thức Trần Hy cũng chẳng đáng sợ.

Quần thần đều khen lời của Hán đế rất phải. Hán đế liền sai Chu Xương ra các quận, huyện chung quanh lựa bốn người tráng sĩ đến dùng làm hướng đạo .

Chu Xương lựa được bốn người đem vào dâng nạp.

Hán đế hỏi :

- Các người có dám vì trẫm đi trước dẫn đường cho đại binh chăng ?

Bốn tráng sĩ đều tâu :

- Thiên binh của Hoàng thượng từ xa đến đây, thỉnh thế lấy lòng. Tuy nhiên chưa rõ đường lối thì chưa nên tấn binh vội. Quân pháp có câu : "Muốn thắng địch phải nắm vững trận thế trước khi điều binh". Vây xin Bệ hạ cho chúng tôi đi dò thăm trước đã.

Hán đế liền phong cho bốn người đó làm chức Thiên Hộ, và ban thưởng rất hậu.

Bốn tráng sĩ mừng rỡ, nhảy nhót ra đi. Các tướng thấy vậy nói với Hán đế :

- Bốn tráng sĩ chưa có tác công nào, một sớm Bệ hạ đã ban thưởng trọng chức là ý gì vậy ? '

Hán đế nói :

- Trần Hy làm phản, sách nhiễu dân chúng. Nay binh thiên triều đến đây, nếu không ban ân để mua chuộc lòng dân thì ai còn kể đến cái nhân nghĩa của ta. Phong thưởng bốn người, mà cả dân Triệu, đều ngưỡng vọng, như thế chẳng lợi hơn sao ?

Tả, hữu nghe nói đều bái phục.

Rồi đó, bốn tráng sĩ ăn mặc giả làm thương dân đất Đại đi đến Khúc Dương, dò nghe hư thực.

Chẳng bao lâu, bốn người trở về Hàm Đan, vào yết kiến Hán đế, tâu :

- Trần Hy dùng bốn tướng tá toàn là những lái buôn vàng ngọc. Nếu Bệ hạ chịu tốn phí một ít vàng bạc, đến mua chuộc họ, thì việc bắt Trần Hy chẳng khó khăn gì.

Hán đế triệu quần thần đến hỏi :

- Bây giờ ai dám len lỏi vào trong quân của Trần Hy, đem vàng bạc đút lót, khiến cho các tướng làm nội phản. Như vậy ắt Trần Hy phải thất thủ.

Một người bước ra tâu :

- Hạ thần xin lãnh trách nhiệm ấy.

Hán đế xem lại, thấy người vừa nói là quan Trung đại phu Tùỳ Hà, lòng mừng rỡ, phán :

- Nếu khanh lãnh trách nhiệm này thì trẫm không lo gì nữa .

Tùỳ Hà đem một trăm thoi vàng và mấy người tùy tùng ra đi. Trước hết, Tùỳ Hà viết một bức thư, nói dối là Hán đế gửi đến dụ hàng.

Trần Hy nghe tin Tùỳ Hà đưa thư đến dụ hàng, nghĩ thầm :

- Tùỳ Hà là một gã thuyết khách. Bức thư ấy chắc là hấn dối trá chứ không phải do Hán đế sai đến .

Liên sai tả, hữu mời Tùỳ Hà vào. Tùỳ Hà vào trông thấy Trần Hy chào theo lễ vua tôi.

Trần Hy nói :

- Quan Đại phu với tôi cũng là đồng hàng, có sao lại dùng lễ ấy.

Tùỳ Hà nói :

- Túc hạ cầm quân trăm vạn uy dậy hai nước, nay cùng Hoàng thượng tranh hùng để đồ vương định bá, tôi đâu dám vô lễ mà đem cỗ thờ gương !

Trần Hy nói :

- Quan Đại phu nói quá lời. Sở dĩ tôi đóng quân nơi đây là vì thấy Hán đế hay nghi kỵ, lúc biến cùng khổ, nhưng lúc bình không được cùng hưởng, lễ ấy chắc quan Đại phu cũng rõ. Nhưng chẳng hay quan Đại phu đến đây muốn phủ dụ tôi như thế nào ?

Tùỳ Hà nói :

- Tôi vâng mệnh Hoàng thượng đến đây để chiêu phủ túc hạ bãi việc chiến tranh. Nếu túc hạ bằng lòng, Hoàng thượng sẽ phong cho túc hạ làm Đại vương, cai trị miền đất Đại này.

Trần Hy biết là kế của vua Hán, bụng bảo dạ :

- Nếu ra hàng tất bị bắt .

Liên nói với Tùỳ Hà :

- Hán đế đã đem quân đến đây, chưa cùng tôi giao chiến, sao quan Đại phu đã đem thư chiêu phủ. Tôi e thư này không phải thực bụng chăng ?

Tùỳ Hà nói :

- Hoàng thượng lúc mới đến, cũng muốn cùng túc hạ giao tranh, song vừa rồi các tướng can gián, bảo phải trọng sinh mệnh thiên hạ, vì vậy Hoàng thượng đổi ý sai tôi đi dụ hàng. Nếu túc hạ không tin, tôi trở về bẩm mệnh chứ biết làm sao ?

Trần Hy nói :

- Hàn Tín công rất lớn lao, thế mà Hoàng thượng còn nghi kỵ , giả cách ra chơi Vân Mộng để bắt, huống hồ tôi đây là kẻ tào

phản, làm sao tin được lời nói của Chúa thượng. Xin phiền quan Đại phu trở về tâu lại .

Tùỳ Hà cố ý kéo dài câu chuyện với Trần Hy trong nửa ngày.

Giữa lúc đó, bọn tùy tùng đã đem vàng bạc đúc lốt cho bọn tướng lĩnh Trần Hy, khuyên đừng nghe lệnh của Trần Hy nữa.

Các tướng lĩnh được vàng, vui vẻ nhận lời.

Tùỳ Hà già biệt Trần Hy trở về, yết kiến Hán đế tâu hết mọi việc. Ngày hôm sau Hán đế dẫn quân ra trận, gọi Trần Hy ra nói chuyện.

Trần Hy trông thấy Hán đế, ngồi trên ngựa nghiêng mình nói :

- Bệ hạ xuân thu đã cao, tội gì đem quân ra chỗ chiến địa.

Hán đế nói .

- Trẫm chưa hề phụ người, sao người nỡ phản ta ?

Trần Hy nói :

- Bệ hạ giết hại công thần, vô ân bội nghĩa, dẫm chân lên vết xe đổ của Tần Chính, Hạng Vũ, lẽ nào tôi lại không làm phản.

Hán đế nổi giận, quay nhìn các tướng nói :

- Có tướng nào dám ra bắt tên phản loạn đó chăng?

Phàn Khoái, Chu Bột vỗ ngựa xông đến cùng Trần Hy giao chiến. Đánh nhau được hơn vài mươi hiệp, Vương Lăng và Chu Xương xông ra trợ lực. Trần Hy cự không lại dẫn quân chạy về hướng Nam cố ý chờ bọn Lưu Võ đem quân tiếp cứu.

Nhưng bọn Lưu Võ đã nhận vàng bạc của Hán đế, không tiếp cứu, cứ đóng quân trong trại ngồi xem.

Quân Trần Hy rối loạn, quân Hán đế đuổi theo, chém giết rất hăng.

Trần Hy chạy được hai mươi dặm, đằng sau quân Hán đuổi theo rất gấp, bỗng phía trước mặt có một doanh trại lập rất uy nghi, quân kỳ tề chỉnh. Trần Hy vừa chạy đến đó thì một tiếng pháo lệnh nổ, cửa trại mở ra bốn mặt, quân sĩ ủa ra cứu ứng cho Trần Hy, đánh lui quân Hán để lại.

Hán đế thấy trời đã tối, vội vã thu quân về trại, nói với chư tướng :

- Ngày nay tuy chiến đấu mệt, song đêm nay không nên ngủ, cần phải đề phòng địch quân cướp trại.

Trần Hy bị thua một trận, song nhờ cứu binh, không đến nỗi thiệt hại nặng lắm.

Khi về đến bản doanh Trần Hy gọi bọn Lưu Vũ đến trách :

- Các người thấy ta lâm trận sao chẳng ứng cứu.

Nếu ta không lập trước cái trại này để phòng bị thì còn gì tánh mạng. Sau này nếu tướng nào còn vi lệnh, ta quyết chẳng dung.

Các tướng đều sợ sệt, lui ra.

Ngày hôm sau, Hán đế thăng tướng, cùng các tướng đàm luận.

Vương Lăng bước ra tâu :

- Trần Hy là tay mưu lược, xem như trận vừa rồi, Trần Hy lập sẵn trại quân cứu ứng, tỏ ra lối dùng quân rất chu đáo. Nếu ở đây đánh mãi với hắn khó thắng. Chi bằng lui về Hàm Đan, lấy quân các lộ chư hầu, tích thảo đồn lương, quyết một trận thư hùng, mới bắt Trần Hy nổi.

Hán đế nói :

- Ta tự nhiên lui quân, e bị Trần Hy truy kích.

Vương Lăng nói :

- Quân ta vừa thắng trận, Trần Hy là tay lão luyện, dám đâu đuổi theo. Hắn cũng biết rằng quân lực của ta chưa hao mòn, một khi rút lui tất có binh phục.

Hán đế khen phải. Đêm ấy phân phối các tướng mai phục hai bên ven đường, rồi truyền lệnh kéo đại binh về Hàm Đan.

Quân thám thính được tin ấy vào báo. Trần Hy nói:

- Hán đế lui quân là vì thấy đóng nơi đây bất lợi.

Vả lại từ xa kéo đến, lương thực thiếu thốn, không thể đóng lâu được.

Các tướng nói :

- Ta nên nhân cơ hội này truy kích đánh cho quân Hán tan tành.

Trần Hy nói :

- Hán đế lui binh vì thấy bất lợi quân cơ chớ đâu phải bại tử. Nếu ta đuổi theo không khỏi bị quân phục đánh chết.

Các tướng không tin, cho người dò xét, quả có quân Hán mai phục hai bên lộ, lòng khen ngợi Trần Hy chẳng cùng.

Hán đế lui quân về Hàm Đan, an dinh hạ trại. Từ đó hai bên chỉ đóng quân canh giữ, chưa nghĩ đến chuyện đánh nhau nữa.

Hồi Thứ 45 - Cung Vị Ương, Lã Hậu giết Hàn Tín Đất Đông Tề, Lục Giả lừa Khoái Kiệt

Từ lúc Hán đế kéo binh ra khỏi Trảng An đi đánh Trần Hy, Hàn Tín thác bệnh không theo, ở nhà cho người dò hỏi quân cơ.

Khi hay được Trần Hy đóng quân ở Khúc Dương, Hàn Tín nghĩ thầm :

- Trần Hy đáng lẽ nên đóng ở Hàm Đan, và sai quân chặn chặt đường sông Chương Hà mới thủ thế được, có sao lại bỏ Hàm Đan mà đóng nơi Khúc Dương ?

Liền viết một phong thư, sai người đem đến Trần Hy, bảo Trần Hy cho một cánh quân lên về đánh Trảng An, để mình sẽ ở trong làm nội ứng.

Tuy nhiên, lúc Hàn Tín sai người ra đi, lại có tên nô bộc đi theo, cùng người đem thư đến quán uống rượu .

Người nô bộc ấy tên Tạ Công Trứ, tánh hay chè chén say sưa.

Tối hôm ấy, Tạ Công Trứ về dinh, hơi men còn nồng nặc.

Hàn Tín tức giận, gọi đến mắng :

- Mày đi đâu cả ngày mà say sưa bê bối như thế ?

Trong cơn say, Tạ Công Trứ không còn biết gì là đạo tột buộc miệng nói càn :

- Tôi đi uống rượu chớ có tư thông với ai đâu mà sợ.

Hàn Tín nghe Tạ Công Trứ nói câu ấy, mặt mày biến sắc, bước vào phòng trong nghĩ kế giết Tạ Công Trứ để khỏi lộ chuyện kín của mình.

Vợ Hàn Tín là Tô thị, thấy vậy hỏi :

- Công Trứ nói gì mà tướng quân giận dữ như thế ?

Hàn Tín nói :

- Nó say rượu, nói năng bậy lắm, cần phải giết nó mới được.

Tô thị nói :

- Đứa say nói càn, hơi đâu chấp trách. Tướng quân để nó tỉnh rượu rồi sẽ xử trí cũng chẳng muộn.

Hàn Tín theo lời, vào phòng an nghỉ .

Đêm ấy, Tạ Công Trứ ngủ vui, đến đầu canh năm tỉnh rượu mới chợt giấc.

Người vợ nói :

- Tối hôm qua lang quân đi uống rượu về, nói năng bậy bạ, làm cho Hàn Tín tức giận. Thế nào lang quân cũng bị tội.

Tạ Công Trứ thất kinh hỏi :

- Ta nói những gì ?

Người vợ đáp :

- Lang quân nói : "Tôi có tư thông với ai mà sợ " .

Công Trứ nhủ thầm :

- Trong lúc say ta đã điên cuồng tiết lộ điều bí mật quan trọng của chủ. Ôi ! Mạng ta chắc chẳng còn.

Nghĩ rồi âm thầm thu xếp hành trang định bỏ trốn đi Nhưng lúc đó trời chưa sáng, cửa thành đóng chặt, quân sĩ canh gác rất nghiêm.

Công Trứ lại nghĩ :

- Nếu đợi sáng, Hàn hầu ắt sai quân tìm bắt, ta chạy trốn sao được Chi bằng đem việc này tiết lộ với Tiêu Thừa tướng. Hàn hầu có chết thì ta mới sống được.

Liền chạy đến dinh Tiêu Hà tố cáo rằng :

- Tôi có việc cơ mật nơi dinh Hàn hầu, xin báo cho Thừa tướng rõ.

Tiêu Hà lúc ấy đang thức dậy, ngồi kiểm điểm lại công việc trong triều, nghe nói thất kinh vội hỏi :

- Người tố cáo việc chi ?

Công Trứ nói :

- Hàn hầu tư thông với Trần Hy, liên kết nhau phản loạn.

Tiêu Hà nói :

- Việc này quan trọng, không phải chuyện chơi. Nếu nhà người tố cáo gian sẽ mất mạng ngay lập tức.

Công Trứ nói :

- Tôi đâu dám gian ngoa. Ngày trước khi Trần Hy đi đánh Phiên, Trần Hy không có ý làm phản, chỉ vì Hàn hầu xúi giục nên Trần Hy mới có ý ấy. Lâu nay hai bên vẫn có thư thông nhau. Hôm qua Hàn hầu lại

viết thư sai tội, mật đưa cho Trần Hy, bảo Trần Hy lên về đánh Trảng An, Hàn hầu sẽ làm nội ứng. Tôi vì say rượu nói lời, Hàn hầu sợ bị lộ nên toan giết tôi.

Tiêu Hà liền đưa Công Trứ vào yết kiến Lã hậu, kể hết mọi sự.

Lã hậu thất kinh nói :

- Hàn Tín đã ra mặt phản loạn rồi, Thừa tướng có ý kiến thế nào ?

Tiêu Hà nói :

- Bây giờ nên giấu tên quân này đi. Sáng mai vào trong lao tìm một tù nhân mặt mày giống Trần Hy, chặt lấy đầu, giả cách từ mặt trận gọi về, nói Chúa thượng đã giết được Trần Hy, truyền bêu nơi Trảng An làm hiệu lệnh. Các quan được tin ấy tất phải đến chúc mừng. Hàn Tín cũng sẽ đến. Bây giờ hạ thần tùy dịp bắt lấy dâng cho Hoàng hậu nghi xử.

Lã hậu nói :

- Kế ấy rất hay.

Liền mật sai người vào lao lựa một tù nhân đem chém lấy đầu, đựng vào một cái hòm, giả cách đến phủ Thừa Tướng báo tiếp.

Tiêu Hà tuyên bố cho mọi người biết. Các quan hay tin đều đến chúc mừng

Tiêu Hà nói :

- Các ông vào triều chúc mừng nên rủ cả Hàn hầu cùng đi. Tuy Hàn hầu tạm thời bị bỏ, nhưng nghe nói Chúa thượng định gia phong quyền tước đó.

Các quan nghe Tiêu Hà nói, đến thuật lại cho Hàn Tín nghe.

Hàn Tín bâng khuâng đưa tiễn các quan về rồi trở vào phòng noi với vợ là Tô Thị .

- Ngay mai tôi phải vào triều chúc mừng về việc Hoàng thượng dẹp loạn.

Tô phu nhân nói :

- Ngày trước đi đánh Trần Hy, tướng công cáo bệnh chứng theo. Bây lâu nay lại chưa có lần nào vào triều kiến Lã hậu. Nay nghe có tiếp âm đưa về lại vào chúc mừng e Lã hậu nghi hoặc. Xin tướng công xét kỹ.

Hàn Tín nói :

- Nếu nay không vào triều chúc mừng, đến lúc Hán đế hỏi loan, ta còn mặt mũi nào nhìn Hán đế. Vả lại, hiện nay Tiêu Thừa tướng đang giữ quyền nhiếp chánh, không lẽ không bênh vực ta.

Tô phu nhân nói :

- Luôn mấy ngày nay, tôi thấy khí sắc tướng công chẳng tốt e có việc chàng lành.

Hàn Tín thở dài :

- Ta có việc riêng, cần phải vào triều xem hư thiệt. Đây là một cơ hội không nên bỏ qua.

Ngày hôm sau, Hàn Tín theo các quan vào triều kiến.

Chào mừng xong, Lã hậu nói :

- Các quan cứ tự tiện lui về. Riêng Tiêu Thừa tướng và Hàn hầu hãy vào tiền điện để cùng ta bàn việc cơ mật.

Tiêu Hà bước xuống điện mời Hàn Tín vào nội cung.

Vừa qua khỏi mấy dãy hành lang, chợt có bốn năm mươi võ sĩ phục sẵn, xông đến bắt Hàn Tín trói lại dẫn đến điện Trường Lạc.

Hàn Tín nói :

- Tôi có tội gì mà Hoàng hậu bắt tôi ?

Lã hậu nói :

- Hoàng thượng trước kia dâng đàn báii tướng, giao cho ngươi tất cả quyền binh, không có việc gì bạc với ngươi. Ngươi muốn làm Tề vương Hoàng thượng phong cho, sau thấy nước Tề dân không phục nên cải phong làm Lỗ vương. Lòng ưu ái ấy đáng lẽ ngươi phải biết ơn, có sao sanh tâm phản phúc. Trước đây, Hoàng thượng giả cách ra chơi Vân Mộng, cốt bắt ngươi đem về giết, nhưng nghĩ vì ngươi là một công thần khai quốc, không nỡ xử bạc.

Ngày nay, ngươi lại còn tư thông với Trần Hy, xui Trần Hy đem quân về cướp Trảng An, để ngươi làm nội ứng .

Tâm địa ngươi như thế làm sao dung thứ được.

Hàn Tín nói :

- Hoàng hậu buộc tội tôi như thế có gì làm bằng chứng chẳng ?

Lã hậu nói :

- Tên gia bộc nhà ngươi là Tạ Công Trứ đến đây tiết lộ điều đó .

Hàn Tín nói :

- Công Trứ say rượu nói càn, bị tôi hăm giết nên kiềm lời hại tôi.

Lã hậu nói :

- Chính Hoàng thượng trong lúc đánh với Trần Hy cũng đã bắt được một mật thư chính tay người viết gửi đến, người còn chối cãi làm gì nữa.

Hàn Tín nghe nói cúi đầu, không cãi lại.

Lã hậu sai đem trói Hàn Tín nơi cung Vị Ương, rồi sai võ sĩ đem chém.

Lúc sắp chết, Hàn Tín nói :

- Ta hối hận đã không nghe lời Khoái Kiệt trước kia, để đến nỗi bị đàn bà sát hại.

Người sau có thơ rằng :

Dem thân bách chiến dựng cơ đồ,

Thế sự hưng vong một cuộc cờ.

Danh lợi anh hùng mang thảm lụy

Guơng treo nhật nguyệt chứa phai mờ

Lã hậu giết Hàn Tín xong sai Tiêu Hà viết biểu và sai Lục Giả đem thủ cấp Hàn Tín đến mặt trận trình cho Hán đế biết.

Hán đế tiếp được biểu, mở ra xem, biểu như sau :

" Nhà Đại Hán năm thứ mười một, Hoàng Lã hậu cúi đầu dâng biểu.

Trộm thấy : hình để răn kẻ dưới, rạng phép nước nhà. Pháp để trị người dân, tỏ oai vua chúa. Kính nghĩ :

Hoàng đế bề hạ thần võ khắp muôn phương, uy đức vang bốn bể . Vậy mà Hoài Âm hầu Hàn Tín, đã ăn lộc Hán, không giữ đạo vua tôi, liên kết với Trần Hy âm mưu phản loạn. Tên gia nô của Hàn Tín mật tấu tố hết mọi lời. Thần thiếp trộm nghĩ : căn bệnh bên ngoài đâu bằng tâm bệnh bên trong , nên bàn với Tiêu Thừa tướng giết bỏ kẻ nghịch, củng cố sơn hà. Kẻ có tội phải đền , ba họ tru di.

Nay thần thiếp gửi đầu Hàn Tín đến Hàm Đan, khiến Trần Hy trông thấy mà mắt vĩa, kẻ gian nghe mà kinh hồn. Đại binh đến đâu dẹp tan đến đấy, thần thiếp khôn xiết vui mừng ".

Hán đế xem biểu xong, mừng rỡ vì đã trừ được Hàn Tín, một kẻ ngấm ngấm tạo phản.

Tuy nhiên Hán đế cũng không khỏi buồn ngùi nhớ đến công khai quốc lớn lao của Hàn Tín, đôi dòng lệ ướt nhòa .

Các tướng thấy vậy đều cảm động.

Nhắc lại Trần Hy, khi bắt được mật thư của Hàn Tín định sai một cánh quân theo đường nhỏ kéo về hợp với Hàn Tín đánh lấy Tràng An.

Nhưng quân chưa kịp ra đi thì đã nghe tin Hàn Tín bị Lã hậu giết, sai Lục Giả đem đầu bêu nơi Hàm Đan.

Trần Hy hét lên một tiếng nhào lặn xuống đất.

Tả, hữu vội đỡ dậy, lay gọi một lúc, Trần Hy mới tỉnh.

Quá đau xót, Trần Hy meo máo nói :

- Ta chịu ơn Hàn Tín dạy bảo bấy nay, tuy người khác họ, song coi như tình ruột thịt. Hàn hầu đã thác, công việc ta ắt hỏng rồi, biết liệu làm sao ?

Các tướng nói :

- Hàn hầu tuy chết, Đại vương cũng chớ nên thoái chí. Chúng tôi xin nguyện cùng Đại vương kéo quân đến Hàm Đan, cùng Hán đế giao tranh một trận.

Các tướng còn đang suy luận thì đã có tin Hán đế ồ ạt kéo đại binh đến Khúc Dương.

Trần Hy dặn các tướng phải hết lòng chiến đấu chớ thờ ơ như trước nữa.

Các tướng Vâng lệnh, hàng ngũ chỉnh tề chia làm hai đội ra khỏi thành đóng trại chờ địch quân.

Giữa lúc đó, quân Hán cũng đã đóng trại xong cách thành Khúc Dương ba mươi dặm

Hán đế biết rằng Hàn Tín đã chết, uy thế của Trần Hy không còn nữa, lúc này là lúc cần phải đánh gấp. Đêm ấy Hán đế sai Phàn Khoái, Chu Bột, Vương Lăng kéo quân mai phục nơi phía Bắc Khúc Dương, chờ lúc Trần Hy thua chạy đến đó đổ ra bắt. Lại sai Chu Xương dẫn quân ra mai phục sau thành, chặn đường cứu ứng của Trần Hy. Còn Quán Anh lãnh việc xáp chiến với Trần Hy , hễ Trần Hy thua phải đuổi theo tận lực.

Các tướng được lệnh, dự bị sẵn sàng.

Ngày hôm sau, Quán Anh đem quân ra trận, kêu Trần Hy mắng :

- Hỡi đứa phản thần, hãy đem đầu ra đây dâng nạp.

Trần Hy xốc ngựa đến nói :

- Ta quyết lấy đầu ngươi để báo thù cho Hàn hầu.

Dứt lời cầm đao đâm tới Quán Anh rước đánh.

Hai tướng đánh nhau được hai mươi hiệp thì cánh quân tả, hữu của Trần Hy ủa ra tiếp cứu. Bên Hán, Chu Xương dẫn đạo binh phục của mình ngăn lại, cùng quân Trần Hy giao tranh.

Hai bên đánh nhau một hồi, thế trận vẫn chưa bên nào hơn kém.

Hán đế thấy vậy liền ra lệnh các tướng kéo quân ào tới vây Trần Hy vào giữa.

Trần Hy thấy hai cánh quân mình bị chặn đánh, không cứu ứng nổi, quân Hán lại đông, nhắm bễ cự không ai, quay ngựa nhắm hướng Bắc mà chạy.

Hán vương lập tức đốc quân đuổi theo. Quân của Trần Hy thấy chủ tướng yếu thế, quay ra đầu hàng cả.

Bọn Lưu Vô đều bị Chu Xương giết chết trong đám loạn quân.

Trần Hy đang lúc tìm đường tẩu thoát, chợt nghe có tiếng pháo nổ, hai cánh quân phục của Hán đế nổi dậy cầm đầu là Phàn Khoái và Vương Lăng.

Trần Hy thất kinh, người ngựa lính quỳnh bị Phàn Khoái đâm cho một kích, nhào xuống đất.

Lúc đó Hán vương cũng vừa rượt đến, cầm đao cắt đầu Trần Hy rồi thu quân về trại.

Đêm ấy, vua tôi mở tiệc ăn mừng, vì đã trừ xong mầm phản loạn.

Đoạn, Hán đế sai người đi chiêu an dân chúng hai miền Triều, Đại, rồi kéo đại binh trở về Lạc Dương.

Dọc đường, dân chúng các quận, huyện đặt bàn hương án lạy mừng.

Khi xa giá về đến Lạc Dương triều thần ra khỏi thành ba mươi dặm nghênh tiếp. Hán đế vui vẻ hỏi Hoàng hậu việc xử trị Hàn Tín. Lã hậu thuật lại mọi việc.

Hán đế hỏi :

- Lúc thọ hình, Hàn Tín có nói câu nào chăng ?

Lã hậu đáp :

- Hần bảo rằng hần quá hối hận vì trước kia không nghe lời Khoái Kiệt, nên ngày nay mới bị chết về tay một người đàn bà.

Hán đế hỏi tả, hữu :

- Khoái Kiệt là người thế nào, đã bày mưu gì cho Hàn Tín ?

Trần Bình tâu .

- Khoái Kiệt là người nước Tề, đa mưu túc trí. Trước đây Khoái Kiệt đã từng bày Hàn Tín đừng diệt Sở, chiếm lấy nước Tề, chia thiên hạ làm thế ba chân vạc, nhưng Hàn Tín không nghe. Hiện nay Khoái Kiệt sợ mang tội với triều đình, giả điên đi lang thang đây đó.

Hán đế nói :

- Ta làm sao có thể trừ được người ấy ?

Trần Bình nói :

- Người ấy chỉ có thể dùng trí mà lừa chứ không thể dùng sức mà đánh. Nếu bức bách, Khoái Kiệt tự vẫn ngay .

Hán đế liền hỏi tả, hữu :

- Có ai vì ta sang Tề đón vờ Khoái Kiệt về đây chăng ?

Lục Giả bước ra tâu :

- Hạ thần xin đi.

Hán đế liền cấp cho Lục Giả hơn mười người tùy tùng, sang nước Tề tìm Khoái Kiệt.

Lục Giả lên đường, sang nước Tề, trước tiên vào nhà quân thú là Lý Hiền nghỉ ngơi để dò xét hoạt động của Khoái Kiệt.

Lục Giả hỏi Lý Hiền :

- Khoái Kiệt bây giờ ở đâu ?

Lý Hiền đáp :

- Người ấy hiện nay vẫn tiếp tục lang thang khắp chợ búa, lúc nói, lúc cười như người rồ dại. Tôi thường lấy lễ mời hần, nhưng hần không chịu đến. Chúa thượng thiếu gì người dùng mà phải tìm người điên như thế cho nhọc.

Lục Giả nói :Khoái Kiệt chỉ giả điên đó thôi. Ông nên tìm hần rú hần uống rượu, rồi làm y kế tôi dặn, tức khắc hần sẽ hết điên ngay.

Lý Hiền theo lời, tuyển hai người nói giỏi, đưa cho ít tiền, bảo rú cho được Khoái Kiệt đến uống rượu, và làm theo kế đã dặn.

Hai người lĩnh mệnh đi ra chợ, thấy Khoái Kiệt đang xõa tóc, vừa đi vừa hát :

Ngựa qua cửa sổ

Bóng thời gian ló nhỏ
Mùi phú quý hôi tanh
Đất thăm trời xanh
Say sưa ba chén rượu
Mây trắng rợn xây thành
Hồi công danh, hồi công danh
Đời đen như mực, dũ, lành ai hay ?

Hát xong câu hát, Khoái Kiệt lại lùi thủ đi về phía Nam.

Sai nhân của Lý Hiền đi theo đằng sau, đến gần nắm lấy tay Khoái Kiệt vừa cười vừa nói :

- Ông rõ, nhưng chúng tôi cũng điên, vậy cùng nhau vào quán nhậu chơi vài chén.

Khoái Kiệt vui vẻ, theo hai người vào hàng rượu.

Sau vài ngày nữa chúng tôi sẽ ra bể ngao du, không thèm sống trên dải đất này, quyền luyến công danh với người đời nữa.

Khoái Kiệt thấy hai người ăn nói khác thường, liền hỏi :

- Tôi phát bệnh điên là bởi một duyên cớ, còn các ông có điên vì một duyên cớ nào chăng ?

Hai người nói :

- Cái cớ phát điên của chúng tôi không thể nào nói được. Chúng ta cứ cùng nhau uống rượu là đủ. Nói nhiều lỡ ai có hay được thì chúng ta lại còn phải điên nặng hơn .

Khoái Kiệt nghiêm sắc mặt nói :

- Hai ông quyết không phải là người thường, xin cho tôi biết quý danh.

Hai người nói :

- Hai chúng tôi nguyên là người Triệu, nghe Hàn hầu là người hiền nên theo đến Sở để hầu hạ. Không ngờ Hàn hầu vô cớ, bị kẻ nô bộc vu phạm, khiến cho Lã hầu tru di tam tộc. Lúc sắp gia hình Hàn hầu có nói : "Ta tiếc rằng không nghe lời Khoái Kiệt" câu nói ấy vẫn như còn văng vẳng bên tai chúng tôi. Chúng tôi thấy Hàn hầu chết oan như vậy đau xót vô cùng, bỏ cả công danh, không màng phú quý, đi ngao du trong thiên hạ, nói xiêng nói quàng cho hả lòng căm tức. Hôm nay gặp ngài hát mấy câu biết ngài là Khoái tiên sinh, nên thỉnh vào đây hầu vài chung tửu để tỏ tâm sự.

Hai người nói đến đây khóc òa. Khoái Kiệt bất giác thở dài dậm chân xuống đất nói :

- Hàn hầu không sớm tỉnh ngộ để đến nỗi phải thác oan. Tắm thân ta vô chủ, còn sống sao được ?

Ba người đang khóc lóc, tủi hờn, thì bỗng có một người từ bên ngoài bước vào, nắm lấy Khoái Kiệt nói :

- Bấy lâu nay anh cứ giả điên mãi, nay mới để lộ chân tướng.

Khoái Kiệt biến sắc hỏi :

- Ông là ai ?

Người ấy nói :

- Ta là quan Trung Đại phu Lục Giả, vâng mệnh vua đến đây bắt anh.

Nói dứt lời, hô bọn tùy tùng trời Khoái Kiệt lại, rồi lấy lễ tiếp đãi và nói :

- Khoái tiên sinh bắt tất phải giả điên như thế, nên mau mau sửa sang áo mũ cùng tôi đến Lạc Dương yết kiến Hoàng thượng. Hiện nay bốn bề đều thu về một mối, các hiền sĩ đều họp mặt cùng nhau lo hưởng thái bình. Kẻ trí giả tất phải thức thời, kẻ hiền giả tất phải biết chọn chúa. Hán đế là bậc chân chủ đời nay, mấy ai bì kịp.

Khoái Kiệt nói :

- Tôi điên đã mấy năm, chỉ có ông mới tìm thấy căn nguyên !

Nói xong, sửa sang quần áo cùng hành trang theo Lục Giả về Lạc Dương, ra mắt Hán đế.

Hán đế thấy Lục Giả dẫn Khoái Kiệt về, liền nói :

- Nhà ngươi có phải ngày trước xui Hàn Tín làm phản chăng ?

Khoái Kiệt tâu :

- Vâng, chính tôi đã nhiều lần xúi Hàn Tín làm phản.

Hán đế hỏi :

- Tại sao nhà ngươi lại bất trung như vậy ?

Khoái Kiệt nói :

- Tâu Bệ hạ, lúc đó hạ thần xui Hàn hầu tạo phản là chí trung vậy. Nhà Tần mất, mọi người tranh nhau đoạt thiên hạ, ai có tài thì người ấy được. Con chó của thằng Tích cần vua Ngưu không phải vua Ngưu là người bất đức, chỉ vì vua Ngưu không phải là chủ của nó. Tôi phò Hàn Tín, chỉ biết có Hàn Tín chứ đâu biết đến Bệ hạ. Nếu Hàn Tín lúc đó chịu nghe lời tôi thì thế sự sẽ không phải như ngày nay. Nay Hàn

Tín đã chết, tôi cũng không muốn sống một mình. Bệ hạ muốn giết tôi, tôi xin sẵn sàng chịu chết, chẳng hề ân hận.

Hán đế cười lớn, nói với triều thần :

- Lời Khoái Kiệt trình bày đáng là một trung thần. Trẫm không có ý trách cứ.

Đoạn quay qua nói với Khoái Kiệt :

- Bây giờ ta cho ngươi làm quan, ngươi nghĩ thế nào ?

Khoái Kiệt nói :

- Làm quan tôi không muốn, chỉ xin Bệ hạ nghĩ đến cái công bình thiên hạ của Hàn Tín, cho tôi được đem hài cốt của Hàn Tín về chôn nơi Hoài Âm, và phục chức cho Hàn Tín.

Hán đế nói :

- Khoái Kiệt là người rất có nghĩa.

Liền truyền quân đem mộ Hàn Tín cải táng nơi Hoài Âm , xây cất tử tế, và xuống chiếu phục chức cho Hàn Tín .

Khoái Kiệt không chịu làm quan, tự do đi ngao du trong thiên hạ. Người sau khen Khoái Kiệt là bậc trượng phu.

Chẳng bao lâu, một hôm Hán đế cùng quần thần đàm đạo, chợt có quân vào báo :

- Ngoài thành có một người xin vào cáo việc cơ mật .

Hán đế ngờ ngác nói :

- Việc Trần Hy vừa xong, lại biến gì khác chẳng ?

Liền cho đòi vào.